

## Ê-XÊ-CHI-ÊN

### 1

#### Khải Tượng về Các Sinh Vật

**1** Vào ngày mồng năm, tháng tư, năm thứ ba mươi, khi tôi đang ngồi giữa những người bị lưu đày bên bờ Sông Kê-ba, các tầng trời mở ra và tôi thấy các Khải tượng của Đức Chúa Trời.

**2** Vào ngày mồng năm tháng ấy, tức vào năm thứ năm sau khi Vua Giê-hô-gia-kin bị bắt đi lưu đày, **3** lời của CHÚA đến với Tư Tế Ê-xê-chi-ên con của Bu-xi, bên bờ Sông Kê-ba trong đất của người Canh-đê. Tay CHÚA đặt trên ông tại đó.

**4** Tôi nhìn xem và kìa, một trận cuồng phong từ phương bắc thổi đến. Một đám mây thật lớn ùn ùn kéo đến. Chớp nhoáng từ trong mây phát ra rực sáng chung quanh. Giữa đám mây có vật gì lóng lánh như kim loại. **5** Từ giữa đám mây ấy có những vật gì giống như bốn sinh vật xuất hiện. Đây là hình dạng của các sinh vật ấy: các sinh vật ấy có hình dạng giống người ta. **6** Mỗi sinh vật có bốn mặt, và mỗi sinh vật có bốn cánh. **7** Chân các sinh vật ấy đứng thẳng như chân người, nhưng bàn chân chẻ ra như bàn chân của bò con và lấp lánh như đồng bóng láng. **8** Bên dưới các cánh và ở bốn phía có các cánh tay giống như tay người. Cả bốn sinh vật đều có các mặt và các cánh. **9** Các cánh của các sinh vật ấy chạm vào nhau. Khi đi, các sinh vật ấy không quay mặt nhìn, nhưng mỗi sinh vật đi thẳng về phía trước. **10** Bốn mặt của các sinh vật ấy như sau: các sinh vật ấy có mặt người phía trước; bốn sinh vật có mặt sư tử bên phải; bốn sinh vật có mặt bò bên trái; và bốn sinh vật có mặt đại bàng phía sau. **11** Đó là các mặt của các sinh vật ấy. Mỗi sinh vật có hai cặp cánh. Một cặp giương lên và chạm vào cánh của sinh vật bên cạnh; một cặp rũ xuống che thân thể.

**12** Mỗi sinh vật đi thẳng về phía trước. Hễ Thần muốn đi hướng nào, các sinh vật ấy đi hướng đó. Các sinh vật ấy đi thẳng về phía trước và không quay mặt để nhìn. **13** Các sinh vật ấy giống như những than lửa hừng đang rực cháy. Ở giữa các sinh vật ấy có các vật gì giống như các ngọn đuốc đang cháy và bay lên bay xuống. Từ trong lửa ấy tỏa ra ánh sáng, và cũng từ trong lửa ấy bắn ra những tia chớp. **14** Các sinh vật ấy chạy tới chạy lui giống như chớp.

**15** Khi tôi nhìn các sinh vật ấy, tôi thấy bên cạnh mỗi sinh vật có một bánh xe trên mặt đất. Mỗi sinh vật bốn mặt ấy đều có một bánh xe như thế. **16** Hình dáng và cấu trúc của các bánh xe như sau: hình dáng của chúng lấp lánh như lục bích ngọc. Bốn bánh xe có hình dáng giống nhau; cấu trúc của chúng giống như một bánh xe ở giữa một bánh xe. **17** Khi di chuyển, chúng có thể đi về bất cứ hướng nào mà không cần quay bánh xe về hướng đó. **18** Các vành bánh xe

rất cao lớn và đáng sợ, vì chung quanh bốn vành bánh xe có đầy những mắt. **19** Khi các sinh vật di chuyển, các bánh xe cũng di chuyển theo bên cạnh. Khi các sinh vật cất lên khỏi mặt đất, các bánh xe cũng cất lên theo. **20** Hễ Thần đi đâu, các sinh vật đi đó, và các bánh xe cũng cất lên theo đó, vì Thần của các sinh vật ngự trong các bánh xe. **21** Khi các sinh vật di chuyển, các bánh xe cũng di chuyển theo; khi các sinh vật dừng lại, các bánh xe cũng dừng lại; khi các sinh vật cất lên khỏi đất, các bánh xe cũng cất lên theo, vì Thần của các sinh vật ngự trong các bánh xe.

**22** Phía trên đầu các sinh vật có cái gì giống như một vòm trong sáng tựa thủy tinh, trông thật đáng sợ, trải ra phía trên đầu các sinh vật ấy. **23** Bên dưới vòm, các cánh của các sinh vật dang ra hướng về sinh vật bên cạnh, và mỗi sinh vật có hai cánh che thân. **24** Khi các sinh vật ấy di chuyển, tôi nghe tiếng các cánh của các sinh vật ấy đập như tiếng của các đợt sóng lớn đập vào bờ, như tiếng của Đấng Toàn Năng tuyên phán, như tiếng reo hò của một đại quân. Khi các sinh vật ấy dừng lại, các cánh của các sinh vật ấy rũ xuống. **25** Bấy giờ từ bên trên cái vòm ở trên đầu các sinh vật ấy có một tiếng lớn vọng xuống. Khi các sinh vật ấy dừng lại, các cánh của các sinh vật ấy rũ xuống.

**26** Bên trên cái vòm ở trên đầu các sinh vật ấy có vật gì giống như một cái ngai làm bằng lam bảo ngọc. Ngồi trên ngai có ai trông tựa hình dạng của một người. **27** Từ ngang lưng người ấy trở lên, tôi thấy một vầng hào quang màu hổ phách lóng lánh bao quanh, giống như lửa lấp lánh; còn từ ngang lưng trở xuống, tôi thấy có cái gì giống như một hào quang bằng lửa tỏa sáng chung quanh. **28** Giống như một cầu vòng xuất hiện trên mây trong ngày mưa thê nào, hào quang chung quanh người đó cũng giống thế ấy. Đó là hào quang phản ánh vinh quang của CHÚA.

Khi tôi thấy thế, tôi sấp mặt xuống đất, và tôi nghe có tiếng của một Đấng phán với tôi.

## 2

### Khải Tượng về Cuộn Sách

**1** Đấng ấy phán với tôi rằng, “Hỡi con người, hãy đứng dậy trên chân người, vì Ta sắp phán với người.” **2** Khi Ngài vừa phán với tôi xong, Thần nhập vào tôi, làm cho tôi đứng dậy trên chân mình, để tôi có thể nghe tiếng phán của Ngài.

**3** Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, Ta sai người đến với dân I-sơ-ra-ên, đến với một dân phản nghịch, những kẻ đã nổi loạn chống lại Ta. Chúng và tổ tiên chúng đã cố tình vi phạm chống nghịch Ta cho đến ngày nay. **4** Đó là những đứa con hỗn láo và cứng lòng. Ta sai người đến với chúng, và người sẽ bảo chúng rằng, ‘CHÚA Hằng Hữu<sup>1</sup> phán thế này.’ **5** Bất kể chúng nghe hay không

---

<sup>1</sup> nt: Adonai YAHWEH (tương tự cho cả sách)

nghe –vì chúng là một nhà phản loạn– chúng sẽ biết rằng có một tiên tri đang ở giữa chúng. **6** Phần người, hỏi con người, chớ sợ chúng, và cũng đừng sợ những lời chúng nói. Dù các bụi gai và gai góc bao lấy người, và dù người phải ở giữa các bò cạp đi nữa, người chớ sợ những lời của chúng, và đừng kinh hãi khi chúng trừng ngó người, vì chúng là một nhà phản loạn. **7** Người sẽ nói với chúng những lời Ta phán, bất kể chúng nghe hay không nghe, vì chúng là một nhà phản loạn.

**8** Phần người, hỏi con người, hãy nghe những gì Ta phán với người. Chớ phản loạn như nhà phản loạn đó. Hãy mở miệng người ra và ăn nuốt những gì Ta ban cho người.”

**9** Tôi nhìn xem, và kìa, có một bàn tay tiên gần đến tôi, trong bàn tay đó có một cuộn sách. **10** Ngài mở cuộn sách ấy ra cho tôi xem. Cuộn sách ấy được viết cả mặt trong lẫn mặt ngoài. Những lời được viết trong đó là những lời ai ca, than khóc, và nguyện rủa.

### 3

**1** Ngài phán với tôi, “Hãy ăn những gì Ta ban cho người. Hãy ăn cuộn sách này, rồi đi, và nói cho nhà I-sơ-ra-ên biết.” **2** Vậy tôi mở miệng ra, Ngài ban cho tôi cuộn sách để tôi ăn. **3** Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, hãy ăn cuộn sách Ta ban cho người và hãy làm cho nó đầy bụng người.” Tôi ăn nó, và nó ngọt như mật trong miệng tôi.

**4** Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, hãy đi đến nhà I-sơ-ra-ên và nói với chúng những lời Ta. **5** Ta không sai người đến với một dân nói một thứ tiếng lạ và một ngôn ngữ khó hiểu, nhưng đến với nhà I-sơ-ra-ên, **6** không phải đến với những dân nói các thứ tiếng lạ và những ngôn ngữ khó hiểu, mà tiếng nói của chúng người không hiểu được. Nếu Ta sai người đến với chúng, ắt chúng sẽ nghe người. **7** Nhưng nhà I-sơ-ra-ên sẽ không nghe người đâu, vì chúng chẳng muốn nghe Ta, vì cả nhà I-sơ-ra-ên đều cứng trán và cứng lòng. **8** Nay, Ta sẽ làm cho mặt người chai cứng để có thể đối phó với mặt chúng, và Ta làm cho trán người thật cứng để có thể đương đầu với trán chúng. **9** Ta sẽ làm cho trán người cứng hơn đá hoa cương, cứng hơn đá lửa. Đừng sợ chúng và chớ kinh hãi khi chúng trừng ngó người, vì chúng là nhà phản loạn.”

**10** Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, tất cả những lời Ta phán với người, người hãy nghe cho kỹ và ghi lòng tạc dạ. **11** Sau đó người hãy đến với những kẻ bị lưu đày, đến với đồng bào người, và nói lại với chúng. Hãy bảo chúng rằng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này,’ bất kể chúng nghe hay không nghe cũng mặc.”

### Ê-xê-chi-ên Bên Bờ Sông Kê-ba

**12** Bấy giờ Thần cất tôi lên, và tôi nghe đằng sau tôi có một tiếng lớn như sấm nổ vang rền –Tôn ngợi vinh hiển của CHÚA trong nơi Ngài ngự– **13** đồng thời có

tiếng của cánh các sinh vật đập vào nhau, tiếng của các bánh xe quay bên cạnh các sinh vật ấy, và một tiếng lớn như sấm nổ vang rền. **14** Thần cất tôi lên và đem tôi đi. Tôi đi trong cay đắng, và tâm linh tôi nóng nảy, nhưng tay CHÚA đè mạnh trên tôi. **15** Tôi đã đến Tên A-bíp, nơi những người bị lưu đày đang sống bên bờ Sông Kê-ba. Tôi ngồi tại đó giữa họ và bàng hoàng trong bảy ngày.

**16** Cuối bảy ngày, lời của CHÚA đến với tôi, **17** “Hỡi con người, Ta lập người làm người canh gác nhà I-sơ-ra-ên. Mỗi khi người nghe lời nào từ miệng Ta phán ra, người phải cảnh cáo chúng cho Ta. **18** Nếu Ta bảo kẻ gian ác rằng, ‘Người chắc chắn phải chết,’ và nếu người không cảnh cáo nó hay lên tiếng khuyến cáo kẻ gian ác phải lìa bỏ đường lối ác của nó để cứu mạng nó, kẻ gian ác đó ắt sẽ chết trong tội lỗi nó, nhưng Ta sẽ đòi máu nó nơi tay người. **19** Nhưng nếu người cảnh cáo kẻ gian ác, và nó không lìa bỏ việc gian ác của nó, hay lìa bỏ đường lối ác của nó, nó sẽ chết trong tội lỗi nó, nhưng người sẽ cứu được mạng sống mình. **20** Nếu người ngay lành lìa bỏ việc ngay lành của nó mà phạm tội, Ta sẽ đặt một vật làm vấp ngã trước mặt nó, nó sẽ chết, bởi vì người không cảnh cáo nó, nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và việc ngay lành của nó sẽ không còn được nhớ đến nữa, nhưng Ta sẽ đòi máu nó nơi tay người. **21** Tuy nhiên, nếu người cảnh cáo người ngay lành, khuyến cáo nó đừng phạm tội, và nó không phạm tội, nó chắc chắn sẽ được sống, bởi vì nó nghe theo lời cảnh cáo, và người sẽ cứu được mạng sống mình.”

### Ê-xê-chi-ên Bị Cô Lập

**22** Tay CHÚA đặt trên tôi tại đó. Ngài phán với tôi, “Hãy đứng dậy và đi vào thung lũng, rồi Ta sẽ phán với người tại đó.” **23** Vậy tôi đứng dậy và đi vào thung lũng. Kia, vinh quang của CHÚA đang đứng tại đó, giống như vinh quang tôi đã thấy bên bờ Sông Kê-ba. Thấy vậy tôi liền sấp mặt xuống đất. **24** Thần nhập vào tôi, làm cho tôi đứng dậy trên chân mình. Ngài phán với tôi và bảo tôi, “Hãy đi về, giam mình trong nhà người. **25** Về phần người, hỡi con người, người ta sẽ lấy dây thừng trói người lại, và người sẽ bị chúng trói lại để không thể đi ra gặp đồng bào người được. **26** Ta sẽ làm cho lưới người dính nơi hốc miệng người, để người không thể nói được, hầu người không thể khiển trách chúng, vì chúng là nhà phản loạn. **27** Nhưng khi nào Ta phán với người, Ta sẽ mở miệng người, bấy giờ người sẽ nói với chúng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này.’ Hễ ai muốn nghe thì nghe, còn ai không muốn nghe cứ để chúng từ chối lắng nghe, vì chúng là nhà phản loạn.”

## 4

### Mô Hình Giê-ru-sa-lem Bị Vây

**1** “Còn người, hỡi con người, hãy lấy một tấm đất sét nung, đặt nó trước mặt người, rồi hãy lập trên đó sơ đồ một cái thành, Thành Giê-ru-sa-lem. **2** Sau đó hãy tạo những mô hình về một cuộc bao vây thành ấy, xây chiến lũy để bao vây nó, đắp ụ để tấn công nó, dựng các doanh trại để tiến đánh nó, đặt các phiến gỗ

nặng để công phá chung quanh nó. **3** Sau đó hãy lấy một chảo sắt đặt ở giữa người và thành để làm một bức tường sắt; rồi hãy quay mặt người hướng về nó để chống lại nó, đặt nó ở trong tình trạng bị bao vây, và người sẽ bao vây nó. Đó là dấu chỉ về nhà I-sơ-ra-ên.

**4** Sau đó người sẽ nằm nghiêng bên trái, và gánh lấy hình phạt của nhà I-sơ-ra-ên trên mình người. Người mang lấy hình phạt của nó theo số ngày người nằm nghiêng ở đó, **5** vì Ta đã định cho người số ngày tương đương với số năm tội lỗi của chúng – ba trăm chín mươi ngày. Đó là thời gian người sẽ mang lấy tội lỗi của nhà I-sơ-ra-ên. **6** Khi người làm xong việc đó, người phải nằm xuống nữa, lần này người sẽ nằm nghiêng bên phải, để gánh lấy tội lỗi của nhà Giu-đa. Ta đã định cho người bốn mươi ngày, mỗi ngày cho một năm. **7** Người sẽ xây mặt hướng về Giê-ru-sa-lem đang bị bao vây, đưa cánh tay trần ra, và nói tiên tri chống lại nó. **8** Nay, Ta sẽ lấy dây thừng trói người lại, để người không thể trở mình qua lại, cho đến khi người nằm đủ số ngày người phải nằm nghiêng một bên.

**9** Người hãy lấy lúa mì, lúa mạch, đậu trắng, đậu đỏ, hạt kê, và bột mì, đem bỏ tất cả vào một cái vò, rồi lấy ra làm bánh mà ăn. Trong suốt thời gian người nằm nghiêng một bên, ba trăm chín mươi ngày, người sẽ ăn bánh ấy. **10** Lương thực người ăn sẽ được tính theo cân lượng, hai trăm ba mươi gờ-ram<sup>2</sup> mỗi ngày, và phải ăn đúng các giờ giấc quy định. **11** Người sẽ uống nước cũng theo cân lượng, hai phần ba lít<sup>3</sup> mỗi ngày, và phải uống theo giờ giấc đã quy định. **12** Người sẽ ăn bánh tráng làm bằng bột lúa mạch nướng trên phân người trước mặt người ta. **13** CHÚA phán, “Dân I-sơ-ra-ên sẽ ăn bánh ô ướ như thế giữa các nước Ta xua chúng đến.”

**14** Bấy giờ tôi nói, “Ôi, lạy CHÚA Hằng Hữu! Con chưa bao giờ làm cho mình bị ô ướ. Từ nhỏ đến giờ con chưa bao giờ ăn thịt một con vật bị chết hoặc bị thú dữ cắn xé; ngay cả thịt có chút mùi hôi cũng không bao giờ vào miệng con.”

**15** Ngài phán với tôi, “Này, Ta cho người được dùng phân bò thay cho phân người để nướng bánh ăn.”

**16** Ngài lại phán với tôi, “Hỡi con người, Ta sẽ cắt đứt nguồn cung cấp thực phẩm của Giê-ru-sa-lem. Chúng sẽ ăn bánh theo phân lượng từng khẩu phần và sống trong phập phồng lo sợ. Chúng sẽ uống nước theo phân lượng và cứ mãi hỏi hớp lo âu. **17** Vì thiếu bánh ăn và nước uống, chúng sẽ nhìn nhau trong kinh hãi và chết dần chết mòn vì tội lỗi của chúng.”

---

2 nt: 20 sê-ken

3 nt: 1/6 hin

## 5

**Gươm Dao Nghịch Lại Giê-ru-sa-lem**

**1** “Về phần người, hỡi con người, hãy lấy một thanh gươm thật bén và dùng nó làm dao cạo để cạo tóc và râu người. Sau đó người hãy lấy cân mà cân và chia số râu tóc ấy ra. **2** Khi những ngày người nằm nghiêng một bên đã mãn, người hãy đốt một phần ba số râu tóc ấy ở giữa thành. Sau đó người hãy lấy một phần ba khác và dùng gươm chém chúng khắp nơi trong thành; một phần ba còn lại, người hãy rải chúng ra trước gió, vì Ta sẽ dùng gươm trần đuổi theo chúng. **3** Đoạn người hãy lấy một ít trong số đó cột vào vạt áo của người. **4** Sau đó người hãy lấy một ít trong số đó ném vào lửa để chúng cháy, rồi từ đó một ngọn lửa sẽ lan ra cháy cả nhà I-sơ-ra-ên.”

**5** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Đây là Giê-ru-sa-lem. Ta đã đặt nó giữa các dân; các nước ở chung quanh nó. **6** Tuy nhiên nó đã nổi loạn chống lại các mạng lệnh Ta và các luật lệ Ta; nó đã trở nên gian ác hơn các dân và các nước chung quanh nó; nó đã loại bỏ các mạng lệnh Ta và không vâng giữ các luật lệ Ta.” **7** Vì thế CHÚA Hằng Hữu phán, “Vì người đã dấy loạn nhiều hơn các dân ở chung quanh người, vì người đã không vâng theo các luật lệ Ta hoặc giữ các mạng lệnh Ta, nhưng làm theo các mạng lệnh của các dân ở chung quanh người,” **8** vì thế CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta, chính Ta, sẽ chống lại người. Ta sẽ thi hành án phạt đối với người trước mắt các dân. **9** Vì tất cả những việc gớm ghiếc của người, Ta sẽ làm cho người những gì Ta chưa hề làm, và Ta sẽ không bao giờ làm như thế nữa. **10** Chắc chắn ở giữa người cha mẹ sẽ ăn thịt con cái, và con cái sẽ ăn thịt cha mẹ. Ta sẽ thi hành án phạt đối với người, và ai ở giữa người còn sống sót Ta sẽ rải ra khắp các hướng gió.” **11** Vậy CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng: Vì người đã làm ô uế nơi thánh Ta bằng những điều gớm ghiếc và mọi thứ gớm ghiếc, nên Ta chắc chắn sẽ dứt bỏ người. Mắt Ta sẽ chẳng đoái đến người, và Ta sẽ không tiếc thương người. **12** Một phần ba dân số ở giữa người sẽ chết vì ôn dịch và chết dần chết mòn vì nạn đói; một phần ba khác sẽ ngã chết vì gươm đao giết hại quanh người; và một phần ba còn lại Ta sẽ rải ra khắp các hướng gió, và Ta sẽ để gươm trần đuổi theo giết chúng.

**13** Ta sẽ đổ cơn giận Ta ra như thế, và Ta sẽ trút cơn thịnh nộ Ta trên chúng, rồi chúng sẽ biết rằng Ta, CHÚA, đã phán những điều ấy trong cơn ghen tức của Ta, khi Ta nổi cơn thịnh nộ với chúng. **14** Ngoài ra Ta sẽ làm cho người thành một nơi hoang phế và một đối tượng để bị chê cười giữa các nước quanh người, và trong mắt những ai qua lại nhìn thấy người. **15** Thật vậy người sẽ thành một đối tượng để bị chê cười và một cơ để bị nhục mạ, một chứng tích để làm gương, và một điều kinh hãi cho các nước quanh người, khi Ta thi hành án phạt đối với người trong cơn giận và cơn thịnh nộ, với những lời quở trách đầy phần nộ của Ta. Ta, CHÚA, đã phán những điều ấy. **16** Khi Ta buông các mũi tên độc mang nạn đói đến với các người, tức các mũi tên hủy diệt Ta sẽ buông ra để chúng đến tiêu diệt các người, và khi Ta đem hết nạn đói này đến nạn đói khác dồn dập

đến với các người, nguồn lương thực của các người sẽ bị khánh tận. **17** Thật vậy Ta sẽ sai nạn đói và các thú dữ đến hại các người. Chúng sẽ cướp đi các con nhỏ của các người. Ôn dịch và gươm đao khát máu sẽ đi ngang qua các người, vì Ta quyết sẽ cho gươm đao đến trên các người. Ta, CHÚA, đã phán những điều ấy.”

## 6

### Hình Phạt Dân Thờ Hình Tượng

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy hướng mặt người về các núi đồi của I-sơ-ra-ên và hãy nói tiên tri nghịch lại chúng. **3** Hãy nói rằng, ‘Hỡi các người, những núi đồi của I-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của CHÚA Hằng Hữu.’ CHÚA Hằng Hữu phán với các ngọn núi và các ngọn đồi, với các sông suối và các thung lũng rằng, ‘Ta, chính Ta sẽ mang gươm đao đến trên các người, và Ta sẽ tiêu diệt các nơi cao của các người. **4** Các bàn thờ của các người sẽ trở thành hoang phế; các hương án của các người sẽ bị đổ nát. Ta sẽ quăng thây của những kẻ bị giết trước mặt các thần tượng của các người. **5** Ta sẽ phơi thây dân I-sơ-ra-ên trước mặt các thần tượng của chúng. Ta sẽ rải xương các người chung quanh các bàn thờ của các người. **6** Trong những nơi các người sống, các thành phố sẽ trở nên hoang phế, các nơi cao sẽ bị đổ nát, để các bàn thờ của các người sẽ ra hoang phế và bị đổ nát, các tượng thần của các người sẽ bị đập nát và tiêu hủy, các hương án của các người sẽ bị đập đổ, và các công trình của các người sẽ bị dẹp sạch. **7** Xác người chết sẽ nằm la liệt giữa các người. Bây giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA.

**8** Nhưng Ta sẽ chừa lại một số người. Một số trong các người sẽ thoát khỏi lưỡi gươm để sống giữa các dân, và các người sẽ bị rải ra giữa các nước. **9** Ai trong các người thoát được sẽ nhớ đến Ta khi sống giữa các nước, nơi chúng bị lưu đày. Ta sẽ đập tan tấm lòng dâm dăng ngoại tình của chúng khiến chúng đã lìa bỏ Ta, và cặp mắt dâm dăng ngoại tình của chúng khiến chúng đã hướng về các thần tượng. Bây giờ mỗi khi nhớ lại mọi điều gớm ghiếc của mình, chính mắt chúng sẽ ghê tởm những điều xấu xa tội lỗi chúng đã làm. **10** Bây giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA, và khi Ta nói Ta sẽ giáng họa trên chúng thì Ta không đe dọa vu vơ.”

**11** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Hãy đập tay và giậm chân người và nói, ‘Hỡi ôi!’ vì mọi thứ xấu xa gớm ghiếc của nhà I-sơ-ra-ên thật đã quá mức rồi. Do đó chúng phải ngã chết vì gươm đao, nạn đói, và ôn dịch. **12** Những kẻ ở xa sẽ bị chết vì ôn dịch; những kẻ ở gần sẽ ngã chết vì gươm; và những kẻ còn lại và bị bao vây sẽ chết vì nạn đói. Ta sẽ đổ cơn giận của Ta ra như thế. **13** Bây giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA, khi xác của những kẻ bị giết nằm ngổn ngang giữa các tượng thần của chúng chung quanh các bàn thờ, trên mọi đồi cao, trên các đỉnh núi, dưới mỗi cây xanh, và dưới mỗi cây sồi rậm rạp, những nơi chúng đã dâng hương thơm cho các thần tượng của chúng. **14** Ta sẽ đưa tay Ta ra chống lại chúng và biến xứ sở của chúng ra hoang phế và điêu tàn, trong khắp

các nơi chúng ở, từ đồng hoang cho đến Ríp-la. Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

## 7

### Tai Họa Gần Kề

**1** Lời của CHÚA đến với tôi rằng, **2** “Này người, hỡi con người, CHÚA Hằng Hữu phán thế này về đất I-sơ-ra-ên,

‘Tận cùng rồi!

Thời tận cùng đến trên cả bốn góc của đất nước.

**3** Bấy giờ thời cuối cùng của người đã đến;

Ta sẽ trút cơn thịnh nộ của Ta xuống trên người.

Ta sẽ xét xử người tùy theo các đường lối người;

Ta sẽ báo trả người vì mọi việc gớm ghiếc của người.

**4** Mất Ta sẽ không bỏ qua cho người,

Ta sẽ không thương xót người;

Ta sẽ báo trả người tùy theo các đường lối người,

Trong khi những việc gớm ghiếc đang còn ở giữa người.

Bấy giờ người sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

**5** CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Tai họa! Một tai họa nữa!

Kìa, nó đang đến.

**6** Thời tận cùng đang đến!

Thời tận cùng đang đến!

Nó đang lộ ra với người.

Kìa, nó đang đến.

**7** Hỡi người là kẻ ở trong xứ, ngày diệt vong của người đang đến với người.

Giờ ấy đến rồi, ngày hoạn nạn đang gần;

Đó là tin dữ chứ không phải tin lành được rao truyền khắp các đồi núi.

**8** Bấy giờ Ta sắp trút cơn thịnh nộ của Ta xuống trên người,

Ta sẽ để cho Ta được hả giận trên người;

Ta sẽ đoán phạt người tùy theo các đường lối người;

Ta sẽ báo trả người vì mọi việc gớm ghiếc của người.

**9** Ta sẽ không bỏ qua,

Ta sẽ không thương xót,

Ta sẽ báo trả người tùy theo các đường lối người,

Trong khi những việc gớm ghiếc đang còn ở giữa người.

Bấy giờ người sẽ biết rằng Ta là CHÚA, Đáng sửa phạt.

**10** Này, đến ngày rồi!

Này, nó đến rồi!

Sự diệt vong đã bắt đầu rồi.



Cây gậy đã trở hoa;

Kiều ngạo đã đâm chồi.

**11** Sự bạo ngược đã phát triển thành gậy của sự gian ác.

Không ai trong chúng sẽ tồn tại;

Không ai trong đám đông ấy cả.

Của cải sự nghiệp của chúng đều sẽ chẳng còn gì,

Và chẳng ai sẽ khóc thương chúng.

**12** Giờ đã điểm, ngày đã gần.

Người mua chớ vui, kẻ bán chớ buồn,

Vì cơn thịnh nộ sẽ giáng xuống trên mọi người.

**13** Cho dù người bán vẫn còn sống, người ấy sẽ không thể chuộc lại sản nghiệp đã bán, vì khái tượng ấy sẽ ứng nghiệm trên mọi người, và nó sẽ không bị thu hồi, vì không ai đã sống cuộc sống quá nhiều tội lỗi mà mong có thể được phục hồi như ngày trước.

**14** Chúng đã thối kèn triệu tập và mọi sự đã chuẩn bị sẵn sàng,

Nhưng không ai chịu xông ra trận,

Vì cơn thịnh nộ của Ta đã làm cho mọi người lo sợ.

**15** Bên ngoài thì gươm đao,

Bên trong thì ôn dịch và nạn đói.

Ai ở ngoài đồng sẽ bị gươm giáo giết chết,

Ai ở trong thành sẽ bị nạn đói và ôn dịch nuốt mất.

**16** Nếu ai thoát được, chúng sẽ phải trốn tránh trên núi như các bò câu trong thung lũng;

Tất cả đều than thở vì tội lỗi của mình.

**17** Mọi cánh tay đều yếu đuối;

Mọi đầu gối đều mềm nhũn như nước.

**18** Chúng sẽ mặc lấy vải gai,

Hải hùng sẽ bao phủ chúng,

Ô nhục biểu lộ trên mặt mọi người,

Mọi đầu chúng đều cạo trọc.

**19** Bạc của chúng, chúng rút ra ngoài đường,

Vàng của chúng, chúng cho là đồ ô uế.

Bạc và vàng của chúng sẽ không thể cứu chúng trong ngày CHÚA nổi cơn thịnh nộ. Lúc ấy bạc và vàng sẽ không thể làm cho chúng thỏa mãn cơn đói khát hoặc khiến bụng đói của chúng được no. Chính những bạc và vàng đó đã làm cho chúng sa vào tội lỗi. **20** Chúng đã lấy làm hãnh diện về các món đồ trang sức sặc sỡ bằng vàng của chúng. Sau đó chúng lấy các thứ đó làm nên những thần tượng gớm ghiếc để thờ. Thật là những đồ đáng tởm. Vì thế Ta sẽ biến những thứ đó thành những vật ô uế đối với chúng.

**21** Ta sẽ ban những thứ đó cho quân ngoại xâm làm chiến lợi phẩm,

Cho những kẻ gian ác trên đất làm của cướp được;

Rồi bọn ấy sẽ làm các thứ đó ra uế tục.

**22** Ta sẽ quay mặt Ta khỏi chúng,  
Để bọn ấy có thể vào làm uestục nơi chí thánh<sup>4</sup> của Ta;  
Quân cường bạo sẽ vào nơi ấy,  
Chúng sẽ làm nơi ấy ra uestục.

**23** Hãy làm một dây xiềng!  
Vì xứ sở đã đầy các tội ác gây đổ máu,  
Và trong thành đã ngập sự bạo tàn.

**24** Ta sẽ mang những kẻ độc ác nhất trong các dân đến,  
Những kẻ ấy sẽ chiếm lấy nhà của chúng.  
Ta sẽ làm cho bọn quyền thế phải chấm dứt thói ngang tàng,  
Và sẽ biến những nơi chúng thờ tự thành uestục.

**25** Khi cơn hủy diệt đến, chúng sẽ cầu mong được bình an,  
Nhưng bình an sẽ không có.

**26** Ngược lại, tai họa này sẽ chồng lên tai họa khác,  
Tin dữ này sẽ tiếp nối tin dữ kia;  
Bấy giờ chúng sẽ trông ngóng khải tượng nơi các tiên tri, nhưng chẳng có;  
Chúng muốn nghe lời chỉ giáo của các tư tế, nhưng bọn ấy không am hiểu Luật Pháp;  
Chúng muốn theo kế hoạch của các mưu sĩ cao niên, nhưng những kẻ ấy chẳng nghĩ ra mưu kế gì.

**27** Ngay cả vua cũng âu sầu than thở,  
Các quan tướng đều bó tay trong tuyệt vọng,  
Và cánh tay của mọi người trong nước đều run lẩy bẩy.  
Ta sẽ báo trả chúng tùy theo đường lối của chúng,  
Ta sẽ xét xử chúng theo cách chúng đã xét xử người ta.”

## 8

### Những Thứ Gớm Ghé trong Đền Thờ

**1** Vào ngày mồng năm, tháng sáu, năm thứ sáu, khi tôi đang ngồi trong nhà, có các vị trưởng lão của dân Giu-đa đang ngồi trước mặt tôi, tay của CHÚA Hằng Hữu đè nặng trên tôi ngay tại đó. **2** Tôi nhìn, và kìa, có một hình dáng trông giống như một người bằng lửa; từ ngang lưng người ấy trở xuống trông giống như lửa; từ ngang lưng trở lên trông giống như hào quang rực sáng, giống như ánh sáng màu hổ phách lóng lánh. **3** Đoạn một cái gì có hình thù giống như một bàn tay từ người đó đưa ra, nắm lấy tóc trên đầu tôi. Thần cất tôi lên lơ lửng giữa đất và trời, và mang tôi về Giê-ru-sa-lem trong khải tượng của Đức Chúa Trời, đem tôi đến cổng hướng bắc của sân trong đền thờ, nơi người ta dựng một tượng thần ghen tương khiến cho ghen tương. **4** Và kìa, ngay tại đó, vinh quang của Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên tỏa rạng, giống như trong khải tượng tôi đã thấy trong thung lũng.

---

4 nt: nơi bí mật

**5** Bảy giờ, Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, bây giờ hãy ngược mắt lên và nhìn về hướng bắc.”

Tôi ngược mắt lên và nhìn về hướng bắc; và kìa, nơi cổng bắc để vào nơi có bàn thờ, kề bên lối vào, có một tượng thần ghen tương đứng sờ sờ ở đó. **6** Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, người có thấy chúng đang làm gì chẳng? Người có thấy trọng tội gớm ghiếc nhà I-sơ-ra-ên đã phạm ở đây khiến Ta phải lìa xa nơi thánh của Ta chẳng? Nhưng chưa hết đâu; hãy quay lại đây, người sẽ thấy những điều còn gớm ghiếc hơn nữa.”

**7** Sau đó Ngài đem tôi đến cổng vào sân đền thờ. Tôi nhìn, và kìa, có một lỗ hồng trên tường. **8** Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, bây giờ hãy phá lớn lỗ hồng ấy để chui qua tường.”

Tôi phá lớn lỗ hồng ấy, và kìa, có một lối vào. **9** Ngài phán với tôi, “Hãy vào và xem những điều xấu xa gớm ghiếc chúng làm ở đây.”

**10** Tôi vào và thấy, kìa, đầy trên mặt tường chung quanh đền, người ta đã chạm khắc các hình dáng của mọi loài bò sát, các thú vật gớm ghiếc, và mọi thần tượng của nhà I-sơ-ra-ên. **11** Đứng trước các hình tượng đó là bảy mươi trưởng lão của nhà I-sơ-ra-ên, có Gia-a-xa-ni-a con của Sa-phan đứng giữa họ. Người nào cũng cầm lư hương của mình trong tay, và khói hương nghi ngút từ các lư hương đó bay lên. **12** Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, người có thấy những gì các trưởng lão của nhà I-sơ-ra-ên đang làm trong bóng tối, mỗi người đều làm trong phòng riêng của chúng, phòng có khắc đầy các hình tượng gớm ghiếc đó chẳng? Chúng nói, ‘CHÚA không thấy chúng ta đâu, vì CHÚA đã bỏ đất nước của chúng ta rồi.’”

**13** Ngài lại phán với tôi, “Người sẽ còn thấy những điều gớm ghiếc hơn những gì chúng đang làm.”

**14** Kế đó, Ngài đem tôi đến cổng bắc của nhà CHÚA, tại đó có các bà đang ngồi khóc lóc cầu xin Thần Tam-mu.<sup>5</sup> **15** Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, người có thấy điều ấy chẳng? Người sẽ còn thấy những điều gớm ghiếc hơn các điều ấy nữa.”

**16** Sau đó Ngài đem tôi vào sân trong của nhà CHÚA. Tại đó, nơi lối vào đền thờ CHÚA, trong sân ở khoảng giữa hành lang phía trước và bàn thờ, có hai mươi lăm người đàn ông đang xây lưng về đền thờ CHÚA, mặt hướng về phía đông; họ sụp lạy mặt trời ở phương đông. **17** Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, người thấy điều đó chẳng? Nhà Giu-đa đã phạm những điều gớm ghiếc ấy ở đây mà vẫn chưa đủ sao? Sao chúng còn làm cho đất nước này đầy dẫy sự bạo ngược, rồi quay lại chọc giận Ta thêm? Nay, chúng đã để một nhánh cây ngang mũi chúng rồi. **18** Vì thế, Ta sẽ đối xử với chúng theo cơn giận của Ta. Mắt Ta sẽ

---

<sup>5</sup> Thần của dân Phô-ni-xi

không đoái thương chúng. Ta sẽ không thương xót chúng. Dù chúng có khóc lóc van xin lớn tiếng vào tai Ta, Ta cũng sẽ không nghe chúng.”

## 9

### Diệt Trừ Những Kẻ Thờ Thần Tượng

**1** Bảy giờ tai tôi nghe Ngài nói lớn tiếng rằng, “Hỡi các người, những kẻ có nhiệm vụ thi hành hình phạt trong thành, hãy lại gần đây. Mỗi người hãy cầm sẵn khí giới để tiêu diệt.”

**2** Sáu người từ hướng cổng thượng ở phía bắc bước tới, ai nấy đều cầm vũ khí giết người. Trong số các người ấy có một người mặc y phục bằng vải gai mịn, bên hông đeo cái traps đựng bút mực. Họ đi vào và đứng bên cạnh bàn thờ bằng đồng.

**3** Bảy giờ vinh quang của Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, vốn ngự từ chê-rúp, cất lên và đến ngự tại ngưỡng cửa đền thờ. Ngài gọi người mặc y phục bằng vải gai mịn, bên hông đeo cái traps đựng bút mực, **4** và bảo người ấy, “Hãy đi khắp thành, đi khắp các nơi trong Giê-ru-sa-lem, và đánh dấu trên trán những kẻ nào than thở và rên rỉ về mọi điều gớm ghiếc đã xảy ra trong thành.” **5** Tôi nghe Ngài phán với những người còn lại, “Hãy đi theo người ấy khắp thành và chém giết. Mất các người chớ bỏ sót ai. Các người chớ thương xót ai. **6** Các người phải giết hết, người già, người trẻ, thiếu nữ, trẻ em, và phụ nữ, nhưng các người chớ đụng đến những người có dấu trên trán. Các người hãy bắt đầu ngay từ nơi thánh của Ta.” Vậy họ bắt đầu giết các trưởng lão đang ở trước đền thờ. **7** Ngài phán với họ, “Cứ làm cho đền thờ này ra ô uế đi. Hãy làm cho các sân đền thờ đầy những xác người bị giết. Hãy đi đi!” Vậy họ đi ra và vào trong thành để giết.

**8** Trong khi họ giết và chỉ một mình tôi còn lại, tôi sấp mặt xuống đất và kêu cầu lớn tiếng, “Ôi lạy CHÚA Hằng Hữu! Chẳng lẽ Ngài sẽ tiêu diệt mọi người còn lại của I-sơ-ra-ên khi Ngài trút đổ cơn thịnh nộ của Ngài trên Giê-ru-sa-lem sao?”

**9** Ngài phán với tôi, “Tội lỗi của nhà I-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa đã quá lớn. Đất nước này đầy máu người chết oan, còn đô thành đầy những điều gian ác đòi truy, vì chúng bảo rằng, ‘CHÚA đã bỏ đất nước của chúng ta rồi, CHÚA không thấy đâu.’ **10** Vì thế về phần Ta, mắt Ta sẽ không bỏ qua, và Ta sẽ không thương xót chúng, nhưng Ta sẽ giáng trên đầu chúng những điều xấu xa tội lỗi chúng đã làm.”

**11** Bảy giờ người mặc y phục bằng vải gai mịn, bên hông đeo cái traps đựng bút mực, trở lại và thưa, “Con đã làm xong những gì Ngài truyền cho con.”

## 10

**Vinh Quang của Đức Chúa Trời Rời khỏi Giê-ru-sa-lem**

**1** Bấy giờ tôi nhìn, và kia, trên vòm phía trên đầu của các chê-ru-bim có cái gì như lam bảo ngọc, hình dáng giống như một cái ngai. **2** Ngài phán với người mặc y phục bằng vải gai mịn, “Hãy đi vào bên trong các bánh xe đang quay dưới chân các chê-ru-bim; hãy lấy hai tay người bụm đầy những than lửa hực đang cháy ở giữa các chê-ru-bim, rồi đem rải chúng ra khắp thành.” Người ấy đi vào ngay trước mắt tôi. **3** Khi ấy các chê-ru-bim đang đứng ở phía nam của đền thờ khi người ấy đi vào, và có một đám mây phủ đầy sân trong của đền thờ. **4** Bấy giờ vinh quang của CHÚA từ trên chê-rúp cất lên và đến ngự tại ngưỡng cửa của đền thờ. Đền thờ đầy mây, và sân đền thờ sáng rực bằng vinh quang của CHÚA. **5** Tiếng của các cánh chê-ru-bim vỡ có thể nghe rõ ở sân ngoài của đền thờ, giống như tiếng của Đức Chúa Trời Toàn Năng<sup>6</sup> khi Ngài tuyên phán.

**6** Ngài truyền cho người mặc y phục bằng vải gai mịn, “Hãy lấy lửa trong các bánh xe đang quay ở giữa các chê-ru-bim,” người ấy liền tiến vào và đứng cạnh một bánh xe. **7** Một chê-rúp trong số các chê-ru-bim đưa tay ra và lấy một ít lửa đang ở giữa các chê-ru-bim và đặt vào lòng hai bàn tay của người mặc y phục bằng vải gai mịn. Người ấy nhận lửa đó và đi ra. **8** Dưới các cánh của các chê-ru-bim có những cái gì trông giống như tay của loài người.

**9** Tôi nhìn, và kia, có bốn bánh xe bên cạnh các chê-ru-bim. Mỗi chê-rúp đều có một bánh xe bên cạnh, và các bánh xe ấy trông như lục bích ngọc đang lóng lánh. **10** Về hình dáng thì bốn bánh xe ấy đều giống nhau, bánh xe nào cũng có cái gì trông giống một bánh xe ở trong một bánh xe. **11** Khi chúng di chuyển, chúng có thể di chuyển về bất cứ hướng nào trong bốn hướng mà không cần phải quay bánh. Bất cứ hướng nào bánh xe trước tiến tới, các bánh xe kia cũng tiến theo mà không cần phải quay bánh. **12** Toàn thân các chê-ru-bim, lưng, tay, cánh, và các bánh xe, tức các bánh xe của bốn sinh vật, đều có đầy những mắt ở chung quanh. **13** Về các bánh xe, tôi nghe có tiếng gọi chúng là “Bánh Xe Siêu Tốc.” **14** Mỗi chê-rúp có bốn mặt: mặt thứ nhất là mặt chê-rúp, mặt thứ hai là mặt người, mặt thứ ba là mặt sư tử, và mặt thứ tư là mặt đại bàng.

**15** Bấy giờ các chê-ru-bim cất lên. Đó là các sinh vật tôi đã thấy bên bờ Sông Kê-ba. **16** Khi các sinh vật ấy di chuyển, các bánh xe bên cạnh cũng di chuyển theo. Khi các sinh vật ấy dang cánh ra để cất lên khỏi mặt đất, các bánh xe đó không quay hướng, mà vẫn ở sát bên cạnh các sinh vật ấy. **17** Khi các chê-ru-bim đứng yên, các bánh xe ấy cũng đứng yên. Khi các chê-ru-bim cất lên, các bánh xe đó cũng cất lên theo, vì Thần của các sinh vật ấy ở trong các bánh xe đó.

---

6 nt: El Shaddai

**18** Bấy giờ vinh quang của CHÚA rời khỏi ngưỡng cửa đền thờ và đến ngự bên trên các chê-ru-bim ấy. **19** Trong khi tôi đang nhìn, các chê-ru-bim dang cánh ra và cất lên khỏi mặt đất. Khi các chê-ru-bim bay ra, các bánh xe cũng theo bên cạnh. Các chê-ru-bim dừng lại ở cổng phía đông của nhà CHÚA, và vinh quang của Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên ngự ở trên các chê-ru-bim ấy. **20** Đó là các sinh vật tôi đã thấy ở phía dưới Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, bên bờ Sông Kê-ba; bấy giờ tôi biết rằng các sinh vật ấy là các chê-ru-bim. **21** Mỗi sinh vật có bốn mặt và bốn cánh. Dưới mỗi cánh có vật chi trông giống những cánh tay của loài người. **22** Diện mạo của các vị ấy giống y hệt diện mạo của các sinh vật tôi đã thấy nơi bờ Sông Kê-ba. Mỗi sinh vật đều nhìn thẳng về phía trước mà tiến tới.

## 11

### Đoán Phạt Các Mưu Sĩ Gian Ác

**1** Thần cất tôi lên và đem tôi đến cổng phía đông của nhà CHÚA, tức cổng nhìn về hướng đông. Kia, tại cổng đó có hai mươi lăm người; tôi thấy trong số đó có Gia-a-xa-ni-a con của A-xua và Pê-la-ti-a con của Bê-na-gia, những người lãnh đạo của dân. **2** Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, đây là những kẻ đã bày mưu thâm kế độc khiến thành này phạm tội. **3** Chúng bảo rằng, ‘Bấy giờ không phải là thời điểm tốt để xây nhà sao? Tường thành này là cái nồi bằng sắt che chở chúng ta, còn chúng ta là thịt ở an toàn bên trong.’ **4** Vậy người hãy nói tiên tri chống lại chúng. Hỡi con người, hãy nói tiên tri.”

**5** Bấy giờ Thần của CHÚA ngự trên tôi. Ngài phán với tôi, “Hãy nói, ‘CHÚA phán thế này, “Hỡi nhà I-sơ-ra-ên, đó là những gì các người nghĩ. Ta biết rõ đầu óc các người nghĩ gì. **6** Các người đã giết oan biết bao người trong thành này. Các người đã làm các đường phố đầy những xác người vô tội.’ **7** Vì thế CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Xác những người bị các người giết oan trong thành mới là thịt, và thành này quả là cái nồi bằng sắt; nhưng Ta sẽ cho lòi cổ các người ra khỏi thành. **8** Các người sợ hãi gươm đao, nên Ta sẽ cho gươm đao đến trên các người,” CHÚA Hằng Hữu phán. **9** “Ta sẽ lòi cổ các người ra khỏi thành và trao các người vào tay quân ngoại xâm, và Ta sẽ thi hành án phạt trên các người. **10** Các người sẽ ngã chết dưới lưỡi gươm. Ta sẽ xử phạt các người ở biên giới của I-sơ-ra-ên. Bấy giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA. **11** Thành này sẽ không là cái nồi bằng sắt để che chở các người đâu, và các người sẽ không là thịt ở an toàn bên trong nồi ấy. Ta sẽ đoán phạt các người ở biên giới của I-sơ-ra-ên. **12** Bấy giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA, vì luật lệ Ta các người chẳng tuân theo, và mạng lệnh Ta các người chẳng vâng giữ, nhưng các người lại vâng giữ mạng lệnh của các dân ngoại sống chung quanh các người.”

**13** Bấy giờ, khi tôi đang nói tiên tri, Pê-la-ti-a con của Bê-na-gia đột nhiên ngã xuống chết. Tôi liền sấp mặt xuống đất và kêu cầu lớn tiếng rằng, “Ôi lạy CHÚA

Hằng Hữu, chẳng lẽ Ngài sẽ giết sạch những người còn sót lại của dân I-sơ-ra-ên sao?”

### Chúa Sẽ Tái Lập Nước I-sơ-ra-ên

**14** Bấy giờ lời của CHÚA đến với tôi: **15** “Hỡi con người, những người bà con của người, những người thân thuộc của người, những kẻ bị lưu đày với người, toàn thể nhà I-sơ-ra-ên, tất cả chúng là những kẻ đã bị dân cư ở Giê-ru-sa-lem bảo rằng, ‘Các người đã bị phạt phải sống xa cách CHÚA, còn chúng tôi là những người đã được ban quyền làm chủ đất nước này.’ **16** Vì thế, người hãy nói, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Dù Ta đã đem chúng đi xa quê hương và đặt chúng sống giữa các dân, và dù Ta đã rải chúng ra giữa các nước, Ta vẫn là một nơi thánh cho chúng trong thời gian chúng sống giữa các nước chúng đến ở.” **17** Vì vậy người hãy nói, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta sẽ nhóm các người lại từ các dân, Ta sẽ tập hợp các người lại, để đem các người ra khỏi các nước mà các người đã bị rải ra, và Ta sẽ cho các người đất I-sơ-ra-ên.” **18** Khi chúng trở về đó, chúng sẽ dẹp sạch khỏi đất ấy mọi thứ gớm ghiếc và mọi điều đáng tởm. **19** Ta sẽ cho chúng một tấm lòng mới, và đặt trong chúng một tâm linh mới. Ta sẽ cất bỏ tấm lòng bằng đá khỏi xác thịt chúng và cho chúng tấm lòng bằng thịt, **20** để chúng sẽ đi theo các luật lệ Ta, gìn giữ các mạng lệnh Ta, và làm theo các luật lệ và mạng lệnh ấy. Chúng sẽ làm dân Ta, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của chúng. **21** Còn những kẻ quyết tâm thờ lạy những thứ gớm ghiếc và đáng tởm, Ta sẽ báo trả trên đầu chúng những gì chúng đã làm,” CHÚA Hằng Hữu phán vậy.

**22** Bấy giờ các chê-ru-bim cất cánh lên, và các bánh xe bên cạnh cũng cất lên theo. Vinh quang của Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên ở phía trên các chê-ru-bim ấy. **23** Vinh quang của CHÚA từ giữa thành cất lên và dừng lại trên núi về phía đông của thành. **24** Thần cất tôi lên và đem tôi trở lại Canh-đê trong một khái tượng bởi Thần của Đức Chúa Trời để trở về với những người bị lưu đày. Đoạn khái tượng tôi đã thấy lìa khỏi tôi. **25** Tôi thuật lại cho những người bị lưu đày mọi việc CHÚA đã tỏ cho tôi.

## 12

### Đóng Vai Người Bị Lưu Đày

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, người đang sống giữa một nhà phản loạn; người đang ở giữa những kẻ có mắt để nhìn nhưng không thấy, những kẻ có tai để nghe nhưng không nghe, **3** vì chúng là nhà phản loạn. Do đó hỡi con người, hãy chuẩn bị cho người một bao hành lý để đi lưu đày, rồi ra đi lưu đày một cách công khai trước mắt chúng. Người sẽ làm như kẻ bị đi lưu đày từ nơi người ở đến nơi khác trước mắt chúng. Biết đâu chúng sẽ hiểu, dù chúng là nhà phản loạn. **4** Ban ngày người sẽ mang bao hành lý đó ra đi trước mắt chúng như thể vác bao đi lưu đày. Tối lại người sẽ mang bao hành lý ra đi trước mắt chúng như thể bị đi lưu đày. **5** Người hãy khoét tường trước mắt chúng, rồi

vác bao chui qua lỗ hồng đó mà đi. **6** Người hãy vac bao lên vai trước mắt chúng và ra đi trong đêm tối. Người hãy che mặt lại để khỏi phải nhìn thấy đất nước, vì Ta muốn người làm một dấu hiệu để báo trước cho nhà I-sơ-ra-ên.”

**7** Tôi làm y như đã được truyền. Ban ngày tôi mang bao hành lý ra đi như thể bị đi lưu đày; tối lại tôi dùng tay mình đào tường, rồi tôi mang bao ấy ra đi trong đêm tối. Tôi vac nó trên vai ra đi trước mắt họ.

**8** Đến sáng ngày lời của CHÚA đến với tôi, **9** “Hỡi con người, há chẳng phải nhà I-sơ-ra-ên, nhà phản loạn, đã hỏi người, ‘Ông làm gì thế?’ hay chẳng? **10** Người hãy bảo chúng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Sứ điệp này liên quan đến người cầm quyền tại Giê-ru-sa-lem và toàn thể nhà I-sơ-ra-ên do những người trong thành đó lãnh đạo.” **11** Hãy bảo, “Tôi là dấu hiệu cho anh chị em. Những gì tôi làm cũng sẽ xảy ra cho họ. Rồi đây họ sẽ bị bắt đi lưu đày. **12** Người cầm quyền giữa họ sẽ vac bao đồ của mình trên vai và ra đi lúc trời sụp tối. Người ta sẽ đào một lỗ hồng ở chân tường để ông ấy vac bị chui qua đó mà đi. Ông ấy sẽ che mặt mình lại để mắt ông khỏi phải nhìn thấy xứ sở.”

**13** Nhưng Ta sẽ giăng lưới của Ta ra để bắt nó, và nó sẽ bị sập vào bẫy lưới. Ta sẽ đem nó qua Ba-by-lôn, xứ của dân Canh-đê. Tuy nhiên nó sẽ không được thấy xứ ấy, dù nó sẽ chết ở đó. **14** Ta sẽ rải những kẻ theo phò nó ra khắp các hướng gió, tức các cận thần của nó và toàn thể quân sĩ của nó, và Ta sẽ tuốt gươm trần ra đuổi theo chúng. **15** Bây giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA, khi Ta rải chúng ra giữa các dân và phân tán chúng ra khắp các nước. **16** Nhưng Ta sẽ chữa lại một ít người trong bọn chúng để chúng được thoát khỏi gươm đao, nạn đói, và ôn dịch, hầu chúng sẽ rao báo trong các nước chúng đến ở những việc gớm ghiếc chúng đã làm. Rồi người ta sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

### **Đóng Vai Người Lo Sợ**

**17** Lời của CHÚA đến với tôi, **18** “Hỡi con người, hãy vừa ăn vừa run; hãy vừa uống vừa phập phồng lo sợ. **19** Hãy nói với dân trong xứ, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này về dân cư ở Giê-ru-sa-lem và toàn dân trong nước I-sơ-ra-ên, “Chúng sẽ ăn bánh trong lo âu và uống nước trong sợ sệt, vì xứ sở của chúng sẽ bị làm cho hoang vu bởi sự bạo tàn của tất cả những kẻ ở trong đó. **20** Những thành có dân ở sẽ trở nên hoang vắng; ruộng đất sẽ bị bỏ hoang.”’ **21** Bây giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

### **Không Trì Hoãn Án Phạt**

**21** Lời của CHÚA đến với tôi, **22** “Hỡi con người, tại sao trong I-sơ-ra-ên người ta hay nói với nhau câu tục ngữ này, ‘Thời gian cứ trôi qua và không một khái tượng nào được ứng nghiệm cả?’ **23** Vậy, người hãy bảo chúng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta sẽ làm cho câu tục ngữ ấy không còn có giá trị nữa. Trong I-sơ-ra-ên không ai sẽ nói đến câu tục ngữ ấy nữa.” Người hãy bảo chúng, “Sắp đến ngày rồi, và khái tượng nào cũng sẽ được ứng nghiệm. **24**



Thật vậy rồi đây sẽ không còn khái tượng giả hoặc sứ điệp nhằm tâng bốc người trong nhà I-sơ-ra-ên nữa. **25** Vì Ta là CHÚA; Ta sẽ phán, và những lời Ta phán sẽ được ứng nghiệm. Nó sẽ không chậm trễ đâu. Hỡi nhà phản loạn, nó sẽ được ứng nghiệm ngay trong thời của các ngươi. Những gì Ta nói Ta sẽ làm cho ứng nghiệm,”” CHÚA Hằng Hữu phán.

**26** Lời của CHÚA đến với tôi, **27** “Hỡi con người, này, nhà I-sơ-ra-ên nói rằng, ‘Những gì ông ấy thấy còn lâu lắm mới xảy ra. Ông ấy nói tiên tri về những thời còn xa tít trong tương lai.’ **28** Vì thế ngươi hãy nói với chúng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Không một lời nào của Ta sẽ bị hoãn lại nữa, nhưng những lời Ta phán sẽ được ứng nghiệm,”” CHÚA Hằng Hữu phán.

## 13

### Kết Án Các Tiên Tri Giả

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy nói tiên tri chống lại các tiên tri của I-sơ-ra-ên, những kẻ đang nói tiên tri. Hãy bảo những kẻ tự ý đặt ra những sứ điệp tiên tri ấy rằng, ‘Hãy nghe lời của CHÚA. **3** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Khốn thay cho các tiên tri đại dốt, tức những kẻ nói theo ý riêng của mình dù chẳng hề thấy khái tượng nào.” **4** Hỡi I-sơ-ra-ên, các tiên tri của ngươi giống như bày chó hoang đào bới đồng đồ nát. **5** Các ngươi đã không đi lên để xây dựng lại những chỗ đổ vỡ ở bức tường của nhà I-sơ-ra-ên hầu nó được đứng vững khi bị tấn công trong ngày của CHÚA. **6** Khái tượng chúng kẻ là điều không hề có, và sứ điệp tiên tri chúng công bố đều là bịa đặt. Chúng bảo, ‘CHÚA phán thế này,’ trong khi CHÚA không hề sai bảo chúng; thế mà chúng còn mong cho những lời chúng nói được ứng nghiệm!”

**7** “Khái tượng các ngươi thấy là điều không hề có và sứ điệp tiên tri các ngươi công bố chỉ là bịa đặt, thế mà các ngươi dám nói, ‘CHÚA phán,’ nhưng Ta không hề phán với các ngươi, có đúng thế không?”

**8** Vì thế CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Bởi vì các ngươi dám nói càn nói bướng và dám bịa đặt những khái tượng không hề có, nên Ta chống lại các ngươi,” CHÚA Hằng Hữu phán. **9** “Tay Ta sẽ chống lại các tiên tri bịa đặt các khái tượng và công bố những lời tiên tri giả dối. Chúng sẽ không được ở trong hàng mưu sĩ của dân Ta. Tên chúng sẽ không được liệt kê vào sổ danh bộ của nhà I-sơ-ra-ên. Chúng sẽ không được vào trong đất của I-sơ-ra-ên. Bấy giờ các ngươi sẽ biết rằng Ta là CHÚA Hằng Hữu. **10** Bởi vì chúng đã xúi giục dân Ta đi lạc đường, bằng cách bảo rằng ‘Bình an!’ trong khi chẳng có bình an chi cả. Trong khi người ta muốn xây tường cho chắc chắn, kìa, chúng bảo hãy lấy hồ kém phẩm chất để xây. **11** Hãy nói với những kẻ dùng hồ kém phẩm chất để xây ấy rằng, ‘Tường đó sẽ đổ xuống.’ Rồi đây sẽ có mưa lớn tuôn nước lũ xuống, các trận mưa đá sẽ đổ xuống, và gió bão sẽ làm cho nó đổ xuống. **12** Chắc chắn tường ấy sẽ đổ xuống. Khi ấy người ta sẽ không hỏi các ngươi, ‘Ủa, chớ hồ các ngươi đã dùng để xây đâu rồi?’ hay sao?”

**13** Vì thế CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Trong cơn thịnh nộ của Ta, Ta sẽ cho cơn giông bão thổi đến; trong cơn tức giận của Ta, Ta sẽ cho mưa lũ trút xuống; trong cơn nổi trận lôi đình của Ta, Ta sẽ cho mưa đá lớn đổ xuống để tiêu diệt chúng. **14** Ta sẽ phá đổ bức tường các người đã xây bằng hồ kém phẩm chất, khiến nó đổ nhào xuống đất, phơi bày cả nền móng ra. Nó sẽ đổ xuống và các người sẽ bị diệt chung với nó. Bấy giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA. **15** Như thế Ta sẽ thực hiện xong cơn thịnh nộ của Ta đối với bức tường và đối với những kẻ dùng hồ kém phẩm chất xây tường, rồi Ta sẽ nói với các người, ‘Tường ấy không còn nữa, những kẻ dùng hồ kém phẩm chất để xây nó cũng không còn nữa.’ **16** Đó là các tiên tri của I-sơ-ra-ên, những kẻ đã nói tiên tri về Giê-ru-sa-lem, những kẻ đã cho rằng chúng đã thấy các Khải tượng bình an cho thành ấy, nhưng chẳng có bình an chi cả,” CHÚA Hằng Hữu phán vậy.

**17** “Cũng vậy hỏi con người, hãy để mặt người chống lại các ái nữ của dân người, những kẻ đã tự ý đặt ra các sứ điệp tiên tri. Hãy nói tiên tri chống lại chúng. **18** Hãy bảo chúng, ‘CHỨA Hằng Hữu phán thế này, “Khốn thay cho những kẻ đã dùng những thủ đoạn và đóng bộ mặt đạo đức giả để hại chết biết bao người.<sup>7</sup> Các người há có thể sẵn bắt mạng sống của dân Ta và giữ mạng của các người được sao? **19** Các người đã dám xúc phạm đến Ta. Chỉ vì vài nắm lúa mạch và vài miếng bánh mì mà các người giết những người không đáng chết và để sống những kẻ không đáng sống, bằng cách nói dối với dân Ta, những kẻ muốn yên thân nên phải nghe theo những lời nói dối.”’” **20** Vậy CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Này, Ta chống lại các thủ đoạn<sup>8</sup> của các người, những thứ các người dùng để sẵn bắt mạng người như sẵn bắt chim. Ta sẽ xé toạc nó ra khỏi tay áo các người, và để người ta, những mạng sống các người đã sẵn bắt như sẵn bắt chim, được thoát mạng. **21** Ta cũng sẽ lột trần bộ mặt thật của các người<sup>9</sup> và giải thoát dân Ta khỏi tay các người. Chúng sẽ không còn là những con mồi trong tay các người nữa. Bấy giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA. **22** Ngoài ra các người đã làm buồn lòng những người công chính, những người Ta không muốn họ buồn lòng, bằng những lời nói dối. Các người đã làm cho tay của kẻ ác càng thêm mạnh, nên nó không chịu quay khỏi đường lối ác của nó để cứu lấy mạng nó. **23** Vì thế các người sẽ không còn nói về những Khải tượng không hề có và sẽ không còn công bố những sứ điệp tiên tri bịa đặt nữa, vì Ta sẽ cứu dân Ta khỏi tay các người. Bấy giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

## 14

### Hạch Tội Kẻ Thờ Thần Tượng

**1** Một số vị trưởng lão của I-sơ-ra-ên đến với tôi và ngồi xuống trước mặt tôi. **2** Lời của CHÚA đến với tôi, **3** “Hỡi con người, những kẻ này đã quyết tâm thờ lạy

---

7 nt: những phụ nữ may bùa mê vào tay áo của chúng và làm những màn che mặt đủ cỡ để sẵn bắt mạng sống của người khác.

8 nt: các bùa mê

9 nt: xé toạc màn che mặt của các người ra

các thần tượng.<sup>10</sup> Chúng đã để trước mặt chúng những thứ khiến chúng sa vào tội lỗi. Thế thì tại sao Ta phải cho chúng thỉnh ý của Ta chứ? **4** Vậy hãy bảo chúng, hãy nói với chúng rằng: CHÚA Hằng Hữu phán thế này: Bất cứ ai trong nhà I-sơ-ra-ên đã quyết tâm thờ lạy các thần tượng và đã để trước mặt nó những thứ khiến cho nó sa vào tội lỗi, mà còn tìm đến với tiên tri, thì chính Ta, CHÚA, sẽ trả lời nó, kể đến tim, vì nó đã thờ quá nhiều thần tượng, **5** để Ta sẽ chiếm lại tấm lòng của nhà I-sơ-ra-ên, tức tất cả những kẻ đã trở nên xa lạ với Ta vì có các thần tượng của chúng.

**6** Vì thế hãy nói với nhà I-sơ-ra-ên: CHÚA Hằng Hữu phán thế này: Hãy ăn năn và lìa bỏ các thần tượng của các ngươi. Hãy quay mặt các ngươi khỏi mọi thứ gớm ghiếc đó. **7** Vì bất cứ ai trong nhà I-sơ-ra-ên hay bất cứ kiều dân nào sống trong nước I-sơ-ra-ên nhất định lìa bỏ Ta, quyết tâm thờ lạy các thần tượng, và để trước mặt nó những thứ khiến cho nó sa vào tội lỗi, mà còn tìm đến với nhà tiên tri để cầu hỏi ý Ta, thì chính Ta, CHÚA, sẽ trả lời cho nó. **8** Ta sẽ để mặt Ta chống lại nó. Ta sẽ biến nó thành một dấu tích của điềm gở, một câu tục ngữ chê bai, và Ta sẽ diệt trừ nó khỏi dân Ta. Bấy giờ các ngươi sẽ biết rằng Ta là CHÚA.

**9** Nếu có tiên tri nào để cho mình bị lừa dối mà nói lên sứ điệp nào, thì Ta, CHÚA, sau khi để cho tiên tri đó bị lừa dối, Ta sẽ đưa tay Ta ra chống lại nó, và diệt trừ nó khỏi dân I-sơ-ra-ên của Ta. **10** Chúng sẽ mang hình phạt của chúng – hình phạt dành cho kẻ đi cầu hỏi và hình phạt dành cho kẻ nói tiên tri sẽ như nhau– **11** để nhà I-sơ-ra-ên không còn đi lạc xa Ta nữa, hoặc sẽ tự làm ô uế mình bằng mọi thứ vi phạm ấy nữa. Bấy giờ chúng sẽ làm dân Ta, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của chúng,” CHÚA Hằng Hữu phán.

**12** Lời của CHÚA đến với tôi, **13** “Hỡi con người, khi đất nước nào phạm tội chống lại Ta bằng một thái độ bất trung bội bạc, Ta sẽ đưa tay ra chống lại nó, diệt nguồn lương thực của nó, sai nạn đói đến với nó, và tiêu diệt cả loài người lẫn loài thú khỏi nó. **14** Dù trong đất nước đó có những người như Nô-ê, Đa-ni-ên, và Gióp đi nữa, ba người ấy cũng chỉ có thể cứu được mạng sống của chính họ nhờ đức công chính của họ mà thôi,” CHÚA Hằng Hữu phán.

**15** “Nếu Ta sai các thú dữ đến trong đất nước đó để tàn phá nó, khiến nó ra hoang vu, không ai dám đi ngang qua đó nữa vì sợ các ác thú, **16** giả như có ba người công chính ấy sống trong đó,” CHÚA Hằng Hữu phán, “Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng, họ sẽ không thể cứu được các con trai hoặc các con gái của họ, nhưng họ chỉ cứu được mạng sống của họ mà thôi, còn đất nước đó phải bị hoang vu.

**17** Còn nếu Ta mang gươm đao đến trên đất nước đó và phán: Hãy để cho gươm đao đi ngang qua xứ hầu Ta sẽ tiêu diệt cả loài người lẫn loài thú khỏi nó, **18** thì cho dù có ba người ấy sống trong đó,” CHÚA Hằng Hữu phán, “Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng, họ cũng không thể cứu được các con trai hoặc các

---

<sup>10</sup> ctd: đã lập các hình tượng trong lòng chúng rồi

con gái của họ, nhưng họ chỉ cứu được mạng sống của họ mà thôi. **19** Hoặc nếu Ta sai ôn dịch vào trong đất nước đó, trút đổ cơn thịnh nộ của Ta trên nó, khiến nó phải chìm mình trong máu, tiêu diệt cả loài người lẫn loài thú khỏi nó, **20** thì dù có Nô-ê, Đa-ni-ên, và Gióp ở trong đất nước đó đi nữa, Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng, họ cũng không thể cứu được các con trai hoặc các con gái của họ, nhưng họ chỉ cứu được mạng sống của họ nhờ đức công chính của họ mà thôi.”

**21** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Nỗi hoạn nạn của Giê-ru-sa-lem sẽ khủng khiếp biết bao khi Ta sai cả bốn thứ hình phạt gươm đao, nạn đói, thú dữ, và ôn dịch đến với nó để tiêu diệt cả loài người lẫn loài thú khỏi nó! **22** Tuy nhiên Ta sẽ chữa lại một số người trong đó. Chúng sẽ ra đi, dẫn theo các con trai và các con gái của chúng, và chúng sẽ đến sống với các người. Khi các người thấy cách sống của chúng và thấy các hành động của chúng, các người sẽ được an ủi và hiểu tại sao Ta đã giáng họa trên Giê-ru-sa-lem, tức mọi điều dữ Ta đã giáng trên nó. **23** Sự hiện diện của chúng sẽ làm cho các người được an ủi, vì các người sẽ chứng kiến tận mắt cách sống của chúng và các hành động của chúng, rồi các người sẽ biết rằng tất cả những gì Ta đã làm ở đó chẳng phải là vô cớ,” CHÚA Hằng Hữu phán.

## 15

### Cây Nho Vô Dụng

**1** Lời của CHÚA đến với tôi,

**2** “Hỡi con người,

Làm sao gỗ nho lại hơn các thứ gỗ khác?

Làm sao nhánh nho lại quý hơn các cây cối trong rừng?

**3** Có ai lấy gỗ nó làm vật gì chẳng?

Hay có ai lấy một nhánh nó để làm cọc treo thứ gì chẳng?

**4** Chẳng phải người ta dùng nó để làm củi hay sao?

Khi cả hai đầu nó bị cháy rụi, còn khúc giữa bị biến ra than, nó có còn hữu dụng chẳng?

**5** Nay, ngay khi nó còn nguyên mà chẳng có thể dùng được việc gì,

Hướng chi khi nó đã bị thiêu rụi và biến thành than,

Liệu nó có thể còn dùng được vào việc gì chẳng?”

**6** Vì thế CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Giống như gỗ của cây nho là thứ chỉ có thể dùng để chụm lửa ở giữa các cây rừng thế nào, Ta cũng sẽ thiêu rụi dân cư ở Giê-ru-sa-lem thế ấy. **7** Ta sẽ để mặt Ta chống lại chúng. Cho dù chúng có thể thoát khỏi bị lửa thiêu lần đó, thì một ngọn lửa khác cũng sẽ thiêu đốt chúng. Bây giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA, khi Ta để mặt Ta chống lại chúng. **8**

Ta sẽ biến xứ sở của chúng ra hoang vu, bởi vì chúng đã bắt trung bội bạc,<sup>11</sup>  
CHÚA Hằng Hữu phán.

## 16

### I-sơ-ra-ên Như Người Vợ Bất Trung

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy nói cho Giê-ru-sa-lem biết những việc gớm ghiếc của nó. **3** Hãy nói, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này về Giê-ru-sa-lem, “Gốc gác của người và nguyên quán của người từ trong đất của dân Ca-na-an; cha người là một người A-mô-ri, mẹ người là một người Hít-ti. **4** Khi người sinh ra, lúc người mới chào đời, không ai cắt cuống rốn cho người, không ai lấy nước tắm rửa người cho sạch, không ai xát muối sát trùng cho người, hoặc lấy tã bọc người lại. **5** Không người nào để mắt đến người mà làm việc nào trong các việc ấy để tỏ lòng thương xót người, nhưng người đã bị quăng ra ngoài đồng trống, và ngay ngày người mới chào đời ai cũng ghê tởm người.

**6** Lúc ấy Ta đi ngang qua chỗ người nằm, và thấy người giẫy giụa trong vũng máu. Ta đã phán với người trong khi người nằm trong vũng máu rằng, ‘Hãy sống **7** và hãy lớn lên như một chồi non ở giữa đồng.’ Người đã lớn lên, phát triển, thành một thiếu nữ. Bộ ngực người đã bắt đầu nở ra, mái tóc người đã mọc dài ra, nhưng người vẫn còn trần truồng và không một mảnh vải che thân.

**8** Ta lại đi ngang qua chỗ người ở và trông thấy người. Nay, người đã đến tuổi biết yêu. Ta đã lấy vạt áo của Ta bao phủ người, để che đậy thân thể lỏa lồ của người. Ta đã hứa với người và lập một giao ước với người,” CHÚA Hằng Hữu phán, “để người thuộc về Ta. **9** Ta đã lấy nước tắm cho người, gột sạch máu me trên mình người, và lấy dầu thơm xức cho người. **10** Ta mặc cho người những áo quần gấm vóc, mang đôi giày da êm ái vào chân người. Ta thắt lưng người bằng vải gai mịn và khoác trên mình người toàn tơ lụa đắt tiền. **11** Ta trang sức cho người bằng những nữ trang quý giá. Ta đeo các vòng vàng ngọc vào hai cánh tay người, một dây chuyền vào cổ người, **12** một cái khuyên nơi mũi người, các hoa tai nơi hai trái tai người, và đội trên đầu người một mào miện đẹp đẽ. **13** Người được trang sức bằng vàng và bạc. Y phục của người toàn là vải gai mịn, tơ lụa, và nhung gấm. Người được nuôi bằng bột thượng hạng, mật ong, và dầu. Người trở nên cực kỳ xinh đẹp và lộng lẫy như một nữ hoàng. **14** Danh tiếng người được đồn ra khắp các nước vì nhan sắc của người. Người được trở nên tuyệt mỹ vì sự huy hoàng của Ta đã phủ trên người,” CHÚA Hằng Hữu phán.

**15** “Nhưng người đã cậy vào sắc đẹp người và dùng danh tiếng người để làm điểm. Người đã buông mình làm điểm với mọi kẻ qua đường, những kẻ chỉ muốn hưởng sắc đẹp của người. **16** Người đã lấy những y phục Ta cho người để trang trí cho những tế đàn rục rờ trên các nơi cao, rồi người lên đó làm điểm.

---

11 ctd: bởi vì chúng đã hành động cách vô tín

Thật không ai ngờ một việc như thế có thể xảy ra bao giờ và không ai nghĩ nó sẽ xảy ra. **17** Người cũng đã lấy những nữ trang quý giá bằng vàng và bằng bạc Ta cho người và làm nên những tượng đàn ông, rồi người hành dâm với chúng. **18** Người đã lấy những y phục bằng gấm vóc Ta cho người mặc cho chúng, người lại lấy dầu thơm của Ta và hương liệu của Ta dâng cho chúng. **19** Người cũng đã lấy bánh Ta cho người –Ta nuôi người bằng bột thượng hạng, mật ong, và dầu– bày ra trước mặt chúng, để dâng mùi thơm của bánh cho chúng. Người quả đã làm thế,” CHÚA Hằng Hữu phán. **20** “Ngoài ra người còn bắt các con trai và các con gái của người, tức những đứa con người đã sinh cho Ta, làm những con vật hiến tế để chúng bị giết đi. Thói dĩ điếm này của người há là một việc nhỏ sao? **21** Người đã giết các con cái của Ta và đem chúng thiêu dâng cho bọn đó. **22** Khi người làm mọi sự gớm ghiếc đó để bày tỏ tính hoang dâm vô độ của người, người đã không nhớ những ngày người còn thơ ấu, khi người còn trần truồng, không mảnh vải che thân, và nằm giã giụa trong vũng máu.

**23** Sau khi người đã làm tất cả những việc xấu xa tội lỗi đó – Ôi khốn thay! Khốn thay cho người!” CHÚA Hằng Hữu phán, **24** “người lại xây cất am miếu. Ở mỗi góc phố người đã xây một nơi cao để lập tế đàn; **25** ở mỗi đầu đường người cũng xây một nơi cao để lập tế đàn. Đoạn người lên đó, lấy sắc đẹp của người ra làm điếm. Người đã hiến thân người cho mọi kẻ qua đường, và bày tỏ sự hoang dâm vô độ của người. **26** Người đã làm điếm với những người Ai-cập, những kẻ láng giềng thêm khát nhục dục với người. Người đã hoang dâm vô độ đến nỗi làm Ta phải nổi giận. **27** Vì thế Ta đã đưa tay ra chống lại người, cắt giảm phần lương thực của người, phó người cho những kẻ thù của người để chúng đả người theo ý chúng. Thậm chí các thiếu nữ của dân Phi-li-tin cũng phải hổ thẹn về nếp sống dâm dật của người. **28** Người đã hoang dâm như thế, nhưng người vẫn chưa thỏa mãn, nên người lại đi làm điếm với dân A-sy-ri. Người đã hành dâm với chúng. Thế nhưng người vẫn còn chưa thỏa mãn. **29** Người lại đi hành dâm vô độ với dân Canh-đê, là xứ của các con buôn. Đã thế mà người vẫn chưa thỏa mãn.

**30** Tâm tính của người quả là bịnh hoạn,” CHÚA Hằng Hữu phán, “nên người đã làm mọi điều ấy, tức những hành động của một gái điếm vô liêm sỉ. **31** Người đã cất am miếu ở các đầu đường. Người xây các nơi cao để lập tế đàn ở các góc phố. Tuy nhiên người không giống như các gái điếm bình thường, vì người không lấy tiền bán dâm cho kẻ khác. **32** Người là người vợ ngoại tình, kẻ thích ăn nằm với những đàn ông khác, thay vì với chồng mình. **33** Tất cả các gái điếm đều nhận quà từ khách hàng của chúng; còn người, người lại tặng quà cho tất cả những kẻ đã làm tình với người. Người đã hối lộ chúng để chúng từ khắp nơi chung quanh kéo về hành dâm với người. **34** Người quả là khác thường so với những gái điếm khác, vì những kẻ cần gái điếm không phải mất công đi tìm người để người làm điếm cho chúng. Đã thế người còn trả tiền cho kẻ hành dâm với người, và người không được trả gì cả. Người quả là khác thường vậy!”

**35** Vì vậy hỡi con điếm, hãy nghe lời của CHÚA. **36** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Bởi vì người đã tuôn đổ sự trơ trẽn của người ra và phơi bày thân thể của

ngươi cách lộ liễu khi hành dâm với những kẻ làm tình với ngươi, bởi vì mọi thần tượng gớm ghiếc của ngươi, và bởi vì máu của các con ngươi mà ngươi đã đem dâng cho chúng, **37** vì thế, này, Ta sẽ gom đầu tất cả những kẻ đã làm tình với ngươi lại, tức những kẻ ngươi đã hưởng lạc thú với chúng, gồm mọi kẻ ngươi thương và mọi kẻ ngươi ghét. Ta sẽ quy tụ chúng lại quanh ngươi để chống lại ngươi, và Ta sẽ lột trần ngươi ra trước mặt chúng, để chúng sẽ thấy sự lỏa lồ của ngươi. **38** Ta sẽ đoán phạt ngươi như người đàn bà phạm tội ngoại tình và gây đổ máu phải bị đoán phạt. Ta sẽ cho ngươi ném mùi bị đổ máu trong cơn thịnh nộ và ghen tức của Ta. **39** Ta sẽ trao ngươi vào tay chúng. Chúng sẽ đập đổ am miếu của ngươi và phá tan các tế đàn trên những nơi cao của ngươi. Chúng sẽ lột hết quần áo của ngươi, lấy hết những đồ trang sức đẹp đẽ của ngươi, để ngươi bị trần truồng, không một mảnh vải che thân. **40** Chúng sẽ kéo một đám đông đến hành hung ngươi. Chúng sẽ ném đá ngươi và dùng gươm chém tan xác ngươi. **41** Chúng sẽ đốt nhà ngươi và thi hành án phạt đối với ngươi trước mắt nhiều phụ nữ. Ta sẽ làm cho ngươi phải ngưng làm điếm, và ngươi sẽ không còn trả tiền cho ai nữa. **42** Nhờ thế Ta sẽ được thỏa cơn thịnh nộ của Ta đối với ngươi, rồi cơn ghen của Ta sẽ được nguôi ngoai. Ta sẽ dịu lại và sẽ không còn tức giận nữa. **43** Bởi vì ngươi đã không nhớ những ngày ngươi còn thơ ấu, nhưng đã làm Ta nổi giận bằng mọi điều ấy, nên Ta phải báo trả những hành động của ngươi lại trên đầu ngươi,” CHÚA Hằng Hữu phán. “Ngươi há đã không làm những điều dâm dật tội tệ hơn mọi điều gớm ghiếc ngươi đã làm sao?”

**44** Này, ai hay dùng câu châm ngôn đều sẽ dùng câu châm ngôn này để nói về ngươi, ‘Mẹ nào, con nấy.’ **45** Ngươi là con gái của mẹ ngươi, người đàn bà ghét chồng và ghét các con mình. Ngươi đúng là em gái và chị của chị em ngươi, những người đàn bà ghét chồng và ghét các con mình. Mẹ ngươi là người Hít-ti, và cha ngươi là người A-mô-ri. **46** Chị ngươi là Sa-ma-ri, kẻ sống với các con nó ở phía bắc của ngươi; em gái ngươi là Sô-đôm và các con gái nó sống ở phía nam của ngươi. **47** Ngươi không những đã đi theo các đường lối của chúng và hành động theo những điều gớm ghiếc của chúng, mà chỉ trong một thời gian ngắn, mọi đường lối của ngươi đã bằng hoại hơn chúng.”

**48** CHÚA Hằng Hữu phán, “Ta chỉ mạng sống Ta mà xác nhận rằng Sô-đôm em gái ngươi và các con gái nó cũng đã không làm như ngươi và các con gái ngươi đã làm. **49** Này, đây là tội của Sô-đôm em gái ngươi: Nó và các con gái nó có tính kiêu ngạo. Chúng có dư thừa thực phẩm và sống sung sướng nhàn hạ nhưng không ra tay giúp đỡ người nghèo và những người khốn cùng. **50** Chúng hống hách và làm những điều gớm ghiếc trước mặt Ta, nên Ta đã thấy đẹp bỏ chúng đi là phải. **51** Còn Sa-ma-ri, nó không phạm đến phân nửa số tội lỗi mà ngươi đã phạm. Ngươi đã phạm nhiều điều gớm ghiếc hơn nó. Vì mọi điều gớm ghiếc ngươi đã phạm, ngươi đã làm cho chị em ngươi thành những người có vẻ như công chính. **52** Còn ngươi, hãy mang lấy nỗi ô nhục của ngươi, vì ngươi đã làm cho chị em ngươi nhẹ tội đi. Bởi vì những tội lỗi của ngươi đã phạm thật gớm ghiếc hơn chúng biết bao, nên so với ngươi, chúng công chính

hơn người. Vậy người hãy chuốc lấy nhục nhã, hãy mang lấy nỗi ô nhục của người, vì người đã làm cho chị em người ra về như công chính.

**53** Ta sẽ phục hồi số phận của chúng, tức số phận của Sô-đôm và các con gái nó, cùng số phận của Sa-ma-ri và các con gái nó; Ta cũng sẽ phục hồi số phận của người chung với chúng, **54** để người có thể mang nhục và cảm thấy bị nhục nhã vì mọi điều người đã làm, và người sẽ thành có để chúng được an ủi.

**55** Chị em người, Sô-đôm và các con gái nó sẽ trở về tình trạng như trước, Sa-ma-ri và các con gái nó sẽ trở về tình trạng như trước, và người cùng các con gái người sẽ trở về tình trạng như trước. **56** Há chẳng phải Sô-đôm em gái người là đề tài cho người đàm tiếu trong thời người còn kiêu ngạo, **57** trước khi sự gian ác của người bị phơi bày sao? Bây giờ người đã trở thành một đề tài giễu cợt cho các con gái ở A-ram<sup>12</sup> và tất cả những láng giềng của nó, và cho các con gái của dân Phi-li-tin. Những kẻ ở quanh người đều khinh bỉ người. **58** Người phải mang lấy hình phạt cho tội dâm dật của người và cho những hành động gớm ghiếc của người,” CHÚA phán vậy.

### Giao Ước Đời Đời

**59** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta sẽ đối xử với người theo những gì người đã làm; người đã khinh bỉ lời thệ ước và phá bỏ giao ước. **60** Dầu vậy Ta sẽ nhớ giao ước Ta đã lập với người khi người còn thơ ấu, và Ta sẽ lập với người một giao ước đời đời. **61** Bây giờ người sẽ nhớ lại các đường lối của người và xấu hổ khi Ta đem chị em người, cả chị và em gái người, ban chúng làm con gái của người, nhưng chúng không được dự phần trong giao ước giữa Ta với người. **62** Ta sẽ thiết lập giao ước của Ta với người; bây giờ người sẽ biết rằng Ta là CHÚA, **63** để người sẽ nhớ lại, lấy làm bối rối, và sẽ không thể mở miệng nói gì được nữa vì mặc cảm tội nhục của người, bởi Ta tha thứ cho người mọi điều người đã làm,” CHÚA Hằng Hữu phán.”

## 17

### Hai Chim Đại Bàng và Cây Nho

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy đặt ra một câu đố và kể một ẩn dụ cho nhà I-sơ-ra-ên. **3** Hãy bảo, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Một con đại bàng to lớn với đôi cánh rộng và lông dài, lông nó nhiều màu sắc, từ Li-băng bay đến.

Nó đậu trên chót của cây bá hương;

**4** Nó cắn đứt đọt non của ngọn cây ấy;

Nó tha đọt ấy về xứ của dân buôn bán,

Và đặt nó trong thành của các thương gia.

---

<sup>12</sup> có bản ghi là Ê-đôm



**5** Sau đó nó lại tha một hạt giống trong xứ ấy,  
Đem gieo hạt giống ấy vào một mảnh đất màu mỡ,  
Đặt hạt giống ấy vào nơi có nhiều nước,  
Và một cây lớn lên nhanh như một cây liễu.

**6** Cây ấy đâm chồi và trở thành một cây nho cành lá sum suê, nhưng lại thấp lè tè;  
Các nhánh nó hướng về con đại bàng,  
Các rễ nó đâm sâu xuống đất.  
Vậy nó trở thành một cây nho;  
Các cành nó mọc ra, và lá nó um tùm.

**7** Lại có một con đại bàng lớn khác, với đôi cánh rộng và nhiều lông,  
Và này, từ mảnh đất nơi nó đã được trồng,  
Các rễ của cây nho bắt đầu quay về con đại bàng đó;  
Các cành của nó cũng hướng về con đại bàng đó,  
Để mong được nó ban cho nước.

**8** Cây nho ấy đã bị bứng lên và đem trồng nơi mảnh đất màu mỡ khác có nhiều nước,  
Với tham vọng rằng nó có thể ra nhiều cành, ra nhiều trái, và trở thành một cây nho sai trái.””

**9** Hãy bảo, “CHÚA Hằng Hữu phán thế này,  
‘Nó há có thể ra nhiều trái hay sao?  
Con đại bàng ấy há sẽ không nhổ bứt gốc nó lên,  
Khiến các trái nó hư thối và héo đi,  
Các chồi lá non của nó phải héo úa hay sao?  
Khi ấy người ta sẽ không cần dùng nhiều sức hay nhiều người để nhổ gốc nó lên.

**10** Khi nó bị bứng lên và trồng xuống lại,  
Há nó có thể lớn mạnh được hay sao?  
Khi gió đông thổi ngang qua nó,  
Há chẳng phải nó hoàn toàn bị héo tàn,  
Rồi chết khô trong mảnh đất nó đã lớn lên hay sao?”

**11** Bấy giờ lời của CHÚA đến với tôi, **12** “Bây giờ người hãy nói với nhà phân loạn đó, ‘Các người há không biết những điều ấy chỉ về gì hay sao?’ Hãy nói với chúng, ‘Vua Ba-by-lôn đã đến Giê-ru-sa-lem bắt vua và các quan của nó, rồi đem chúng đi với hấn về Ba-by-lôn. **13** Hấn đã chọn một người trong hoàng tộc, bắt người ấy lấy lời thề lập giao ước với hấn. Hấn cũng đã bắt đi các quan quyền trong xứ, **14** để vương quốc đó trở nên yếu đi, mà không nổi lên chống lại hấn nữa, và để người ấy tiếp tục giữ giao ước với hấn hầu được tồn tại. **15** Thế nhưng người ấy đã nổi loạn chống lại hấn và đã sai các sứ giả đến Ai-cập để xin viện trợ các ngựa chiến và một đội quân lớn. Người ấy có thể thành công được sao? Có thể nào một kẻ làm như thế mà khỏi bị phạt sao? Có thể nào một người bội lời thề ước mà có thể khỏi bị phạt chăng?’” **16** CHÚA Hằng Hữu phán, “Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng chắc chắn người ấy sẽ chết ở Ba-by-lôn, nơi

vua đã ban cho người ấy vương quyền, vì người ấy đã khinh thường lời thề với vua, và đã bội ước giao ước lập với vua. **17** Đội quân hùng hậu và lực lượng quân sự đông đảo của Pha-ra-ôn sẽ không đến giúp người ấy trong cuộc chiến đó. Quân thù sẽ đập ụ để tấn công và sẽ xây các chiến lũy để công thành, rồi chúng sẽ giết biết bao sinh mạng. **18** Bởi vì người ấy đã khinh thường lời thề mình đã thề và bội ước giao ước mình đã lập, và bởi vì người ấy đã trao tay kết ước rồi trở mặt mà làm mọi sự đó, nên người ấy sẽ không thoát khỏi.”

**19** Vậy CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng Ta sẽ báo trả trên đầu người ấy những gì người ấy đã nhân danh Ta thề rồi coi thường, và nhân danh Ta kết ước rồi bội ước. **20** Ta sẽ giăng bẫy lưới của Ta ra để bắt người ấy và người ấy chắc chắn sẽ sa vào bẫy. Ta sẽ đem người ấy đến Ba-by-lôn và xử tội người ấy về tội phản loạn mà người ấy đã phạm chống lại Ta. **21** Tất cả những quân tinh nhuệ của người ấy sẽ ngã chết dưới lưỡi gươm. Những kẻ nào còn sống sót sẽ bị tản lạc khắp các hướng gió. Bây giờ các người sẽ biết rằng Ta, CHÚA, đã phán vậy.”

### Tương Lai của Dân I-sơ-ra-ên

**22** CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Ta sẽ lấy một chồi non từ ngọn cây bá hương cao chót vót;

Ta sẽ lấy nó ra.

Ta sẽ ngắt một nhánh non của nó trong số các nhánh non ở trên ngọn cây ấy;

Rồi Ta sẽ đem trồng nó trên một đỉnh núi cao vời vợi.

**23** Ta sẽ trồng nó trên một ngọn núi cao của I-sơ-ra-ên,

Để nó đâm cành và ra trái,

Rồi nó sẽ trở thành một cây bá hương cao quý.

Chim trời đủ loại sẽ đến sống dưới các nhánh nó,

Dưới bóng mát của các cành nó mọi loài có cánh sẽ ở.

**24** Bây giờ mọi cây cối ngoài đồng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.

Ta làm cho cây cao lớn bị hạ thấp và cây nhỏ thấp được cao lớn;

Ta khiến cây xanh thành khô và cây khô trở nên xanh tươi.

Ta, CHÚA, đã phán như thế, và Ta sẽ thực hiện điều ấy.”

## 18

### Tội Ai Nấy Mang

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Các người nghĩ gì khi các người cứ truyền tụng với nhau câu tục ngữ này trong đất I-sơ-ra-ên, ‘Cha mẹ ăn nho chua mà con cái ê răng?’” **3** CHÚA Hằng Hữu phán, “Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng câu tục ngữ ấy sẽ không còn được các người truyền tụng nữa trong I-sơ-ra-ên. **4** Khá biết rằng mọi mạng sống đều thuộc về Ta; mạng sống của cha mẹ cũng như mạng sống của con cái. Kẻ nào phạm tội, kẻ ấy phải chết.

**5** Nếu một người sống công chính, làm theo luật pháp và hợp với lẽ phải, **6** nếu người ấy không ăn của cúng thần tượng trên núi, không ngước mắt ngưỡng vọng sự phù hộ từ các thần tượng của nhà I-sơ-ra-ên, không làm nhục vợ người khác, không đến gần phụ nữ trong thời kỳ nàng có kinh, **7** không áp bức ai, nhưng trả lại của cầm cho người ta, không dùng bạo lực cướp bóc ai, nhưng ban bánh cho người đói và chia sẻ áo quần cho người nghèo khó không có quần áo che thân, **8** không đầu cơ trục lợi, không bắt chẹt cho vay lấy lãi cao, không nhúng tay vào tội lỗi, xét xử công bình cho đôi bên, **9** làm theo các luật lệ Ta, cẩn thận vâng giữ các mạng lệnh Ta mà thi hành một cách trung tín, thì đó là người công chính. Nó chắc chắn sẽ sống,” CHÚA Hằng Hữu phán.

**10** “Nếu người ấy có một đứa con, mà đứa con ấy cướp của giết người, và phạm bất cứ điều nào trong các điều trên, **11** dù cha nó không phạm các điều ấy, nhưng đứa con đó ăn của cúng thần tượng trên núi, làm nhục vợ người khác, **12** áp bức người nghèo và người cùng khổ, dùng bạo lực cướp bóc người khác, không chịu trả lại của cầm cho người ta, ngước mắt ngưỡng vọng sự phù hộ từ các thần tượng, phạm những điều gớm ghiếc, **13** đầu cơ trục lợi, bắt chẹt cho vay lấy lãi cao, thì nó có thể sống sao? Nó sẽ không sống được đâu. Nó đã làm những việc gớm ghiếc ấy, nên chắc chắn nó phải chết. Máu của nó phải đổ lại trên đầu nó.

**14** Nhưng nếu kẻ ấy có một đứa con, mà đứa con ấy thấy mọi việc tội lỗi của cha nó đã làm, và biết suy xét mà không làm như cha nó đã làm, **15** tức không ăn của cúng thần tượng trên núi, không ngước mắt ngưỡng vọng sự phù hộ từ các thần tượng của nhà I-sơ-ra-ên, không làm nhục vợ người khác, **16** không áp bức ai, trả lại của cầm cho người ta, không trộm cướp, nhưng ban bánh cho người đói và chia sẻ áo quần cho người nghèo khó không có quần áo che thân, **17** không nhúng tay vào tội lỗi, không đầu cơ trục lợi, không bắt chẹt cho vay lấy lãi cao, nhưng vâng giữ các mạng lệnh Ta, và làm theo các luật lệ Ta, nó sẽ không chết vì tội lỗi của cha nó; nó chắc chắn sẽ sống. **18** Còn về phần cha nó, thì vì hắn đã tống tiền người khác, cướp của người khác, và làm những việc bất lương giữa dân tộc hắn, nên hắn phải chết vì tội của hắn.

**19** Tuy nhiên các người nói, ‘Tại sao con cái lại được tránh gánh hậu quả tội lỗi của cha mẹ?’ Bởi vì đứa con ấy đã làm theo luật pháp và hợp với lẽ phải, lại còn cẩn thận vâng giữ mọi luật lệ Ta, nên nó chắc chắn sẽ sống. **20** Kẻ nào phạm tội, kẻ ấy phải chết. Con cái không gánh tội lỗi của cha mẹ; cha mẹ không gánh tội lỗi của con cái. Đức công chính của người công chính là của người ấy; sự gian ác của kẻ gian ác là của kẻ ấy.

**21** Nhưng nếu kẻ gian ác ăn năn từ bỏ mọi tội lỗi nó đã phạm, vâng giữ mọi luật lệ Ta, làm theo luật pháp và hợp với lẽ phải, nó chắc chắn sẽ sống; nó sẽ không chết. **22** Không tội lỗi nào nó đã phạm sẽ bị nhớ đến để buộc tội nó nữa. Nhờ vào những việc công chính nó đã làm, nó sẽ sống.” **23** CHÚA Hằng Hữu phán, “Ta há vui khi thấy kẻ xấu xa tội lỗi phải chết sao? Ta thà thấy nó ăn năn lìa bỏ con đường xấu xa tội lỗi để được sống. **24** Ngược lại khi người công chính lìa

bỏ con đường công chính mà phạm tội và làm những việc gớm ghiếc như kẻ xấu xa tội lỗi đã làm, nó có thể được sống chăng? Không một việc công chính nào nó đã làm sẽ được nhớ đến nữa, vì nó đã phạm tội nên nó trở thành kẻ có tội, và vì các tội lỗi nó phạm, nó phải chết.

**25** Tuy nhiên các người nói, ‘Đường lối của CHÚA như vậy là không công bình!’ Hỡi nhà I-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe đây. Có phải đường lối của Ta không công bình chăng? Không phải đường lối của các người mới là không công bình sao? **26** Khi người công chính lia bỏ con đường công chính mà phạm tội và chết trong tội lỗi nó, thì đó là vì tội lỗi nó đã phạm mà nó phải chết. **27** Còn nếu kẻ gian ác ăn năn lia bỏ sự gian ác nó đã phạm và làm theo luật pháp và hợp với lẽ phải, nó sẽ cứu được mạng nó. **28** Vì nó đã nhận thấy và ăn năn lia bỏ mọi tội lỗi nó đã phạm, nên nó sẽ sống; nó sẽ không chết. **29** Thế mà nhà I-sơ-ra-ên nói, ‘Đường lối của CHÚA như thế là không công bình!’ Hỡi nhà I-sơ-ra-ên, có phải đường lối của Ta không công bình chăng? Không phải đường lối của các người mới là không công bình sao?

**30** Vì thế hỡi nhà I-sơ-ra-ên, Ta sẽ xét đoán mỗi người trong các người theo các đường lối của người ấy,” CHÚA Hằng Hữu phán. “Hãy ăn năn và lia bỏ mọi tội lỗi của các người, để tội lỗi của các người sẽ không gây hại cho các người. **31** Hãy quăng xa khỏi các người mọi tội lỗi các người đã phạm chống lại Ta. Hãy làm cho mình một tấm lòng mới và một tâm linh mới. Hỡi nhà I-sơ-ra-ên, sao các người muốn chết? **32** Vì Ta không vui khi thấy bất cứ ai phải chết cả,” CHÚA Hằng Hữu phán. “Thế thì, hãy quay trở lại và sống.”

## 19

### Bài Ai Ca cho Những Người Lãnh Đạo I-sơ-ra-ên

**1** “Về phần người, hãy cất tiếng lên hát một bài ai ca để tiếc thương những người lãnh đạo của I-sơ-ra-ên. **2** Người hãy nói:

Mẹ của người là ai?

Nó giống như một sư tử cái ở giữa bầy sư tử.

Nó nằm xuống giữa các sư tử tơ và nuôi đàn con nhỏ.

**3** Trong đàn con của nó,

Nó nuôi dạy một con trở thành một sư tử đực,

Học cách săn mồi và vồ lấy người để ăn thịt.

**4** Các nước báo động với nhau chống lại nó.

Nó bị sa hổ và bị bắt.

Chúng dùng móc treo nó lên và đem nó qua đất Ai-cập.

**5** Khi sư tử mẹ thấy những gì nó trông cậy bị gãy đổ,

Hy vọng của nó bị tiêu tan,

Nó chọn một con khác trong đàn con của nó,

Rồi nuôi dạy con ấy thành một con sư tử đực.

**6** Con sư tử ấy đi tới đi lui dọc ngang giữa bầy sư tử.

Nó trở thành một con sư tử đực,  
Học cách săn mồi và vồ lấy người để ăn thịt.  
**7** Nó triệt hạ các tiền đồn heo hút của các nước láng giềng;  
Nó làm cho tan hoang các thành của các lân bang;  
Nghe tiếng rống của nó, dân trong nước bị liên lụy phải bỏ xứ trốn đi.  
**8** Từ các tỉnh của các nước chung quanh, người ta nổi lên chống lại nó;  
Chúng giăng lưới để bắt nó,  
Nó bị sa vào hố của chúng và bị bắt.  
**9** Chúng nhốt nó vào trong cũi và lấy móc treo nó lên,  
Rồi mang nó đến vua Ba-by-lôn;  
Chúng đem giam nó trong ngục,  
Đề tiếng gầm của nó sẽ không được nghe nữa trên các đồi núi của I-sơ-ra-ên.  
**10** Mẹ của người giống như cây nho tràn đầy nhựa sống trồng bên dòng nước,  
Nhờ nước dồi dào mà cây có nhiều nhánh và ra trái nhiều đến nỗi quần cành.  
**11** Các cành cứng nhất trở thành các cây vương trượng của những kẻ trị vì;  
Thân của nó vươn cao với các cành lá sum suê;  
Nó cao lớn nổi bật với lá um tùm tươi tốt.  
**12** Nhưng trong cơn thịnh nộ, nó đã bị nhổ lên và bị quăng xuống đất;  
Ngọn gió đông đã làm cho nó héo khô;  
Các trái nó thay nhau rơi rụng;  
Ngay cả cành cứng mạnh nhất cũng bị khô queo,  
Và bị lửa thiêu rụi.  
**13** Bây giờ nó bị đem trồng xuống một miền hoang vắng,  
Trong một đất khô khan và thiếu nước.  
**14** Ngọn lửa đã cháy từ cành cây mạnh lan ra thiêu rụi các cành khác và các trái,  
Nên chẳng còn cành nào cứng mạnh để có thể làm vương trượng trị vì.  
Đó là một bài ai ca được dùng để hát lên bày tỏ nỗi thương tiếc ai hoài.”

## 20

### I-sơ-ra-ên Tiếp Tục Phản Loạn

**1** Ngày mồng mười, tháng năm, năm thứ bảy, một số trưởng lão của I-sơ-ra-ên đến thỉnh ý CHÚA. Họ ngồi xuống trước mặt tôi. **2** Lời của CHÚA đến với tôi, **3** “Hỡi con người, hãy nói với các trưởng lão của I-sơ-ra-ên, hãy nói với chúng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Tại sao các người đến thỉnh ý Ta?”’” CHÚA Hằng Hữu phán, “Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng Ta sẽ không cho các người thỉnh ý Ta đâu. **4** Hỡi con người, người sẽ lên án chúng; người sẽ lên án chúng phải không? Hãy cho chúng biết những hành động gớm ghiếc tổ tiên chúng đã làm, **5** và bảo chúng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Trong ngày Ta chọn I-sơ-ra-ên, Ta đã đưa tay lên thề với con cháu của nhà Gia-cóp và tỏ cho chúng biết

Ta tại đất Ai-cập. Ta đưa tay lên thề với chúng rằng Ta là CHÚA, Đức Chúa Trời của các người. **6** Trong ngày Ta đưa tay lên thề với chúng để đem chúng ra khỏi đất Ai-cập và đưa chúng vào một xứ Ta đã tìm cho chúng, một xứ đượm sữa và mật, một xứ tốt đẹp trong các xứ, **7** Ta đã phán với chúng, 'Mỗi người trong các người hãy quăng đi những thần góm ghiếc mà mắt các người ngưỡng vọng. Chớ để cho các người bị ô uế vì các thần tượng trong đất Ai-cập. Ta là CHÚA, Đức Chúa Trời của các người.' **8** Nhưng chúng nổi loạn chống lại Ta và không nghe Ta. Không ai trong chúng quăng đi các thần tượng góm ghiếc mà mắt chúng ngưỡng vọng, và không ai lia bỏ các thần tượng của Ai-cập.

Lúc ấy Ta định trút cơn thịnh nộ của Ta trên chúng và đổ cơn giận của Ta trên chúng trong đất Ai-cập. **9** Tuy nhiên Ta đã hành động vì cơ danh Ta, để danh Ta không bị xúc phạm giữa các dân ngoại, tức giữa các dân mà chúng đã sống chung; trước mắt chúng, Ta đã tỏ cho chúng biết rằng Ta sẽ đem chúng ra khỏi đất Ai-cập. **10** Ta đã dẫn chúng ra khỏi đất Ai-cập và đem chúng vào đồng hoang. **11** Ta đã ban cho chúng các luật lệ của Ta và chỉ cho chúng các mạng lệnh của Ta, để người nào vâng theo sẽ sống. **12** Ngoài ra Ta đã ban cho chúng những ngày Sa-bát để làm dấu hiệu giữa Ta với chúng, hầu chúng biết rằng Ta là CHÚA, Đấng thánh hóa chúng. **13** Nhưng nhà I-sơ-ra-ên đã nổi loạn chống lại Ta trong đồng hoang. Chúng không vâng giữ các luật lệ Ta, nhưng loại bỏ các mạng lệnh Ta, những điều người nào vâng giữ sẽ được sống; hơn nữa chúng đã làm ra phạm tục những ngày Sa-bát của Ta. Bấy giờ Ta định trút cơn thịnh nộ của Ta trên chúng trong đồng hoang để tiêu diệt chúng. **14** Tuy nhiên Ta đã hành động vì cơ danh Ta, để danh Ta không bị xúc phạm giữa các dân ngoại, tức trước mắt các dân Ta đã đem chúng ra đi. **15** Ngoài ra Ta đã thề với chúng trong đồng hoang rằng Ta sẽ không đem chúng vào trong xứ Ta định ban cho chúng, một xứ đượm sữa và mật, một xứ tốt đẹp trong các xứ, **16** bởi vì chúng đã loại bỏ các mạng lệnh Ta, không vâng giữ các luật lệ Ta, và làm cho ngày Sa-bát của Ta ra phạm tục, vì lòng chúng đi theo các thần tượng của chúng. **17** Tuy nhiên mắt Ta vẫn còn đoái đến chúng, nên Ta đã không tiêu diệt chúng. Ta đã không tuyệt diệt chúng trong đồng hoang.

**18** Ta đã phán với các con cháu của chúng trong đồng hoang, 'Chớ đi theo các luật lệ của ông bà cha mẹ các người, chớ vâng giữ các mạng lệnh của chúng, chớ tự làm ô uế bằng cách thờ phượng các thần tượng của chúng. **19** Ta, CHÚA, là Đức Chúa Trời của các người. Hãy vâng theo các luật lệ Ta, hãy cẩn thận vâng giữ các mạng lệnh Ta, **20** và hãy làm ra thánh những ngày Sa-bát của Ta, để chúng trở thành dấu hiệu giữa Ta và các người, hầu các người biết rằng Ta, CHÚA, là Đức Chúa Trời của các người.' **21** Nhưng các con cháu ấy đã nổi loạn chống lại Ta. Chúng không vâng theo các luật lệ Ta và không cẩn thận vâng giữ các mạng lệnh Ta, để ai vâng theo sẽ sống. Chúng đã làm ra phạm tục các ngày Sa-bát của Ta. Lúc ấy Ta định trút cơn thịnh nộ của Ta trên chúng và đổ cơn giận của Ta trên chúng trong đồng hoang. **22** Nhưng Ta đã rút tay Ta lại, và Ta đã hành động vì danh Ta, để danh Ta không bị xúc phạm trước mắt các dân ngoại, tức trước mắt các dân Ta đã đem chúng ra đi. **23** Ngoài ra Ta đã thề với chúng trong đồng hoang rằng Ta sẽ rải chúng ra giữa các dân và làm tan lạc

chúng ra giữa các nước, **24** bởi vì chúng đã không thi hành các mạng lệnh Ta, nhưng loại bỏ các luật lệ Ta, làm ra phạm tục các ngày Sa-bát của Ta, và mắt chúng cứ gắn chặt vào các thần tượng của tổ tiên chúng. **25** Vì thế Ta đã phó mặc chúng sống theo các luật lệ không tốt và các mạng lệnh chẳng đem đến sự sống. **26** Ta đã làm ra ô uế các cửa lễ của chúng, vì chúng đã bắt con đầu lòng của chúng thiêu dâng, để chúng phải kinh hãi, hầu chúng biết rằng Ta là CHÚA.”

**27** Vì vậy hỡi con người, hãy nói với nhà I-sơ-ra-ên, hãy nói với chúng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Tổ tiên các người đã làm điều này: Chúng đã xúc phạm đến Ta và đã bắt trung với Ta, **28** vì khi Ta đem chúng vào trong xứ Ta đã thề ban cho chúng, hễ nơi nào chúng thấy có một đồi cao hay có một cây sum suê, nơi đó chúng dâng các con vật hiến tế và các cửa lễ cho các thần tượng của chúng để chọc giận Ta, nơi đó chúng dâng các cửa lễ có mùi thơm, và nơi đó chúng lấy các cửa lễ quán đổ ra để dâng cúng. **29** Ta đã hỏi chúng, ‘Nơi cao mà các người đến cúng tế là gì vậy?’ Thế là chúng gọi các nơi ấy là ‘Nơi Cao’ cho đến ngày nay.” **30** Vậy hãy nói với nhà I-sơ-ra-ên, CHÚA Hằng Hữu phán thế này, ‘Các người tính sẽ làm ô uế chính mình giống như cách tổ tiên các người đã làm khi làm điếm với các thứ gớm ghiếc ấy sao?’ **31** Khi các người dâng các cửa lễ cho các thần tượng và thiêu con cái các người trong lửa để dâng cho các thần tượng, các người đã làm ô uế chính mình cho đến ngày nay. Hỡi nhà I-sơ-ra-ên, thế mà các người còn muốn thịnh ý Ta sao?’ CHÚA Hằng Hữu phán, “Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng Ta sẽ không để cho các người thịnh ý Ta đâu. **32** Những gì đầu óc các người suy nghĩ sẽ không bao giờ xảy ra, tức những gì các người nói, ‘Chúng ta sẽ giống như các quốc gia khác, giống như các bộ lạc của các dân, những kẻ thờ phượng gỗ và đá.’”

### I-sơ-ra-ên Sẽ Được Tái Lập

**33** CHÚA Hằng Hữu phán, “Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng bằng cánh tay quyền năng, bằng cánh tay đưa thẳng ra, và bằng cơn giận tuôn đổ ra, Ta sẽ cai trị các người. **34** Bằng cánh tay quyền năng, bằng cánh tay đưa thẳng ra, và bằng cơn giận tuôn đổ ra, Ta sẽ đem các người ra khỏi các dân và gom các người lại từ các nước, những nơi các người đã bị tán lạc. **35** Ta sẽ đưa các người vào đồng hoang của các dân, tại đó Ta sẽ đoán xét các người mặt đối mặt. **36** Như Ta đã đoán xét tổ tiên các người trong đồng hoang ở đất Ai-cập thế nào, Ta cũng sẽ đoán xét các người thế ấy,” CHÚA Hằng Hữu phán. **37** “Ta sẽ đếm các người khi các người đi qua dưới cây gậy và sẽ đem các người vào trong sự ràng buộc của giao ước Ta. **38** Ta sẽ trừ bỏ những kẻ dấy loạn và những kẻ cố tình vi phạm giao ước giữa các người. Ta sẽ đem chúng ra khỏi các xứ chúng đã sống với thân phận kiều dân, nhưng chúng sẽ không được vào trong đất I-sơ-ra-ên. Bấy giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA.” **39** “Về phần các người,” CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Hỡi nhà I-sơ-ra-ên, nếu các người không nghe Ta, hãy đi và thờ phượng các thần tượng của các người, nhưng các người sẽ không còn xúc phạm đến danh Ta bằng các cửa lễ và bằng các thần tượng của các người nữa.”

**40** CHÚA Hằng Hữu phán, “Vì trên núi thánh của Ta, tức trên núi cao của I-sơ-ra-ên, tại đó toàn thể nhà I-sơ-ra-ên, tức mọi người trong nước, sẽ thờ phượng Ta, tại đó Ta sẽ nhận chúng, và tại đó Ta sẽ đòi các của lễ, các lễ vật bằng hoa quả đầu mùa, và mọi vật thánh của các người. **41** Ta sẽ nhận các người như một thức hương thơm khi Ta đem các người ra khỏi các dân và gom các người lại từ các nước các người đã bị tản lạc, rồi Ta sẽ thể hiện đức thánh khiết của Ta giữa các người ngay trước mắt các dân. **42** Bây giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA, khi Ta đem các người vào trong đất I-sơ-ra-ên, vào trong xứ mà Ta đã đưa tay lên thề sẽ ban cho tổ tiên các người. **43** Tại đó các người sẽ nhớ lại mọi đường lối của các người và mọi hành vi đã làm cho các người ra ô uế; bây giờ các người sẽ ghét chính mình vì những việc xấu xa tội lỗi các người đã phạm. **44** Bây giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA, khi các người thấy cách Ta đối xử với các người vì danh Ta, chứ không đối xử với các người theo các đường lối xấu xa tội lỗi của các người, hoặc theo các hành vi băng hoại của các người, hỡi nhà I-sơ-ra-ên,” CHÚA Hằng Hữu phán.

### Lời Tiên Tri Nghịch Lại Miền Nam

**45** Lời của CHÚA đến với tôi, **46** “Hỡi con người, hãy quay mặt người về hướng nam. Hãy tuyên bố sứ điệp chống lại phương nam; hãy nói tiên tri nghịch lại cao nguyên ở miền nam. **47** Hãy nói với cao nguyên ở miền nam rằng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này: Hãy nghe lời của CHÚA, “Này, Ta sẽ dấy lên một ngọn lửa ở giữa người. Nó sẽ thiêu rụi mọi cây xanh và mọi cây khô ở nơi người. Ngọn lửa hừng đó sẽ không bị dập tắt. Mọi mặt từ nam ra bắc đều sẽ bị cháy sém. **48** Mọi loài xác thịt sẽ thấy rằng chính Ta, CHÚA, đã dấy lên ngọn lửa ấy, và nó sẽ không bị dập tắt.’”

**49** Bây giờ tôi nói, “Ôi lạy CHÚA Hằng Hữu, người ta đã nói về con rằng, ‘Không phải ông ấy cứ nói chuyện vớ vẩn<sup>13</sup> đấy sao?’”

## 21

### Tuốt Gươm Khỏi Vỏ

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy hướng mặt người về phía Giê-ru-sa-lem để chống lại nó, hãy tuyên bố sứ điệp nghịch lại các nơi thánh, và hãy nói tiên tri chống lại đất I-sơ-ra-ên. **3** Hãy nói với đất I-sơ-ra-ên, ‘CHÚA phán thế này, “Này, Ta chống lại người. Ta sẽ rút gươm Ta ra khỏi vỏ và diệt trừ khỏi các người cả người công chính lẫn kẻ gian tà. **4** Vì Ta sẽ diệt trừ khỏi các người cả người công chính lẫn kẻ gian tà, nên gươm Ta sẽ ra khỏi vỏ của nó để chém giết mọi loài xác thịt từ nam ra bắc. **5** Bây giờ mọi loài xác thịt sẽ biết rằng Ta, CHÚA, đã rút gươm Ta ra khỏi vỏ của nó; nó sẽ không bị tra vào vỏ nữa. **6** Vậy hỡi con người, hãy than ngán thờ dài với tâm hồn tan nát và đau thương, hãy than ngán thờ dài ngay trước mắt chúng. **7** Rồi khi chúng hỏi người, ‘Tại sao ông than

---

<sup>13</sup> nt: ngụ ngôn



ngắn thờ dài như thế?’ người hãy trả lời chúng, ‘Bởi vì tin tức sắp đến. Tin ấy sẽ làm cho mọi lòng tan chảy, mọi tay bủn rủn, mọi tinh thần sồn ngã, và mọi đầu gối run rẩy. Nay, nó đến và nó sẽ được ứng nghiệm,’” CHÚA Hằng Hữu phán.

**8** Lời của CHÚA đến với tôi, **9** “Hỡi con người, hãy nói tiên tri và bảo, ‘CHÚA phán thế này,’ hãy nói rằng,

‘Một thanh gươm, một thanh gươm sắc bén;  
Nó được mài láng bóng.

**10** Nó được rèn sắc bén để chém giết,  
Nó được liếc mài láng bóng, lóng lánh như chớp.  
Như thế chúng ta có thể vui được chăng?  
Nó khinh thường cây gậy của con Ta như nó khinh thường mọi cây gậy khác.

**11** Ngài đã trao nó để được liếc mài cho láng bóng,  
Để nó được cầm trong tay;  
Nó quả là một thanh gươm sắc bén và láng bóng,  
Đã được trao vào tay kẻ giết người.

**12** Hỡi con người, hãy gào to và khóc lớn,  
Vì thanh gươm ấy nghịch lại dân Ta;  
Nó nghịch lại tất cả các quan tướng của I-sơ-ra-ên;  
Chúng bị đẩy vào cho thanh gươm ấy chém giết,  
Để cùng chịu chung số phận với dân Ta.  
Vậy hãy đập tay vào đùi mà khóc!

**13** Bởi vì ấy là một thử thách;  
Nếu cây gậy bị thanh gươm khinh thường không còn nữa,  
Thì sự việc rồi sẽ ra sao?” CHÚA Hằng Hữu phán.

**14** “Còn người, hỡi con người, hãy nói tiên tri;  
Hãy đập tay người vào nhau.  
Hãy để cho thanh gươm ấy vung lên hai lần, ba lần;  
Đó là thanh gươm chém giết;  
Thanh gươm ấy giết hại rất nhiều người,  
Nó tấn công chúng tứ bề.

**15** Vì thế mọi lòng sẽ tan chảy, nhiều người sẽ gục ngã.  
Ta sẽ biến mọi cổng thành của chúng thành những tụ điểm cho thanh gươm ấy giết.

Hỡi ôi, nó được vung lên nhanh như chớp;  
Nó được mài cho láng bóng để giết người.

**16** Hãy đánh vào bên phải!  
Hãy chém vào bên trái!  
Đường gươm thuận hướng nào, hãy chém vào hướng đó.

**17** Ta cũng sẽ đập hai tay Ta,  
Ta sẽ làm cho Ta được hả giận;  
Ta, CHÚA, đã phán vậy.”

**18** Lời của CHÚA đến với tôi, **19** “Hỡi con người, hãy vạch rõ hai con đường cho gươm của vua Ba-by-lôn đến; hai con đường ấy phát xuất từ một xứ. Hãy làm bảng chỉ đường và dựng ở đầu đường, để chỉ đường vào thành. **20** Hãy làm bảng chỉ cho gươm biết rõ đường nào đến Ráp-ba của dân Am-môn, hay đường nào đến thành kiên cố Giê-ru-sa-lem ở Giu-đa. **21** Vì vua Ba-by-lôn đứng ở ngã rẽ đầu đường, ở ngã ba đường, mà bói toán. Hắn lắc ống tên, hắn cầu thần tượng, hắn xem lá gan. **22** Trong tay phải hắn cầm thẻ xăm có chữ Giê-ru-sa-lem. Hắn truyền dàn chiến cụ, ra lệnh tàn sát, bảo cất tiếng hò la xung trận, dựng các chiến cụ để phá các cổng thành, đập các công sự để tấn công thành, và xây các tháp để vây thành. **23** Nhưng trước mắt dân trong thành, đó là điềm sai lầm, vì chúng đã long trọng thề với hắn khi kết ước với nhau rồi. Nhưng hắn sẽ làm cho chúng nhớ lại lỗi của chúng, khiến chúng bị bao vây công phá.”

**24** Vì vậy CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Vì các người đã làm cho tội lỗi của các người bị nhớ lại, qua đó những vi phạm của các người bị phơi bày, để qua mọi hành vi của các người những tội lỗi của các người đã thể hiện rõ rệt; vì tội lỗi của các người đã bị nhớ lại, nên các người sẽ bị công tay dẫn đi.”

**25** “Còn người, hỡi kẻ cầm quyền tham những thói nát và gian ác của I-sơ-ra-ên,

Ngày tàn của người đã đến,  
Giờ đoán phạt tội lỗi của người đã điểm,”

**26** CHÚA Hằng Hữu phán thế này,  
“Hãy cởi bỏ khăn quán đầu của kẻ quyền quý ra,  
Hãy gỡ lấy vương miện;  
Mọi sự sẽ không giống như lâu nay nữa.  
Kẻ thấp kém sẽ được đưa lên cao,  
Kẻ ở địa vị cao sẽ bị hạ xuống.

**27** Lật đổ, lật đổ, lật đổ!  
Ta sẽ cho xây ra như thế.  
Tình trạng ấy sẽ không còn nữa khi người ấy đến,  
Người được quyền trị vì.  
Ta sẽ ban quyền đó cho người ấy.”

### Lời Tiên Tri Nghịch Lại Am-môn

**28** “Còn người, hỡi con người, hãy nói tiên tri. Hãy nói, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này về dân Am-môn và về những lời miệt thị của chúng.’ Hãy bảo,

‘Một thanh gươm, một thanh gươm đã rút ra khỏi vỏ để tàn sát;  
Nó đã được mài láng bóng để ăn nuốt, để vung lên như chớp.

**29** Bất chấp người ta thấy các Khải tượng sai lầm thế nào về người,  
Hoặc bói toán giả dối thế nào về người,  
Người cứ lướt qua cổ những kẻ gian ác và những kẻ phải bị giết,  
Những kẻ mà ngày tàn của chúng đã đến,  
Và giờ đoán phạt tội lỗi của chúng đã điểm.

**30** Ta phải tra thanh gương ấy vào vỏ của nó sao?  
Tại nơi người đã được tạo nên,  
Trong xứ người được sinh ra, Ta sẽ đoán phạt người.  
**31** Ta sẽ trút đổ cơn giận của Ta xuống trên người,  
Ta sẽ thổi vào người lửa thịnh nộ của Ta.  
Ta sẽ trao người vào tay của quân tàn ác,  
Những kẻ chuyên môn giết hại.  
**32** Người sẽ bị làm mồi cho lửa,  
Máu người sẽ thấm vào đất;  
Người sẽ không được ai nhớ đến nữa,  
Vì Ta, CHÚA, đã phán vậy.”

## 22

### Trọng Tội của Giê-ru-sa-lem

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Người, hỡi con người, người có muốn xét đoán, người có muốn xét đoán thành đã gây đổ máu của biết bao người chăng? Hãy cho nó biết tất cả những việc gớm ghiếc của nó ra sao. **3** Người hãy nói, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Hỡi thành kia, người đã làm đổ máu nhiều người ở giữa người. Thời điểm của người đã đến. Người đã dựng nên các thần tượng và làm cho người trở nên ô uế. **4** Người đã tự kết tội bằng máu của những người người đã làm đổ ra, và người đã làm cho mình ra ô uế vì những thần tượng người đã làm nên. Người đã làm cho ngày tàn của người đến gần và những năm của đời người phải kết liễu sớm. Vì thế Ta sẽ làm cho người thành một cơ sở nhục giữa các dân và một đầu đề giễu cợt giữa các nước. **5** Những kẻ ở gần người và những kẻ ở xa người sẽ chế nhạo người, bởi vì người đã trở nên ô danh và đầy những rối loạn.

**6** Nay, những quan quyền của I-sơ-ra-ên sống ở giữa người, ai nấy đều sử dụng quyền lực của mình để gây đổ máu. **7** Cha mẹ ở giữa người bị khinh khi, các kiều dân sống ở giữa người bị bóc lột, cô nhi và quả phụ ở giữa người bị áp bức. **8** Người khinh bỉ các vật thánh của Ta và vi phạm những ngày Sa-bát của Ta. **9** Ở giữa người có những kẻ vu khống, khiến cho người khác phải bị đổ máu. Ở giữa người có những kẻ ăn đồ cúng thần tượng nơi các đền miếu trên núi. Ở giữa người có những kẻ phạm những tội dâm ô gớm ghiếc. **10** Ở giữa người có những kẻ ăn nằm với vợ kế của cha mình.<sup>14</sup> Ở giữa người có những kẻ xâm phạm tiết hạnh của phụ nữ đang thời kỳ kinh nguyệt. **11** Kẻ thì phạm tội gớm ghiếc với vợ của người khác; kẻ thì xâm phạm tiết hạnh của con dâu; kẻ thì hãm hiếp em gái mình, tức con gái của cha mình. **12** Ở giữa người, người ta đã nhận của hối lộ để làm đổ máu. Người đã lấy lãi ngay khi vừa xuất vốn và lại lấy lãi thêm ở cuối hạn cho vay. Người đã bắt chẹt những người lân cận để tống tiền. Còn Ta, người đã quên mất,” CHÚA Hằng Hữu phán.

---

<sup>14</sup> nt: lột trần sự lỏa lồ của cha mình

**13** “Này, Ta đập tay phần nộ khi người kiếm lợi bất nghĩa và khi người làm đổ máu người ta ở giữa người. **14** Để rồi xem người có còn bạo ngược hay tay người có còn mạnh trong những ngày Ta xử tội người chẳng? Ta, CHÚA, đã phán thì Ta sẽ thực hiện điều đó. **15** Ta sẽ rải người ra giữa các dân và tung người ra giữa các nước. Ta sẽ thanh tẩy người cho sạch những ô uế của người. **16** Khi người bị khinh bỉ trước mắt các dân, người sẽ biết rằng Ta là CHÚA.””

**17** Lời của CHÚA đến với tôi, **18** “Hỡi con người, đối với Ta nhà I-sơ-ra-ên đã trở nên cặn bã của kim loại rồi. Tất cả chúng, đồng, thiếc, sắt, và chì ở giữa lò, thảy đều như cặn bã của bạc cả.” **19** Vậy, CHÚA Hằng Hữu phán, “Bởi vì tất cả các người đã trở nên như cặn bã của kim loại, cho nên, này, Ta sẽ gom chúng vào giữa Giê-ru-sa-lem. **20** Như người ta thu bạc, đồng, sắt, chì, và thiếc bỏ vào giữa lò, rồi dùng lửa thổi lên cho chúng tan chảy ra thể nào, thì trong cơn thịnh nộ của Ta và trong cơn giận của Ta, Ta cũng sẽ gom các người lại và sẽ làm cho các người tan chảy ra thể ấy. **21** Ta sẽ gom các người lại và thổi trên các người lửa giận của Ta, rồi các người sẽ bị tan chảy ra ở giữa thành. **22** Như bạc tan chảy ra trong lò thể nào, các người cũng sẽ bị tan chảy trong thành thể ấy; rồi các người sẽ biết rằng Ta, CHÚA, đã trút cơn thịnh nộ của Ta trên các người.”

**23** Lời của CHÚA đến với tôi, **24** “Hỡi con người, hãy nói với nó, ‘Người là đất không sạch, đất không có mưa trong ngày thịnh nộ. **25** Các tiên tri của nó trong xứ đã âm mưu với nhau như sư tử rống xé mồi. Chúng đã nuốt sống sinh mạng của người ta. Chúng đã cướp đoạt tài sản và bừa vật của người khác. Chúng đã tạo ra nhiều góa phụ trong thành. **26** Các tư tế của nó đã vi phạm luật lệ của Ta và đã làm ô uế các vật thánh của Ta. Chúng đã không phân biệt được giữa thánh và phạm. Chúng cũng không dạy cho dân biết vật gì là ô uế và vật gì là thanh sạch. Chúng đã nhắm mắt lại để không nhìn thấy những ngày Sa-bát của Ta; vì thế Ta đã bị xúc phạm ở giữa chúng.

**27** Các quan quyền của nó ở giữa nó như bầy chó sói cắn xé con mồi, gây đổ máu, và giết người để đoạt lợi phi nghĩa. **28** Các tiên tri của nó đã tô mặt chúng để không lộ vẻ hổ thẹn khi công bố những khái tượng chúng không hề thấy và nói lên những sấm ngôn giả dối. Chúng đã nói, ‘CHÚA Hằng Hữu phán,’ trong khi CHÚA không hề phán với chúng.

**29** Dân trong xứ đã tổng tiền và cướp giật người khác. Chúng bức hiếp kẻ bần cùng và người khốn khó. Chúng bóc lột các kiều dân và không coi lẽ phải ra gì. **30** Vì thế Ta đã cố tìm trong vòng chúng xem có ai muốn sửa lại chỗ tường thành đã đổ vỡ, và vì có đất nước này mà đứng vào chỗ bị đổ vỡ ở trước mặt Ta để Ta không tiêu diệt nó, nhưng Ta chẳng tìm được một người. **31** Vì thế Ta phải trút đổ cơn thịnh nộ của Ta trên chúng. Ta phải tiêu diệt chúng bằng cơn giận của Ta. Ta phải lấy cách chúng đã đối xử với người khác mà đổ lại trên đầu chúng,” CHÚA Hằng Hữu phán.

## 23

## Hai Chị Em

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, có hai người phụ nữ kia là hai con gái của cùng một mẹ. **3** Chúng đã làm điếm ở Ai-cập. Chúng đã làm điếm thời chúng còn là thiếu nữ. Nhũ hoa của chúng đã bị vuốt ve; bộ ngực trinh nguyên của chúng đã bị môn trớn. **4** Ô-hô-la là tên của đứa chị, và Ô-hô-li-ba là tên của đứa em. Chúng đã trở thành người của Ta. Chúng đã có các con trai và các con gái. Đây là tên của chúng: Ô-hô-la là Sa-ma-ri và Ô-hô-li-ba là Giê-ru-sa-lem.

## Cô Chị Ô-hô-la (Sa-ma-ri)

**5** Ô-hô-la đã làm điếm trong khi còn là người của Ta. Nó mê đắm các tình nhân của nó; đó là quân A-sy-ri, những chiến binh **6** mặc quân phục màu tía, các tổng trấn và các tướng lãnh, tất cả các thanh niên đẹp trai lực lưỡng, và các kỵ binh ngồi trên lưng các chiến mã. **7** Nó đã làm điếm với chúng, với tất cả những kẻ ưu tú của quân A-sy-ri. Nó đã làm cho mình ra ô ướ vì tất cả các thần tượng của mọi kẻ thông dâm với nó. **8** Nó không chịu từ bỏ tính dâm dăng của nó vốn đã bắt đầu từ Ai-cập, nơi người Ai-cập đã ăn nằm với nó khi nó còn là thiếu nữ, nơi chúng đã môn trớn bộ ngực trinh nguyên của nó, và trút đổ dục tình của chúng trên người nó. **9** Vì thế Ta đã phó nó vào tay các tình nhân của nó, tức vào tay của quân A-sy-ri, những kẻ nó mê đắm. **10** Chúng đã lột nó trần truồng, bắt đi các con trai và các con gái của nó, và lấy gươm giết nó. Nó đã trở thành một kẻ có tiếng tăm tồi tệ trong vòng các phụ nữ, và án phạt của nó đã được thi hành.

## Cô Em Ô-hô-li-ba (Giê-ru-sa-lem)

**11** Khi Ô-hô-li-ba em gái nó thấy vậy, nó càng dâm dật tồi tệ hơn chị nó. Nó đã hành dâm nhiều hơn chị nó. **12** Nó cũng mê đắm quân A-sy-ri, tức các tổng trấn và các tướng lãnh, các chiến binh mặc quân phục rực rỡ, các kỵ binh trên lưng các chiến mã, tức tất cả các thanh niên đẹp trai lực lưỡng. **13** Ta đã thấy nó trở nên ô ướ. Cả hai chị em đều có nếp sống dâm dật giống nhau. **14** Nhưng đứa em đã làm điếm nhiều hơn đứa chị. Nó đã nhìn thấy và say mê những hình ảnh chạm vẽ trên tường, những hình ảnh của quân Canh-đê với y phục màu đỏ, **15** đai thắt ngang lưng, khăn quấn đầu bỏ thòng tua xuống. Ai nấy trông ra vẻ các sĩ quan trong quân đội Ba-by-lôn, người ở đất Canh-đê. **16** Khi nó thấy các hình ảnh của chúng, nó mê chúng. Nó sai các sứ giả đến Canh-đê mời chúng đến. **17** Người Ba-by-lôn đã đến với nó, vào trong giường ái ân với nó. Chúng đã làm cho nó trở nên ô ướ bằng dục tình của chúng, và nó cũng đã làm cho chính nó trở nên ô ướ với chúng. Sau đó nó chán ghét chúng và lìa bỏ chúng. **18** Khi nó công khai làm điếm và phô bày sự lỏa lồ của nó ra, lòng Ta gớm ghiếc nó, và Ta xa lánh nó như lòng Ta đã xa lánh chị nó. **19** Thế mà nó lại càng gia tăng sự dâm dăng để nhớ lại thời thiếu nữ của nó, khi nó làm điếm trong đất Ai-cập, **20** nơi nó đã buông mình trong sự dâm dục với bao tình nhân, những kẻ đam mê

nhục dục như lừa đực và xuất tinh như các ngựa đực giống. **21** Như thế người đã thèm khát được thỏa mãn nhục tính của thời thiếu nữ, khi người Ai-cập môn trốn đôi nhũ hoa của người và vuốt ve bộ ngực vừa nảy nở của người.”

### **Cô Em Bị Đoán Phạt**

**22** Vì thế, hồi Ô-hô-li-ba, CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta sẽ làm cho các tình nhân của người, những kẻ người đã chán ghét, nổi lên chống lại người. Ta sẽ khiến chúng từ bốn phương kéo tới: **23** quân Ba-by-lôn và mọi dân ở Canh-đê, quân Pê-cốt, Sô-a, và Cô-a, và toàn quân A-sy-ri hiệp với chúng, nào các thanh niên đẹp trai lực lưỡng, các tổng trấn và các tướng lãnh, các sĩ quan và binh lính, cùng tất cả kỵ binh trên lưng các chiến mã. **24** Chúng sẽ từ phương bắc kéo đến tấn công người, nào các xe chiến mã, các xe chở quân nhu, và một đoàn bộ binh đông đúc. Chúng sẽ dàn trận để đánh người tứ phía, nào mộc, nào khiên, nào mũi sắt. Ta sẽ trao quyền đoán phạt người cho chúng, và chúng sẽ đoán phạt người theo luật của chúng. **25** Ta sẽ nổi cơn ghen chống lại người và để cho chúng đối xử với người cách giận dữ. Chúng sẽ xẻo tai và cắt mũi người. Những kẻ còn sống sót của người sẽ bị gươm ngã chết. Chúng sẽ bắt các con trai và các con gái của người làm tù binh. Những gì còn lại của người sẽ bị thiêu đi trong lửa. **26** Chúng sẽ lột y phục của người và lấy đi những đồ trang sức quý giá của người. **27** Như vậy Ta sẽ làm cho dứt tiết tính dâm dăng và thói đĩ điếm của người mà người đã mang theo từ đất Ai-cập. Người sẽ không mê đắm nó nữa, hay nhớ đến Ai-cập nữa.” **28** Vì CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta sẽ trao người vào tay những kẻ người ghét, vào tay những kẻ người đã lìa bỏ vì chán ghét. **29** Chúng sẽ lấy lòng hận thù đối xử với người. Chúng sẽ cướp đi mọi công lao khó nhọc của người, rồi bỏ cho người trần truồng và trơ trụi. Bấy giờ sự lỏa lồ của người và thói đĩ điếm của người sẽ bị phơi bày, tức tính dâm dăng và thói đĩ điếm của người. **30** Ta sẽ khiến những điều ấy xảy đến với người, vì người đã làm điếm với các dân ngoại và làm ô uế chính người vì các thần tượng của chúng. **31** Người đã đi theo con đường của chị người, nên Ta sẽ trao chén của nó vào tay người.”

**32** CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Người sẽ uống chén của chị người,

Cái chén sâu và rộng;

Người sẽ bị khinh bỉ và cười chê,

Vì chén ấy chứa đựng rất nhiều.

**33** Người sẽ bị say khướt rồi sầu não.

Chén kinh hoàng và hoang phế là chén của Sa-ma-ri chị người.

**34** Người sẽ uống chén ấy và uống cạn nó;

Người sẽ gặm các mảnh sành của nó,

Và tự xé banh bộ ngực của người,

Vì Ta đã phán,”

CHÚA Hằng Hữu phán.

**35** Vì thế CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Vì người đã quên Ta và vứt bỏ Ta ra sau lưng người, do đó người phải mang lấy những hậu quả của tính dâm dăng và thói đĩ điếm của người.”

### Hai Chị Em Bị Đoán Phạt

**36** CHÚA phán với tôi, “Hỡi con người, người sẽ xét đoán Ô-hô-la và Ô-hô-li-ba chẳng? Người khá lên án những việc gớm ghiếc của chúng. **37** Chúng đã phạm tội ngoại tình, và tay chúng đã vấy máu. Chúng đã phạm tội ngoại tình với các thần tượng của chúng. Thậm chí chúng đã bắt con cái đã sinh cho Ta đem thiêu trong lửa để cúng cho các thần tượng của chúng. **38** Ngoài ra chúng còn làm điều này nữa để chống lại Ta: cùng trong một ngày chúng vừa làm ô uế nơi thánh của Ta và vừa vi phạm ngày Sa-bát của Ta. **39** Chính trong ngày chúng giết các con của chúng để cúng cho các thần tượng của chúng, chúng vào trong nơi thánh của Ta và làm nơi ấy trở nên phạm tục. Đó là những gì chúng đã làm trong nhà Ta.

**40** Ngoài ra các người đã sai sứ giả đi mời các đàn ông từ phương xa đến. Khi nghe chúng đến, các người đã tắm rửa sạch sẽ, kẻ lông mày và mí mắt, rồi đeo các nữ trang vào để làm đẹp. **41** Sau đó người đến ngồi trên một ghế dài bọc nệm sang trọng. Trước ghế dài ấy người đặt một cái bàn; trên bàn người bày hương thơm của Ta và dầu của Ta.

**42** Có tiếng ồn ào náo nhiệt của một đám đông ăn chơi đàng điếm vây quanh nó. Đó là tiếng của đám người say sưa từ đồng hoang được mang về, hòa với tiếng của một đám đông hỗn tạp. Chúng đeo các vòng nữ trang vào tay và đội các mũ hoa đẹp để trên đầu hai phụ nữ ấy.

**43** Bấy giờ Ta hỏi, ‘Chẳng lẽ bọn đó tính sẽ ăn nằm với mũ điếm già ấy hay sao?’ **44** Nhưng bọn đó quả đã vào ăn nằm với nó như bọn đàn ông vào ăn nằm với người gái điếm. Chúng đã vào ăn nằm với Ô-hô-la và Ô-hô-li-ba, những người đàn bà dâm dăng.

**45** Nhưng những người công chính sẽ kết tội chúng về tội ngoại tình và tội gây đổ máu, bởi vì chúng quả đã phạm tội ngoại tình và tay chúng vẫn còn vấy máu.”

**46** Nay CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Hãy triệu tập một đám đông để chống lại chúng. Hãy trao nộp chúng để chúng bị khùng hoảng và bị cướp bóc. **47** Đám đông sẽ ném đá chúng và dùng gươm của họ để diệt trừ chúng. Họ sẽ giết các con trai và các con gái của chúng và đốt nhà của chúng.

**48** Như thế Ta sẽ diệt trừ sự dâm dăng khỏi xứ, để tất cả phụ nữ sẽ được cảnh cáo mà không phạm tội dâm dăng như các người đã làm. **49** Chúng sẽ báo trả các người về sự dâm dăng của các người, và các người sẽ mang lấy hình phạt cho tội thờ lạy hình tượng của các người. Bấy giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA Hằng Hữu.”

## 24

### Nồi Thịt Nấu Sôi

**1** Ngày mồng mười, tháng mười, năm thứ chín, lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy ghi xuống cho kỹ ngày hôm nay, chính hôm nay, vì vua Ba-by-lôn bao vây để tấn công Giê-ru-sa-lem vào chính ngày hôm nay. **3** Hãy kể cho nhà phân loạn một ẩn dụ và hãy bảo chúng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Hãy bắc một cái nồi,  
Hãy đặt nó lên bếp,  
Hãy đổ nước vào.

**4** Hãy bỏ vào nồi đó những miếng thịt;  
Hãy bỏ vào đó những miếng thịt ngon, thịt đùi và thịt vai;  
Hãy bỏ cho đầy nồi những khúc xương béo bở.

**5** Hãy bắt một con thú mập trong bầy làm thịt,  
Rồi đun lửa nấu nồi thịt đó,  
Và hầm xương nó trong nồi.”

**6** Vậy CHÚA Hằng Hữu phán thế này,  
“Khốn cho thành gây đổ máu,  
Như cái nồi đã quá rỉ sét,  
Những rỉ sét không sao cạo sạch được;  
Hãy lấy từng miếng thịt ra khỏi nồi,  
Không cần chọn lựa gì cả.

**7** Vì máu do nó làm đổ ra vẫn còn ở trong thành;  
Nó khiến máu đó đổ ra trên đầu tảng đá;  
Nó không cho máu đó đổ xuống trên mặt đất,  
Để được đất lấp đi.

**8** Nó đã chọc Ta nổi cơn thịnh nộ để báo trả;  
Ta sẽ làm cho máu nó đổ ra trên đầu tảng đá,  
Để không được che lấp đi.”

**9** Vậy CHÚA Hằng Hữu phán thế này,  
“Khốn cho thành gây đổ máu!  
Ta sẽ thêm củi vào để đồng lửa cháy lớn hơn.

**10** Hãy thêm củi vào,  
Hãy đốt cho lửa cháy thêm lên,  
Hãy nấu cho thịt chín như,  
Hãy bỏ gia vị vào,  
Hãy đun cho xương cốt tiêu tan.

**11** Rồi để nồi không đó trên đồng than lửa hực,  
Để nó bị đun nóng,  
Để đồng của nó bị nung đỏ,  
Để cặn bã bần thỉu trong nó bị tan chảy,  
Để những rỉ sét của nó bị thiêu rụi.

**12** Nhưng mọi nỗ lực chỉ là hoài công vô ích;  
Chất rỉ sét dày cộm trong nó vẫn không chịu rời ra,



Cho dù lửa nung đốt chất rỉ sét bao nhiêu cũng mặc.

**13** Nay tính dâm dăng của người đã quá lắm rồi;

Đã bao lần Ta cố tẩy sạch khỏi người những bản thù của người,

Nhưng tính xấu của người vẫn không sao tẩy sạch,

Cho đến khi Ta phải trút đổ cơn giận trên người.

**14** Ta, CHÚA, đã phán,

Nên điều ấy sẽ xảy ra,

Ta sẽ thực hiện điều ấy,

Ta sẽ không nường tay,

Ta sẽ không thương xót,

Ta sẽ chẳng chạnh lòng.

Ta sẽ căn cứ vào các đường lối và các hành vi của người để Ta đoán phạt người,”

CHÚA Hằng Hữu phán.”

### Nỗi Đau Khổ của Ê-xê-chi-ên

**15** Lời của CHÚA đến với tôi, **16** “Hỡi con người, chỉ cần một cú đánh nhẹ Ta có thể cất khỏi người những gì mắt người ưa thích. Nhưng người sẽ không được sầu thảm hay khóc than; người sẽ không được cho mắt người đổ lệ. **17** Người có thể thở dài, nhưng không được để cho tiếng thở dài nghe thành tiếng. Người không được khóc cho người qua đời. Hãy buộc khăn quàng đầu của người vào đầu, hãy mang giày vào chân, chớ che môi người lại, và không được ăn thức ăn của người thọ tang.”

**18** Buổi sáng tôi nói với dân, chiều tối vợ tôi qua đời. Sáng hôm sau tôi làm y như lệnh đã truyền cho tôi. **19** Bảy giờ dân đến hỏi tôi, “Ông tính không nói cho chúng tôi biết những điều ông đang làm có ý nghĩa gì sao?”

**20** Bảy giờ tôi nói với họ, “Lời của CHÚA đến với tôi, **21** ‘Hãy nói với nhà I-sơ-ra-ên, CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Này, Ta sẽ làm cho nơi thánh của Ta ra phàm tục. Nơi đó là niềm hãnh diện của sức mạnh các người, niềm vui của mắt các người, nơi lòng các người hằng khao khát. Các con trai và các con gái các người bỏ lại sẽ bị gươm ngã chết.”

**22** Bảy giờ anh chị em sẽ làm như tôi đã làm. Anh chị em sẽ không che môi mình lại, và không ăn thức ăn đạm bạc của người thọ tang. **23** Khăn quàng đầu của anh chị em sẽ vẫn ở trên đầu; giày của anh chị em sẽ vẫn mang nơi chân. Anh chị em sẽ không sầu thảm hay khóc than. Anh chị em sẽ chết dần chết mòn trong tội lỗi của mình và chỉ biết than thở với nhau.

**24** ‘Như vậy Ê-xê-chi-ên sẽ là một dấu cho các người. Các người sẽ làm như nó đã làm. Khi điều ấy xảy ra, các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA Hằng Hữu.”

**25** “Về phần người, hỡi con người, trong ngày Ta cất đi sức mạnh của chúng, niềm vui và vinh hiển của chúng, niềm hãnh diện của mắt chúng, những gì

chúng để tâm trí vào, đó là các con trai và các con gái của chúng, **26** trong ngày đó có người sẽ trốn thoát được và đến báo tin cho người hay. **27** Ngày hôm đó miệng người sẽ được mở ra để nói chuyện với người đã trốn thoát; người sẽ nói được, chứ không bị câm nữa. Như thế người sẽ là một dấu cho chúng. Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

## 25

### Tuyên Án Dân Am-môn

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy quay mặt người hướng về dân Am-môn và nói tiên tri chống lại chúng. **3** Hãy nói với dân Am-môn, ‘Hãy nghe lời của CHÚA Hằng Hữu. CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Vì người đã nói ‘Đáng đời!’ cho nơi thánh của Ta khi nó bị làm ra phàm tục, cho đất I-sơ-ra-ên khi nó bị làm cho hoang vu, và cho nhà Giu-đa khi nó bị bắt đem đi lưu đày, **4** nên Ta sẽ trao người cho dân ở phương đông để chúng làm chủ người. Chúng sẽ dựng các trại của chúng ở giữa đất nước người và cắm các lều của chúng ở giữa người để cai trị người. Chúng sẽ ăn hoa quả của người và uống sữa của người. **5** Ta sẽ biến Ráp-ba thành một đồng cỏ cho lạc đà và Am-môn thành một ràn cho các đàn chiên trú ngụ. Bấy giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA.” **6** Vì CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Bởi vì người đã vỗ tay, giậm chân, reo mừng, biểu lộ rõ ác tâm đối với đất I-sơ-ra-ên, **7** nên Ta đưa tay ra chống lại người, và trao người cho các dân để chúng cướp bóc người. Ta sẽ xóa bỏ người khỏi giữa các dân và diệt trừ người khỏi giữa các nước. Ta sẽ tiêu diệt người. Bấy giờ người sẽ biết rằng Ta là CHÚA.””

### Tuyên Án Dân Mô-áp

**8** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Vì Mô-áp<sup>15</sup> đã nói, ‘Này, nhà Giu-đa cũng giống như các nước khác thôi.’ **9** Vì thế, này, Ta sẽ cho ủa sập các thành của Mô-áp, từ các thành lớn cho đến các thành nằm dọc theo các biên giới, kể cả các thành danh tiếng trong nước như Bết Giê-si-mốt, Ba-anh Mê-ôn, và Ki-ri-át-tha-im. **10** Ta sẽ ban nó cùng với Am-môn cho dân ở phương đông làm chủ. Như thế Am-môn sẽ không còn được nhớ đến nữa giữa các dân. **11** Ta sẽ thi hành các án phạt trên Mô-áp. Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

### Tuyên Án Dân Ê-đôm

**12** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Vì cách Ê-đôm đối xử khi nó báo thù nhà Giu-đa đã là không phải, cộng thêm vào đó là những làm lỗi nghiêm trọng nó gây ra khi nó báo thù,” **13** nên CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta sẽ đưa tay ra chống lại Ê-đôm và tiêu diệt khỏi nước nó cả người ta lẫn súc vật. Ta sẽ làm cho đất nước nó ra hoang vu. Chúng sẽ bị gươm ngã chết từ Tê-man cho đến Đê-đan. **14** Ta sẽ báo trả trên Ê-đôm bằng tay của I-sơ-ra-ên dân Ta. Chúng sẽ xử sự Ê-

---

<sup>15</sup> Có bản ghi: Mô-áp và Sê-i-ơ

đôm theo cơn giận của Ta và theo cơn thịnh nộ của Ta. Bây giờ chúng sẽ biết cơn giận của Ta ra sao,” CHÚA Hằng Hữu phán.

### Tuyên Án Dân Phi-li-tin

**15** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Vì mối xung đột dai dẳng mà dân Phi-li-tin gây nên để báo thù và biểu lộ ác tâm muốn tận diệt trong khi báo thù,” **16** nên CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta sẽ đưa tay ra chống lại dân Phi-li-tin, dứt bỏ người Kê-rê-thi, và tiêu diệt những kẻ còn sống sót dọc theo miền duyên hải. **17** Ta sẽ thi hành những án phạt nặng nề trên chúng để sửa trị chúng. Khi Ta đổ cơn giận của Ta trên chúng, bây giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

## 26

### Tuyên Án Dân Ty-rơ

**1** Trong năm thứ mười một, vào ngày thứ nhất trong tháng,<sup>16</sup> lời của CHÚA đến với tôi,

**2** “Bởi vì Ty-rơ nói về Giê-ru-sa-lem rằng, ‘Đáng đời!  
Cổng thành của muôn dân đã gãy đổ rồi.  
Cơ hội đã mở toang cho ta.  
Bây giờ tới phiên ta được giàu có,  
Và nó sẽ bị hoang phế.’”

**3** Do đó CHÚA Hằng Hữu phán thế này,  
“Này, hỡi Ty-rơ, Ta chống lại ngươi.

Ta sẽ làm cho các dân nổi lên chống lại ngươi.  
Giống như biển khơi dậy sóng, liên tục đập vào bờ,

**4** Chúng sẽ phá tan các tường thành của Ty-rơ và đập phá các tháp của nó.

Ta sẽ cạo đất thịt khỏi nó, để nó chỉ còn trơ sỏi đá.

**5** Nó sẽ trở thành một nơi để phơi lưới bên bờ biển,  
Vì Ta đã phán vậy.”

CHÚA Hằng Hữu phán,

“Nó sẽ thành đối tượng cho các dân cướp bóc.

**6** Dân trong các thị trấn phụ thuộc của nó<sup>17</sup> ngoài đồng trống sẽ bị giết bằng gươm.

Bây giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

**7** Thật vậy CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta sẽ đem Nê-bu-cát-nê-xa vua ở phương bắc, vua của các vua, cùng các chiến mã, các xe chiến mã, các kỵ binh, và một đại quân hùng hậu đến tấn công Ty-rơ.”

---

<sup>16</sup> Ngày 3 tháng 2 năm thứ 12 của triều đại Giô-hô-gia-kin (ngày 23 tháng 4 năm 587 TC)

<sup>17</sup> nt: các con gái của nó

**8** “Dân trong các thị trấn phụ thuộc của người ngoài đồng trống sẽ bị nó giết bằng gươm.

Nó sẽ đắp chiến lũy bao vây người,

Đào chiến hào để hãm đánh người,

Và dựng một tường chắn bằng khiên để đối phó với người.

**9** Nó sẽ dùng các dàn chiến cụ phá tường để phá vỡ các tường thành của người,

Và dùng búa rìu để đốn ngã các tháp của người.

**10** Các chiến mã của nó nhiều vô kể,

Bụi do các vó ngựa của nó tạo nên cũng đủ phủ lấp người.

Tiếng động do các đơn vị kỵ binh, các xe chở quân nhu, và các xe chiến mã của nó sẽ làm cho các tường thành của người rung động.

Nó sẽ vào cổng thành của người giống như người ta đi vào một tường thành đã bị chọc thủng.

**11** Các móng ngựa của nó sẽ giẫm nát mọi đường phố của người.

Nó sẽ dùng gươm giết dân người.

Các trụ vững chắc của người sẽ ngã nhào xuống đất.

**12** Chúng sẽ cướp lấy của cải người,

Và cướp đoạt các hàng hóa của người.

Chúng sẽ phá đổ các tường thành người,

Và phá tan các nhà cửa dinh thự người.

Chúng sẽ xô các tảng đá, các cột gỗ, và đổ đất của người vào lòng biển.

**13** Ta sẽ làm cho im bật tiếng ca hát của người,

Và âm thanh tiếng nhạc của người sẽ không còn được nghe nữa.

**14** Ta sẽ làm cho người chỉ còn tro sỏi đá,

Thành một nơi để người ta phơi lưới.

Người sẽ không bao giờ được xây dựng lại,

Vì Ta, CHÚA, đã phán như thế.”

CHÚA Hằng Hữu phán.

**15** CHÚA Hằng Hữu phán thế này về Ty-rơ, “Dân cư ở các miền duyên hải không run sợ khi nghe tin người sụp đổ, khi nghe tiếng kêu la của những kẻ bị thương, và tin tức về cuộc tàn sát đã xảy ra ở giữa người sao? **16** Khi ấy mọi lãnh tụ ở miền duyên hải sẽ bước xuống khỏi ngai của chúng. Chúng sẽ lột bỏ áo choàng và cởi bỏ y phục sang trọng của chúng. Chúng sẽ mặc lấy nỗi run sợ và ngồi bệt xuống đất. Chúng sẽ run sợ từng giây phút và sững sờ trước những gì xảy đến cho người. **17** Chúng sẽ cất tiếng hát khúc ai ca thương tiếc người và nói với người,

‘Hỡi thành danh tiếng,

Làm sao người lại bị diệt mất khỏi bờ biển,

Người và dân người,

Những kẻ đã từng gây kinh hoàng cho mọi nơi người chinh phục.

**18** Bây giờ các miền duyên hải run sợ trong ngày người sụp đổ;

Dân ở các miền dọc theo bờ biển kinh hoàng khi thấy người bị diệt vong.”

**19** Vì CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Khi Ta biến người ra một thành hoang phế, giống những thành không có người ở, khi Ta đem nước của đại dương phủ trên người, các ngọn sóng to tràn ngập người, **20** Ta sẽ đem người xuống nơi ở của những kẻ đã xuống vực sâu, đến với những kẻ đã ra người thiên cổ. Ta sẽ cho người sống ở tận miền sâu của lòng đất, ở những chốn hoang vu thòì thượng cổ, cùng những kẻ đã bị đầy xuống vực thẳm, để người không bao giờ có ai ở nữa, và Ta sẽ được hiển vinh trong đất của người sống.<sup>18</sup> **21** Ta sẽ bắt người phải chuốc lấy hậu quả kinh hoàng, để người không còn nữa; dù người ta có cố tìm kiếm người, nhưng chẳng ai sẽ tìm được người,” CHÚA Hằng Hữu phán.

## 27

### Khúc Ai Ca Thương Tiếc Ty-rơ

**1** Lời của CHÚA lại đến với tôi, **2** “Bây giờ phần người, hỡi con người, hãy cất tiếng hát khúc ai ca thương tiếc Ty-rơ. **3** Hãy nói với Ty-rơ, thành tọa lạc nơi lối vào biển cả, nơi các thương gia buôn bán với các dân ở những miền duyên hải gần xa, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Hỡi Ty-rơ, người đã nói, ‘Ta thật cực kỳ mỹ lệ!’

**4** Các biên thùi của người trải rộng giữa các đại dương;  
Các thợ đóng tàu đã làm cho vẻ đẹp của người trở nên toàn bích.

**5** Chúng dùng gỗ trắc ở Sê-nia đóng toàn bộ lườn tàu;  
Chúng lấy gỗ bá hương ở Li-băng làm cột buồm cho người.

**6** Chúng dùng gỗ sồi ở Ba-san làm các mái chèo;  
Còn sàn tàu chúng làm bằng gỗ bách lấy từ Đảo Chíp-rơ và khảm nó bằng ngà voi.

**7** Buồm của người làm bằng vải gai mịn thêu đẹp nhập cảng từ Ai-cập,  
Thấy cánh buồm của người người ta coi nó như lá cờ của chiếc tàu người;

Tám bạt của người làm bằng vải điều và vải tía sản xuất ở miền duyên hải Ê-li-sa.

**8** Dân ở Si-đôn và A-vát là những tay chèo cho người;  
Còn những kẻ đầy kinh nghiệm hải hành ở giữa người tại Ty-rơ làm các hoa tiêu cho người.

**9** Những người già dặn kinh nghiệm ở Ghê-banh và các toán thợ của chúng ở giữa người lo việc sơn và trám tàu cho người.  
Tất cả các tàu buôn và thủy thủ của chúng đều chọn người làm hải cảng chính để giao thương buôn bán.

**10** Người Ba-tư, người Ly-đi-a và người Li-by-a<sup>19</sup> phục vụ trong quân đội của người.

Chúng là những chiến sĩ dũng mãnh;

<sup>18</sup> Có bản ghi: Người sẽ không còn chỗ đứng trong đất của người sống nữa  
<sup>19</sup> nt: Lút và Pút (các dân ở Bắc Phi Châu)

Chúng treo khiên và mũ sắt của chúng trong thành của người;  
Chúng làm cho người được vinh hiển.

**11** Người A-vát phục vụ trong quân đội người;<sup>20</sup>

Chúng đóng quân canh gác tất cả các tường thành của người;  
Các đội quân của dân Gam-mát bảo vệ trong các tháp của người;  
Chúng treo vũ khí của chúng trên tường thành của người;  
Chúng làm cho người càng đẹp lộng lẫy.

**12** Tạt-si buôn bán với người, vì người có nhiều thứ hàng hóa;  
Chúng đem bạc, sắt, thiếc, và chì để đổi lấy hàng hóa của người.

**13** Gia-van,<sup>21</sup> Tu-banh, và Mê-sách giao thương với người;  
Chúng tuyển nhân công và đem các sản phẩm bằng đồng đổi lấy hàng hóa của người.

**14** Bết Tô-gạc-ma đem ngựa, ngựa chiến, và lừa để đổi lấy các hàng hóa của người.

**15** Dân Ê-đan<sup>22</sup> buôn bán với người;  
Nhiều miền duyên hải là thị trường của người;  
Chúng cung cấp cho người các ngà voi và gỗ mun.

**16** A-ram<sup>23</sup> có mậu dịch với người, vì người có nhiều loại hàng hóa;  
Chúng đem cho người lam ngọc, vải tía, vải thêu, vải mịn, san-hô, và hồng ngọc để đổi lấy các hàng hóa.

**17** Giu-đa và xứ I-sơ-ra-ên buôn bán với người;  
Chúng trao đổi với người lúa mì vùng Min-nít, trái cây, mật ong, dầu ăn, và dầu thuốc để lấy các hàng hóa.

**18** Đa-mách buôn bán với người, vì người có nhiều sản phẩm, vì người quá giàu có về mọi phương diện;  
Chúng bán cho người dầu sản xuất ở Hên-bôn và len trắng ở Xa-ha.

**19** Đan và Gia-van ở U-xanh tới lui buôn bán với người;  
Chúng đem thanh sắt, quế bì, và gỗ nhỏ để đổi lấy hàng hóa của người.

**20** Ê-đan cung cấp cho người các thứ vải vóc đắt tiền, để trang bị các xe ngựa.

**21** Ả-rập và các thủ lãnh ở Kê-đa đem chiên, cừu đực, và dê để buôn bán các thứ đó với người.

**22** Các thương gia ở Sê-ba và Ra-a-ma giao dịch với người;  
Chúng đổi lấy các hàng hóa của người bằng mọi thứ hương liệu hảo hạng, mọi thứ ngọc quý, và vàng.

**23** Ha-ran, Can-nê, Ê-đen, các thương gia ở Sê-ba, A-sy-ri, và Kin-mát buôn bán với người.

**24** Chúng bán cho người những y phục đắt tiền, áo quần làm bằng vải tía và vải thêu, các tấm thảm nhiều màu độc đáo kết chặt và chắc bằng những sợi tua;

Chúng buôn bán với người các món hàng đó trên thị trường.

**25** Các tàu buôn ở Tạt-si ra vô nườm nượp chở hàng cho người;

---

20 ctd: Có bản ghi: người A-vát và người Hê-lếch

21 ctd: người Hy-lạp

22 ctd: người Rô-đe (Rhodians)

23 Có bản ghi là Ê-đôm

Các chuyến tàu của người chở đầy và khẳm nặng xuôi ngược giữa trùng dương.

**26** Những tay chèo của người đã đem người ra biển cả;  
Ngọn gió đông đã đánh đắm người ở giữa lòng đại dương.

**27** Sự giàu sang của người, sản phẩm của người, hàng hóa của người, các thủy thủ và các hoa tiêu của người, các thợ sơn và thợ trám tàu của người, các thương gia của người, tất cả các chiến sĩ hải quân ở trong người, và mọi hành khách ở với người, tất cả đều chìm xuống lòng biển trong ngày người bị sụp đổ.

**28** Nghe tiếng khóc la của các hoa tiêu của người, dân các miền ngoại thành đều rờn ốc rùng mình;

**29** Bây giờ các tay chèo đều xuống khỏi tàu của chúng;  
Các thủy thủ và tất cả các hoa tiêu đều lên đứng trên bờ.

**30** Chúng khóc than lớn tiếng vì người, chúng kêu gào cay đắng;  
Chúng rắc bụi lên đầu và lăn mình trong tro;

**31** Chúng vì người mà cạo đầu, mặc lấy vải thô, khóc lóc đắng cay, và rên rỉ đau thương.

**32** Chúng cất lên khúc ai ca khóc thương người,  
Chúng bày tỏ nỗi bi thương sâu thẳm vì người:  
'Có thành nào được như Ty-rơ, mà bây giờ lại chìm sâu giữa lòng biển?'

**33** Khi người mang các hàng hóa từ biển cả trở về,  
Người đã làm cho nhiều người được thỏa mãn;  
Với sự giàu có của người và với các hàng hóa của người, người đã làm cho các vua trên đất trở nên giàu có.

**34** Bây giờ người bị vỡ tan giữa biển cả, chìm sâu dưới đại dương;  
Các hàng hóa của người và đoàn thủy thủ của người đều chìm theo người.

**35** Tất cả dân cư sống ở các miền ven biển bàng hoàng sửng sốt vì người;

Các vua của chúng đều kinh hoàng hoảng hốt,  
Mặt mày của chúng không dấu được vẻ ưu tư.

**36** Các thương gia của các dân lên tiếng xầm xì chê cười người;  
Người phải chuốc lấy một kết cục kinh hoàng,  
Và sẽ vĩnh viễn không còn nữa.'"

## 28

### Tuyên Ân Vua Ty-rơ

**1** Lời của CHÚA lại đến với tôi, **2** "Hỡi con người, hãy nói với thủ lãnh của Ty-rơ,  
'CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

"Bởi vì lòng người kiêu ngạo, và người đã nói,  
'Ta là một vị thần.

Ta ngồi trên ngai của các vị thần, ngay giữa lòng biển cả,'

Trong khi người chỉ là người chứ chẳng phải là thần linh chi cả,  
Dù cho lòng người tự cho người là thần linh cũng mặc.  
**3** Người quả có khôn ngoan hơn Đa-ni-ên;  
Chẳng có bí mật nào giấu được người.  
**4** Nhờ sự khôn ngoan và thông sáng của người,  
Người đã thu lấy cho người rất nhiều của cải;  
Người đã tích lũy vàng và bạc vào các kho báu của người.  
**5** Nhờ khôn ngoan khi buôn bán, người đã làm của cải của người gia  
tăng,  
Do đó lòng người sinh kiêu ngạo,  
Vì người ỷ lại vào của cải người.”  
**6** Vì thế CHÚA Hằng Hữu phán thế này,  
“Vì lòng người đã cho người là một vị thần,  
**7** Nên Ta sẽ mang những dân xa lạ đến đánh người,  
Đó là những kẻ hung dữ nhất giữa các dân;  
Chúng sẽ rút gươm ra đối phó với sự khôn ngoan tuyệt vời của người,  
Rồi chúng sẽ làm cho vẻ huy hoàng của người ra ô ướ.  
**8** Chúng sẽ ném người xuống vực sâu,  
Và người sẽ chết thê thảm giữa lòng đại dương.  
**9** Xem thử người có còn nói, ‘Ta là một vị thần,’ trước mặt những kẻ giết  
người,  
–Trong khi người chỉ là người chứ chẳng phải thần linh chi cả–  
Lúc người ở trong tay những kẻ giết người chẳng?  
**10** Người sẽ chết cái chết của kẻ không được cất bì,<sup>24</sup>  
Do tay quân ngoại bang,  
Vì Ta đã phán như thế, ””  
CHÚA Hằng Hữu phán.

### **Ai Ca Thương Tiếc Vua Ty-rơ**

**11** Lời của CHÚA lại đến với tôi, **12** “Hỡi con người, hãy cất lên khúc ai ca  
thương tiếc vua Ty-rơ. Hãy nói với nó, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Người là một mẫu người toàn hảo,  
Đầy khôn ngoan và đẹp đẽ hoàn toàn.  
**13** Người đã ở trong Ê-đen, vườn của Đức Chúa Trời;  
Áo của người gắn đầy ngọc quý:  
hồng bửu ngọc, hoàng bích ngọc, kim cương,<sup>25</sup> lục bích ngọc, bạch bảo  
ngọc, lục bửu ngọc, lam bảo ngọc, lam lục ngọc, và lam bích ngọc;  
Các trống lục lạc và các ống sáo của người đều được khảm vàng;  
Tất cả đều sẵn sàng trong ngày người được tạo nên.  
**14** Ta đã xúc dầu lập người làm một chê-rúp để hộ vệ;  
Ta cho người được ở trên núi thánh của Đức Chúa Trời;

---

24 ctd: cái chết của kẻ không tin thờ Chúa. (Thời xưa, phép cất bì là dấu hiệu trên cơ thể của người quay về thờ phượng  
Chúa trong Do-thái Giáo, giống như phép báp-têm ngày nay trong Cơ-đốc Giáo)

25 ctd: nguyệt thạch ngọc



Người được đi lại giữa những tảng đá rục rữa.

**15** Ngày người mới được tạo nên, các đường lối của người thật là toàn hảo,

Cho đến khi tội lỗi xuất hiện trong người.

**16** Nhờ việc thương mại phát đạt, người trở nên hung tàn bạo ngược, và người đã phạm tội;

Vì thế Ta đã quăng người ra khỏi núi của Đức Chúa Trời như đồ ô ւế.

Hỡi chê-rúp hộ vệ, Ta đuổi người ra khỏi giữa những tảng đá rục rữa.

**17** Lòng người kiêu ngạo vì vẻ đẹp của người,

Để được tráng lệ người đã làm hỏng sự khôn ngoan của người.

Ta quăng người xuống đất,

Ta phơi bày người ra trước các vua để chúng ngắm nghía người.

**18** Tội lỗi người đã quá nhiều trong việc buôn bán bất lương,

Người đã làm cho các nơi thánh của người trở nên ô ւế;

Vì thế Ta phải khiến lửa từ trong người bùng cháy,

Nó đã thiêu rụi người,

Nó đã biến người thành tro bụi trên đất,

Trước mắt những kẻ đang nhìn người.

**19** Tất cả những kẻ đã từng biết người giữa các dân đều bàng hoàng sửng sốt về người;

Người phải chuốc lấy một kết cuộc kinh hoàng,

Và sẽ vĩnh viễn không còn nữa.””

### Tuyên Án Dân Si-đôn

**20** Lời của CHÚA đến với tôi, phán rằng, **21** “Hỡi con người, hãy quay mặt người hướng về Si-đôn và nói tiên tri chống lại nó. **22** Hãy nói, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Hỡi Si-đôn, này, Ta chống lại người,

Ta sẽ được vinh hiển ở giữa người.

Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA,

Khi Ta thi hành án phạt đối với nó và biểu lộ đức thánh khiết của Ta ở giữa nó.

**23** Vì Ta sẽ sai ôn dịch đến với nó,

Khiến máu đổ ra trong các đường phố nó,

Thây người chết sẽ nằm la liệt ở giữa nó,

Vì gươm đao tấn công nó tứ phía;

Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.

**24** Nhà I-sơ-ra-ên sẽ không còn bị gai đâm làm cho nhứt nhối bởi mọi nước lân bang vốn hay khinh bỉ chúng nữa;

Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.””

### Phước Hạnh Tương Lai của I-sơ-ra-ên

**25** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Khi Ta gom nhóm nhà I-sơ-ra-ên từ các nước, nơi chúng đã bị rải ra, Ta sẽ bày tỏ đức thánh khiết của Ta ra giữa chúng, trước mắt các dân. Bấy giờ chúng sẽ ở trong đất nước của chúng, nơi Ta đã ban cho tôi tớ Ta Gia-cốp. **26** Chúng sẽ sống an ninh trong đất nước đó. Chúng sẽ xây nhà và trồng nho để lập các vườn nho. Chúng sẽ sống an lạc ở đó khi Ta thi hành án phạt trên mọi nước láng giềng, những kẻ đã đối xử với chúng cách khinh bỉ. Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta, CHÚA, là Đức Chúa Trời của chúng.”

## 29

### Tuyên Án Dân Ai-cập

**1** Vào ngày mười hai, tháng mười, năm thứ mười, lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy hướng mặt ngươi chống lại Pha-ra-ôn vua Ai-cập, hãy nói tiên tri chống lại nó và toàn dân Ai-cập. **3** Hãy cất tiếng và nói, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Này, Ta chống lại ngươi, hỡi Pha-ra-ôn vua Ai-cập,  
Con thủy quái<sup>26</sup> lớn đang nằm giữa các dòng sông;  
Ngươi đã dám nói, ‘Sông Nin là của ta;  
Ta đã làm ra con sông ấy cho ta.’

**4** Này Ta sẽ móc các lưới câu vào hàm ngươi,  
Ta sẽ làm cho cá trong các dòng sông của ngươi bám vào vảy ngươi;  
Ta sẽ kéo ngươi lên khỏi các dòng sông của ngươi,  
Cùng với cá trong các dòng sông của ngươi đã bám vào vảy ngươi.

**5** Ta sẽ quăng ngươi vào trong đồng hoang,  
Ngươi cùng tất cả cá trong các dòng sông của ngươi;  
Ngươi sẽ rơi vào một đồng trống, không được gom lại và đem chôn.  
Ta sẽ ban ngươi làm thức ăn cho các thú vật trên đất và các chim trời.

**6** Bấy giờ toàn dân ở Ai-cập sẽ biết rằng Ta là CHÚA;  
Vì đối với nhà I-sơ-ra-ên, ngươi chỉ là một cây gậy bằng sậy.

**7** Khi chúng đưa tay bám lấy ngươi, ngươi gãy ngang, và làm xước cả hai vai chúng;

Khi chúng dựa vào ngươi, ngươi gãy ngang, và làm chúng bị lảo đảo.””

**8** Vì thế CHÚA Hằng Hữu phán thế này,  
“Này, Ta sẽ sai một thanh gươm đến với ngươi,

Nó sẽ tiêu diệt cả loài người lẫn loài thú;

**9** Đất Ai-cập sẽ trở nên hoang tàn và đổ nát;

Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.

Bởi vì ngươi nói, ‘Sông Nin là của ta;

Ta đã tạo ra con sông ấy.’

26 nt: *tanniyim*; ctd: thủy xà, thủy long, con rắn

**10** Vì thế Ta chống lại người, và chống lại các dòng sông của người; Ta sẽ biến đất Ai-cập thành một nơi hoàn toàn đổ nát và hoang vu, Từ Mích-đôn cho đến Sy-ê-nê, và cho đến tận biên giới của Ê-thi-ô-pi.<sup>27</sup>

**11** Không một bàn chân nào của người ta sẽ đi qua đó, Không một bàn chân nào của thú vật sẽ đi qua đó; Nó sẽ trở nên chốn không người ở trong bốn mươi năm.

**12** Ta sẽ làm cho đất Ai-cập thành một nơi hoang vu trong số những đất nước bị hoang vu; Các thành phố của nó sẽ không có người ở trong số các thành bị hoang phế trong bốn mươi năm.

Ta sẽ rải người Ai-cập ra giữa các dân, và phân tán chúng ra giữa các nước.”

**13** Ngoài ra CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Vào cuối bốn mươi năm, Ta sẽ gom nhóm người Ai-cập từ giữa các nước chúng đã bị rải đến.

**14** Ta sẽ phục hồi vận mạng của Ai-cập và sẽ đem chúng trở về trong đất Pát-rô, nơi nguyên quán của chúng;

Tại đó chúng sẽ là một vương quốc nhỏ yếu.

**15** Nó sẽ là vương quốc nhỏ yếu nhất trong các vương quốc;

Nó sẽ không bao giờ trởi hơn các nước nữa;

Ta sẽ làm cho nó nhỏ dần, để nó sẽ không bao giờ thống trị các nước nữa.

**16** Nó sẽ không còn là nơi nương dựa của nhà I-sơ-ra-ên nữa; Để chúng nhớ lại tội của chúng khi chúng quay sang nhờ cậy nó; Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA Hằng Hữu.”

### **Ba-by-lôn Sẽ Cướp Phá Ai-cập**

**17** Vào ngày mồng một, tháng giêng, năm thứ hai mươi bảy, lời của CHÚA đến với tôi, **18** “Hỡi con người, Nê-bu-cát-nê-xa vua Ba-by-lôn đã bắt quân đội của nó làm việc vất vả để đánh chiếm Ty-rơ. Mọi đầu đều đã trọc và mọi vai đều đã sần. Tuy nhiên nó và quân đội của nó chẳng được chi sau khi chiếm được thành. Những gì nó chiếm được ở Ty-rơ không đủ để trả các chiến phí cho việc đánh thành. **19** Vì vậy CHÚA Hằng Hữu phán thế này, ‘Ta sẽ ban đất Ai-cập cho Nê-bu-cát-nê-xa vua Ba-by-lôn. Nó sẽ mang đi các cửa cải, chiếm đoạt các chiến lợi phẩm, và cướp sạch nước ấy; đó sẽ là lương bổng cho quân đội của nó. **20** Ta sẽ ban cho nó đất Ai-cập để trả lương cho những gì nó đã làm cho Ta, bởi vì chúng đã làm việc cho Ta,’” CHÚA Hằng Hữu phán vậy.

**21** “Trong ngày ấy Ta sẽ khiến một sừng mọc lên cho nhà I-sơ-ra-ên, và những lời người nói sẽ được chúng lắng nghe.<sup>28</sup> Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

---

27 nt: Cút

28 nt: Ta sẽ cho miệng người được mở ra giữa chúng

## 30

### Khúc Ai Ca cho Ai-cập

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy nói tiên tri, hãy nói, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Hãy khóc than, ‘Hỡi ôi, ngày khốn khổ đến rồi!’

**3** Ngày ấy đang đến gần;  
Ngày của CHÚA đang đến gần;  
Đó là một ngày u ám;  
Ngày tận số của dân ngoại.

**4** Gươm đao sẽ đến trên Ai-cập,  
Thống khổ sẽ đến với Ê-thi-ô-pi;  
Người chết nằm la liệt ở Ai-cập;  
Chúng sẽ lấy đi của cải của nó;  
Các nền tảng của nó bị phá tan.

**5** Ê-thi-ô-pi, Pút, Lút, các dân Ả-rập, Li-by-a,<sup>29</sup>  
Và các dân đồng minh trong xứ sẽ bị gươm ngã chết với chúng.”

**6** CHÚA phán thế này,  
“Kẻ nào ủng hộ Ai-cập sẽ ngã chết,  
Quyền lực kiêu hùng của nó sẽ đổ nhào;  
Từ Mích-đôn cho đến Sy-ê-nê, chúng sẽ bị gươm ngã chết,”  
CHÚA Hằng Hữu phán.

**7** “Chúng sẽ trở nên hoang tàn giữa các quốc gia bị hoang tàn;  
Các thành của chúng sẽ nằm trong số các thành bị hoang phế.

**8** Bây giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA,  
Khi Ta châm lửa cho Ai-cập bốc cháy,  
Và tất cả những kẻ đến giúp nó đều bị tiêu diệt.

**9** Ngày đó, các sứ giả sẽ vâng lệnh Ta xuống tàu ra đi, khiến Ê-thi-ô-pi đang sống an toàn bỗng dưng phải kinh hoàng, và nỗi thống khổ sẽ ập đến trên chúng trong ngày Ai-cập bị tận diệt, vì này, ngày ấy đang đến.”

**10** CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Ta sẽ diệt sạch đoàn quân đông đảo của Ai-cập bằng tay của Nê-bu-cát-nê-xa vua Ba-by-lôn.

**11** Nó và quân đội của nó,  
Quân đội tàn bạo nhất trong các dân sẽ được đem đến để tiêu diệt nước ấy;

Chúng sẽ tuốt gươm ra đánh giết ở Ai-cập,  
Và làm khắp nước đó đầy thây người chết.

**12** Ta sẽ làm cho các dòng sông của nó trở nên khô cạn,

---

29 nt: Kub

Và sẽ bán nước đó vào tay phường hung ác.  
Ta sẽ dùng tay quân ngoại xâm biến đất ấy và mọi vật trong đất ấy ra  
hoang tàn.  
Ta, CHÚA, đã phán vậy.”

**13** CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Ta sẽ tiêu diệt các thần tượng và dứt bỏ khỏi Mêm-phít<sup>30</sup> các hình tượng;  
Tại Ai-cập sẽ không còn ai làm lãnh tụ,  
Ta sẽ để Ai-cập sống trong lo âu sợ sệt.

**14** Ta sẽ biến Pát-rô thành một nơi hoang phế điêu tàn,  
Ta sẽ châm lửa đốt Xô-an cháy rụi,  
Và thi hành các án phạt đối với Thê-be.

**15** Ta sẽ trút cơn giận của Ta trên Pê-lu-si-um,<sup>31</sup> thành trì kiên cố của Ai-  
cập,  
Và tiêu diệt đoàn quân đông đúc của Thê-be.<sup>32</sup>

**16** Ta sẽ châm lửa đốt Ai-cập,  
Pê-lu-si-um sẽ quần quai trong đau đớn,  
Thê-be sẽ bị chọc thủng,

Và Mêm-phít sẽ bị tấn công ngay giữa ban ngày.

**17** Các chiến sĩ trẻ của Ôn và Pi Bê-sét sẽ bị gươm ngã gục;  
Dân trong các thành đó sẽ bị bắt đem đi lưu đày.

**18** Tại Tê-háp-nê-he, ban ngày sẽ trở nên tối mịt,  
Khi Ta bẻ gãy ách thống trị của Ai-cập,  
Khi quyền lực kiêu hùng của nó bị tiêu diệt;

Khói cháy thành sẽ biến thành một đám mây đen bao phủ;  
Dân các thành phụ thuộc của nó sẽ bị đem lưu đày.

**19** Như thế Ta sẽ thi hành án phạt của Ta đối với Ai-cập;  
Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.””

### Tuyên Án Pha-ra-ôn

**20** Vào ngày mồng bảy, tháng giêng, năm thứ mười một, lời của CHÚA đến với  
tôi, **21** “Hỡi con người, Ta sẽ bẻ gãy cánh tay của Pha-ra-ôn vua Ai-cập. Nay,  
nó sẽ không được băng lại cho lành hay được bó thuốc chữa trị hầu có thể phục  
hồi sức lực để cầm gươm.”

**22** Vậy CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Này, Ta chống lại Pha-ra-ôn vua Ai-cập  
và bẻ gãy đôi tay nó, cả cánh tay còn mạnh và cánh tay đã gãy, và Ta sẽ khiến  
thanh gươm rơi khỏi tay nó. **23** Ta sẽ rải người Ai-cập ra giữa các dân và phân  
tán chúng ra khắp các nước. **24** Ta sẽ làm cho cánh tay của vua Ba-by-lôn trở  
nên vững mạnh và trao thanh gươm của Ta vào tay nó; nhưng Ta sẽ bẻ gãy  
cánh tay của Pha-ra-ôn, và nó sẽ rên rỉ trước mặt kẻ thù của nó với những tiếng

---

30 nt: Noph

31 nt: Sin

32 nt: Nô

rên đau đớn của kẻ bị tử thương. **25** Ta sẽ làm vững mạnh cánh tay của vua Ba-by-lôn, nhưng cánh tay của Pha-ra-ôn sẽ bị xụi xuống. Chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA khi Ta trao thanh gươm của Ta vào tay vua Ba-by-lôn. Nó sẽ vung gươm ấy ra chống lại đất Ai-cập. **26** Sau đó Ta sẽ rải người Ai-cập ra giữa các dân và phân tán chúng ra khắp các nước. Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

## 31

### Cây Bá Hương Cao Ngạo

**1** Vào ngày mồng một, tháng ba, năm thứ mười một, lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy nói với Pha-ra-ôn vua Ai-cập và với đạo quân đồng đúc của nó,

‘Người so sánh sự vĩ đại của người với ai?

**3** Hãy xem A-sy-ri,

Đã một thời nó như một cây bá hương của Li-băng,

Cành lá sum suê che mát một vùng,

Thân cây cao lớn, ngọn cây cao ngất tầng mây.

**4** Các dòng nước đã nuôi dưỡng nó,

Nguồn nước ngầm đã làm nó cao lớn;

Các dòng sông chảy quanh chỗ nó được trồng,

Và các rạch nước nuôi mọi cây cối trong đồng.

**5** Vì vậy thân nó cao lớn hơn mọi cây cối trong đồng;

Các chồi nó mọc ra nhiều,

Các cành nó dài lớn,

Nhờ có nước dồi dào khi nó lớn lên.

**6** Đủ loại chim trời làm tổ trong các cành nó;

Dưới các nhánh nó mọi thú đồng lột ổ sinh con;

Dưới bóng mát nó biết bao dân lớn cư trú.

**7** Nó thật là một cây to lớn và đẹp đẽ,

Các nhánh nó vươn dài tỏa rộng,

Các rễ nó đâm sâu vào tận nguồn nước.

**8** Các cây bá hương trong vườn của Đức Chúa Trời cũng không thể sánh với nó;

Các cây thông không sao bằng các cành nó;

So với các nhánh nó, các cây tiêu huyền đều chẳng ra gì;

Không cây nào trong vườn của Đức Chúa Trời đẹp như nó.

**9** Ta đã làm cho nó trở nên đẹp đẽ, cành lá sum suê,

Đến nỗi mọi cây cối trong Ê-đen, vườn của Đức Chúa Trời, đều phải ganh tị.”

**10** Vì thế CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Vì nó tự cao tự đại ý vào thân cây cao lớn của nó, vào ngọn cây cao vút với cành lá sum suê của nó, và vì lòng nó sinh ra kiêu ngạo nhờ sự cao lớn của nó, **11** nên Ta sẽ trao nó cho kẻ thống lãnh các

dân. Hấn sẽ đối xử thích đáng với nó. Ta đã loại trừ nó vì sự gian ác của nó. **12** Quân ngoại xâm đến từ một xứ hung tàn nhất trong các dân đã đốn nó ngã xuống và bỏ nó nằm chơ vơ. Các nhánh nó nằm ngổn ngang trên các núi đồi và trong các thung lũng. Các cành nó gãy rời nằm bừa bãi trong các sông rạch trong xứ. Tất cả các dân trên đất đã bỏ bóng mát của nó ra đi. **13** Trên đồng nhánh cây đổ nát của nó, các chim trời làm tổ; dưới các cành của nó, các thú đồng làm chỗ nương thân.

**14** Tất cả những điều đó xảy ra để mọi cây mọc bên dòng nước sẽ không cậy vào thân cây cao lớn của mình, không cậy vào ngọn cây cao vút của mình, và không cậy vào cành lá sum suê của mình mà tự cao tự đại, và để không cây nào nhờ hấp thụ nước mà được cao lớn sẽ kiêu ngạo nữa.

Vì tất cả chúng sẽ bị trao cho tử thần để đem vào nơi sâu của lòng đất, Cùng với những kẻ đi xuống vực sâu, vốn là những phạm nhân từng sống giữa nhân gian.”

**15** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Trong ngày nó đi xuống âm phủ,<sup>33</sup> Ta đã khiến có một cuộc thăm sâu. Ta đã lấp vực sâu để chôn vùi nó bên dưới. Ta đã làm cho các dòng sông ngưng chảy, các dòng nước lớn ngừng lại. Ta đã làm cho Li-băng vì nó mà thăm sâu ảo não, và tất cả các cây cối ngoài đồng vì nó mà úa lá rũ cành. **16** Ta đã làm cho các dân nghe tin nó sụp đổ rúng động, khi Ta quăng nó xuống âm phủ với những kẻ đi xuống vực sâu. Bấy giờ tất cả cây cối ở Ê-đen, những cây cối tốt nhất và đẹp nhất của Li-băng, tất cả những cây đã được hấp thụ nước đầy đủ sẽ được an ủi, vì nó cũng ở cùng một chỗ với chúng dưới miền sâu của lòng đất. **17** Chúng thấy đều đi xuống âm phủ với nó, đến chỗ ở của những kẻ đã bị giết bằng gươm, cùng chung số phận với các đồng minh của nó, những kẻ đã sống dưới bóng mát của nó giữa các dân.

**18** Có cây nào trong các cây ở Ê-đen được vinh hiển và vĩ đại như người chẳng? Thế nhưng người sẽ bị đốn xuống, chung với những cây ở Ê-đen, để đi vào nơi sâu của lòng đất. Người sẽ nằm chung với những kẻ không được cất bì, với những kẻ bị giết bằng gươm. Đây là số phận của Pha-ra-ôn và toàn thể đạo quân đông đảo của nó,” CHÚA Hằng Hữu phán.

## 32

### Khúc Ai Ca cho Pha-ra-ôn và Ai-cập

**1** Vào ngày mồng một, tháng mười hai, năm thứ mười hai, lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy cất lên tiếng ai ca để tiếc thương Pha-ra-ôn vua Ai-cập. Người hãy nói với nó,

‘Người khác nào con sự tử tở giữa các dân.

---

33 nt: Sheol; ctd: mồ mà

Người giống như con thủy quái ở giữa biển khơi.  
Người lao vào các dòng sông, rồi dùng chân quậy nước,  
Và khiến cho các dòng nước nổi bùn.”

### 3 CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Giữa đại hội nơi các dân tụ họp,  
Ta sẽ giăng lưới bắt người.  
Chúng sẽ nộp người vào trong lưới của Ta.

**4** Ta sẽ ném người xuống đất.  
Ta sẽ quăng người ra giữa đồng trống.  
Ta sẽ cho mọi loài chim trời đến rỉa thịt người.  
Ta sẽ để các thú hoang trên khắp đất đến ăn thịt người.

**5** Ta sẽ khiến thịt người bị rải ra khắp các núi đồi,  
Và thi thể người vớt đầy các thung lũng.

**6** Ta sẽ khiến máu người chảy ra trên các núi đồi, làm ướt sũng đất đai,  
Và các sông suối sẽ đầy xác chết của người.

**7** Khi Ta xóa bỏ người,  
Ta sẽ che khuất các tầng trời,  
Và làm các sao trời ra tăm tối.  
Ta sẽ dùng mây đen che khuất mặt trời,  
Và ánh sáng mặt trăng sẽ không chiếu đến đất được.

**8** Ta sẽ làm tối tăm tất cả các tinh tú trong bầu trời trên đầu người,  
Và khiến bóng tối bao trùm trên đất nước của người.”

CHÚA Hằng Hữu phán.

**9** “Ta sẽ làm cho lòng của nhiều dân hoang mang lo nghĩ,  
Khi Ta để người bị tàn lụi giữa các dân,  
Và trong các nước người chưa bao giờ biết đến.

**10** Ta sẽ làm cho nhiều dân kinh hoàng vì có người.  
Các vua của chúng sẽ rờn gai ốc vì những gì xảy đến cho người.

Khi Ta vung gươm ra trước mặt chúng,  
Chúng run lên khiếp đảm liên hồi,  
Vì ai trong chúng cũng sợ bị mất mạng,  
Trong ngày người bị sụp đổ.”

**11** Vì CHÚA Hằng Hữu phán thế này,  
“Gươm của vua Ba-by-lôn sẽ đến trên người.

**12** Ta sẽ dùng gươm của các chiến sĩ dũng mãnh, những kẻ tàn bạo nhất  
trong các dân, làm cho đạo quân đông đúc của người ngã xuống.

Chúng sẽ đập tan niềm kiêu hãnh của Ai-cập,  
Chúng sẽ tiêu diệt toàn thể đội quân đông đúc của người.

**13** Ta sẽ tiêu diệt tất cả các súc vật của người, để chẳng con nào còn  
uống nước bên các bờ sông.

Rồi sẽ không còn chân người hay móng thú vật khuấy đục các dòng nước  
ấy.



**14** Bấy giờ Ta sẽ làm cho các dòng nước ấy trở nên êm đềm trong suốt,  
Và khiến các sông nước ấy chảy trơn tru như dầu,”  
CHÚA Hằng Hữu phán.

**15** “Khi Ta làm đất Ai-cập trở nên hoang phế,  
Khi của cải đầy dẫy trong xứ bị cướp sạch,  
Khi Ta đánh hạ mọi người sống trong đất ấy,  
Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.

**16** Đây là khúc ai ca người ta sẽ hát lên;  
Các con gái của các dân sẽ hát lên bài ai ca đó.  
Chúng sẽ hát lên để tiếc thương cho Ai-cập và cho toàn thể đạo quân  
đồng đúc của nó,”  
CHÚA Hằng Hữu phán.

### Điếu Ca cho Ai-cập

**17** Vào ngày mười lăm, tháng giêng,<sup>34</sup> năm thứ mười hai, lời của CHÚA đến với  
tôi:

**18** “Hỡi con người, hãy than khóc cho đội quân đồng đúc của Ai-cập.  
Hãy quăng chúng xuống,  
Tức nó và các nước chư hầu<sup>35</sup> danh tiếng của nó,  
Xuống nơi sâu của lòng đất,  
Để xuống cùng những kẻ đã đi xuống vực sâu.  
**19** ‘Người há đẹp đẽ hơn ai sao?  
Hãy đi xuống và nằm chung với những kẻ không được cất bì!’

**20** Chúng sẽ ngã xuống giữa những kẻ sẽ bị giết bằng gươm. Nó đã bị trao cho  
lưỡi gươm để nó phải bị bắt đem đi, cả nó và đội quân đồng đúc của nó. **21** Các  
thủ lĩnh của các dũng sĩ và các thuộc hạ của chúng sẽ nói về nó trong âm phủ  
rằng, ‘Những kẻ không được cất bì, những kẻ đã bị giết bằng gươm đã xuống  
đây và nằm yên bất động.’

**22** Kìa là A-sy-ri và tất cả quân đội của nó. Tất cả mồ mả của chúng đều ở  
quanh mộ nó. Chúng thấy đều bị giết và đã ngã chết dưới lưỡi gươm. **23** Mồ  
mả của chúng nằm ở đáy vực sâu. Toàn thể đội quân của nó đều ở chung  
quanh mồ nó. Chúng thấy đều bị giết và đã ngã chết dưới lưỡi gươm. Chúng là  
những kẻ đã từng gây kinh hoàng trên thế gian.

**24** Kìa là Ê-lam và tất cả đội quân đồng đúc của nó, đang nằm quanh mộ nó.  
Chúng thấy đều bị giết và đã ngã chết dưới lưỡi gươm. Những kẻ không được  
cất bì đó đã đi xuống miền sâu của lòng đất. Đó là những kẻ đã từng gây kinh  
hoàng trên thế gian. Chúng phải mang lấy nỗi ô nhục với những kẻ đã đi xuống

---

<sup>34</sup> Bản LXX ghi thêm “tháng giêng” (ngày 17 tháng 3 năm 585 TC)

<sup>35</sup> nt: các con gái

vực sâu. **25** Người ta đã để giường nó giữa những kẻ bị giết, giữa toàn thể đội quân đông đúc của nó. Mộ của chúng ở chung quanh nó. Tất cả chúng đều không được cất bì, và đều đã bị giết bằng gươm. Đó là những kẻ đã từng gây kinh hoàng trên thế gian. Bây giờ chúng đang mang nỗi ô nhục với những kẻ đã đi xuống vực sâu. Chúng đã bị bỏ vào chốn của những kẻ bị giết.

**26** Mê-sêch và Tu-banh đều ở đó với toàn thể đạo quân đông đúc của chúng. Mộ của đạo quân của chúng đều nằm quanh mộ chúng. Tất cả chúng đều không được cất bì, đều đã bị giết bằng gươm, dù chúng đã từng gây kinh hoàng trên thế gian. **27** Chúng không được nằm chung với những chiến sĩ đã ngã xuống tự ngàn xưa, những kẻ đã đi xuống âm phủ với khí giới của chúng, tức những kẻ khi chết gươm của chúng được kê dưới đầu và khiên của chúng được đặt trên hài cốt, dù chúng đã từng gây hãi hùng kinh khiếp trên thế gian.

**28** Còn người, người sẽ bị đập tan và sẽ nằm chung với những kẻ không được cất bì, với những kẻ đã bị giết bằng gươm.

**29** Ê-đôm cũng ở đó, các vua của nó và tất cả quan tướng của nó, những kẻ đã từng một thời hùng hổ, bây giờ đều nằm chung với những kẻ đã bị giết bằng gươm. Chúng nằm đó với những kẻ không được cất bì, với những kẻ đi xuống vực sâu.

**30** Các tướng lãnh của phương bắc cũng ở đó, tất cả chúng, và tất cả quân dân của Si-đôn. Chúng đã đi xuống với những kẻ bị giết. Dù chúng đã dùng bạo lực gây nên biết bao kinh hoàng, chúng cũng phải chấp nhận chịu nhục và nằm đó với thân phận của những kẻ không được cất bì bị giết bằng gươm, và phải mang nỗi ô nhục của chúng với những kẻ đi xuống vực sâu.

**31** Pha-ra-ôn sẽ thấy chúng và sẽ được an ủi, vì toàn thể đạo quân đông đúc của nó đều sẽ bị giết bằng gươm, tức Pha-ra-ôn và toàn thể quân đội của nó," CHÚA Hằng Hữu phán. **32** "Số là Ta đã để cho nó gieo kinh hoàng trên thế gian, nên nó sẽ nằm ở giữa những kẻ không được cất bì, với những kẻ đã bị giết bằng gươm. Đó là số phận của Pha-ra-ôn và toàn thể đạo quân đông đúc của nó," CHÚA Hằng Hữu phán.

**SỰ SUY VONG VÀ PHỤC HƯNG CỦA DÂN CHÚA  
GIÊ-RU-SA-LEM MỚI  
(33 - 48)**

## 33

### Trách Nhiệm của Đấng Tiên Tri

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** "Hỡi con người, hãy nói với dân người, nếu Ta sai gươm đao đến trên xứ nào, dân trong xứ đó phải chọn một kẻ làm người canh gác. **3** Khi người canh gác thấy gươm đao vừa đến trong xứ, thì nó phải thổi

kèn và báo động cho dân. **4** Nếu ai nghe tiếng kèn mà không chịu đề cao cảnh giác, đến nỗi để gươm đao đến giết mình, thì máu nó sẽ đổ lại trên đầu nó. **5** Vì nó đã nghe tiếng báo động nhưng không chịu đề cao cảnh giác, nên máu nó sẽ đổ lại trên nó; vì nếu nó chịu đề cao cảnh giác, nó có thể bảo toàn được mạng sống nó rồi.

**6** Ngược lại nếu người canh gác thấy gươm đao đến mà không thổi kèn, và dân không được báo động, rồi gươm đao đến cắt mạng sống của ai đi, thì người ấy sẽ chết trong tội lỗi nó, nhưng Ta sẽ đòi máu nó nơi tay người canh gác.

**7** Vậy, hỡi con người, Ta đã lập người làm người canh gác nhà I-sơ-ra-ên. Mỗi khi người nghe lời nào từ miệng Ta, người phải thay Ta cảnh cáo nó. **8** Nếu Ta nói với kẻ gian ác rằng, ‘Hỡi kẻ gian ác, người phải chết.’ Nếu người không cảnh cáo kẻ gian ác để nó lìa bỏ đường lối nó, thì kẻ gian ác ấy sẽ chết trong tội lỗi nó, nhưng ta sẽ đòi máu nó nơi tay người. **9** Nhưng nếu người đã cảnh cáo kẻ gian ác để nó lìa bỏ đường lối nó, nhưng nó không chịu lìa bỏ đường lối nó, kẻ gian ác ấy sẽ chết trong tội lỗi nó, còn người, người sẽ cứu được mạng mình.”

### **Công Lý và Lòng Thương Xót của Đức Chúa Trời**

**10** “Này, hỡi con người, người hãy nói với nhà I-sơ-ra-ên rằng, ‘Như các người đã nói, “Các vi phạm và tội lỗi của chúng tôi đè nặng trên chúng tôi. Chúng tôi bị kiệt quệ và tiêu hao vì chúng. Làm sao chúng tôi có thể sống nổi?”’ **11** Người hãy nói với chúng, ‘Ta là CHÚA Hằng Hữu. Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng, “Ta không vui khi thấy kẻ gian ác phải chết, nhưng Ta vui khi thấy nó lìa bỏ đường lối gian ác của nó và sống. Hãy quay lại, hãy quay khỏi các con đường gian ác của các người. Hỡi nhà I-sơ-ra-ên, tại sao các người muốn chết?”’

**12** Còn người, hỡi con người, hãy nói với dân người rằng, ‘Đức công chính của người ngay lành sẽ không cứu được nó khi nó phạm tội, và sự gian ác của kẻ tội lỗi sẽ không làm cho nó ngã chết khi nó ăn năn lìa bỏ những gì gian ác. Người ngay lành khi phạm tội sẽ không thể sống nhờ vào đức công chính của nó đã có trong quá khứ. **13** Dầu trước kia Ta có nói với người ngay lành rằng, “Người sẽ sống,” nhưng nếu nó cậy vào đức công chính của nó mà phạm tội, thì không một việc công chính nào nó đã làm sẽ được nhớ đến nữa, nhưng vì cơ tội lỗi nó mới phạm, nó phải chết. **14** Dầu Ta đã nói với kẻ gian ác rằng, “Người phải chết,” nhưng nếu nó lìa bỏ tội lỗi nó và sống theo luật pháp và lẽ công chính—**15** tức nếu kẻ gian ác trả lại của thế chân, trả lại những gì nó đã trộm cắp, sống theo luật đem đến sự sống, và không phạm tội nữa— thì nó sẽ không chết, nhưng sẽ sống. **16** Không một tội nào nó đã phạm trước kia sẽ được nhớ đến để kết tội nó nữa. Nó sẽ được sống, vì bây giờ nó làm theo công lý và lẽ công chính.’

**17** Thế nhưng dân người nói, ‘Đường lối của Chúa như vậy là không công bình.’ Đúng ra, đường lối của các người mới là không công bình. **18** Khi một người ngay lành lìa bỏ lẽ công chính mà phạm tội ác, thì nó phải chết trong tội ác của

nó. **19** Khi một kẻ tội lỗi lìa bỏ gian ác mà sống theo luật pháp và lẽ công chính, thì nhờ đó nó sẽ được sống. **20** Thế mà các người lại bảo, 'Đường lối của Chúa như vậy là không công bình!' Hỡi nhà I-sơ-ra-ên, Ta sẽ đoán xét mỗi người trong các người tùy theo các đường lối của người ấy."

### Giê-ru-sa-lem Bị Sụp Đổ

**21** Ngày mồng năm, tháng mười, năm thứ mười hai, kể từ khi chúng tôi bị lưu đày, có người trốn khỏi Giê-ru-sa-lem đến với tôi và nói, "Thành đã sụp đổ rồi."  
**22** Số là đêm trước ngày người trốn thoát đến gặp tôi, tay CHÚA đã đặt nặng trên tôi, khiến tôi bị á khẩu. Sáng hôm sau, khi người ấy đến với tôi, Ngài mở miệng tôi ra, tôi nói được, và không bị á khẩu nữa.

### Thân Phận Những Người Sống Sót

**23** Lời của CHÚA đến với tôi, **24** "Hỡi con người, dân sống trong những nơi hoang phế trong đất I-sơ-ra-ên cứ bảo rằng, 'Áp-ra-ham chỉ là một người, thế mà ông ấy đã làm chủ được đất này, hưởng chi chúng ta có đông người, chắc chắn thế nào đất này cũng được ban cho chúng ta để chúng ta làm chủ.' **25** Vì vậy người hãy nói với chúng, 'CHÚA Hằng Hữu phán thế này, "Các người ăn thịt với máu tươi còn trong đó. Các người ngược mắt ngựa trông sự giúp đỡ từ các thần tượng của các người, rồi làm đổ máu người ta, thế mà các người lại muốn làm chủ đất nước này sao? **26** Các người cậy vào gươm đao của các người, các người làm những điều gớm ghiếc, ai nấy đều làm cho vợ của người khác ra ô uế, thế mà các người còn muốn làm chủ đất nước này sao?'

**27** Người hãy nói với chúng điều này, 'Ta chỉ mạng sống Ta mà thề rằng chắc chắn tất cả những kẻ đang sống trong các nơi hoang phế sẽ ngã chết dưới lưỡi gươm. Ta sẽ trao những kẻ sống ngoài đồng trống cho các thú dữ cắn xé; còn những kẻ sống trong các thành trì và các hang động sẽ bị chết vì ôn dịch. **28** Ta sẽ biến đất nước ấy ra hoang tàn và đổ nát. Niềm kiêu hãnh về sức mạnh của nó sẽ không còn nữa. Các núi đồi của I-sơ-ra-ên sẽ ra hoang vu, đến nỗi không người qua lại. **29** Bây giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA. Ta sẽ biến đất nước ấy ra hoang tàn và đổ nát, vì mọi điều gớm ghiếc chúng đã làm.'

**30** Còn phần người, hỡi con người, dân người nói với nhau về người dọc nơi các tường thành, trước các cửa nhà. Chúng bảo nhau, người này nói với người kia, 'Hãy đến nghe những lời đến từ CHÚA.' **31** Chúng đến với người thật đông. Dân Ta ngồi trước mặt người để nghe những lời người nói, nhưng chúng sẽ chẳng làm theo, vì chúng chỉ muốn nói để lấy lòng, còn thật lòng của chúng, chúng chỉ muốn làm sao để kiếm lợi cho mình. **32** Nay, đối với chúng, người chẳng khác gì một ca sĩ hát lên những bản tình ca thắm thiết, bằng một giọng ca truyền cảm, đồng thời người còn biết sử dụng nhạc khí thật hay mà thôi. Chúng chỉ thích nghe những gì người nói, nhưng chúng chẳng muốn làm theo. **33** Khi điều ấy xảy ra, này, chắc chắn nó sẽ xảy ra, bây giờ chúng sẽ biết rằng có một đấng tiên tri đang ở giữa chúng."

## 34

**Những Kẻ Chăn Chiên Giả**

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy nói tiên tri chống lại những kẻ chăn dắt I-sơ-ra-ên. Hãy nói tiên tri và hãy bảo chúng, những kẻ chăn dắt I-sơ-ra-ên, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Khốn thay cho các người, những kẻ chăn dắt I-sơ-ra-ên, những kẻ chỉ biết lo nuôi mình! Há chẳng phải những người chăn có bổn phận phải lo cho chiên được ăn uống no nê sao? **3** Các người ăn sữa đông đặc và mặc áo ấm bằng lông chiên. Các người ăn thịt những con chiên mập, nhưng các người không nuôi chiên. **4** Các người không làm cho con yếu được mạnh; các người không chữa trị con bị bệnh; các người không băng bó con bị thương; các người không đem con đi lạc trở về; các người không đi tìm con bị mất; nhưng các người đã dùng bạo lực và hà khắc cai trị chúng. **5** Chúng phải bị tản lạc khắp nơi vì chẳng ai chăn dắt chúng, và chúng đã trở thành mồi ngon cho mọi thú dữ. **6** Chiên Ta đã bị tản lạc. Chúng lang thang trên mọi núi và mọi đồi cao. Chiên Ta đã tan tác trên khắp mặt đất; chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm.””

**7** Vì thế, hỡi các người, những kẻ chăn chiên, hãy nghe lời của CHÚA, **8** “Ta lấy mạng sống Ta mà thề,” CHÚA Hằng Hữu phán, “Bởi vì không ai chăn giữ nên chiên Ta đã thành miếng mồi ngon. Chiên Ta đã thành thức ăn cho mọi thú dữ trong đồng, trong khi những kẻ chăn chiên không đi tìm các con chiên Ta về, nhưng những kẻ chăn chiên ấy chỉ lo nuôi mình mà không lo nuôi chiên Ta. **9** Vì thế hỡi các người, những kẻ chăn chiên, hãy nghe lời của CHÚA,” **10** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta chống lại những kẻ chăn chiên, và Ta sẽ lấy chiên Ta khỏi tay chúng. Ta sẽ không cho chúng chăn chiên Ta nữa, để những kẻ chăn chiên không ăn thịt chiên Ta nữa. Ta sẽ cứu chiên Ta khỏi miệng chúng, để chiên Ta không làm đồ ăn cho chúng nữa.”

**Người Chăn Chiên Thật**

**11** Vì CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Này, Ta, chính Ta, sẽ đi tìm chiên Ta và sẽ tìm được chúng. **12** Như người chăn đi tìm đàn chiên của mình trong ngày người ấy đến giữa các con chiên bị tản lạc thế nào, Ta cũng sẽ đi tìm các con chiên của Ta thế ấy. Ta sẽ giải thoát chúng khỏi những nơi chúng bị tản lạc trong ngày mây mù và tăm tối. **13** Ta sẽ đem chúng ra khỏi các dân và nhóm chúng về từ các nước, rồi Ta sẽ đưa chúng về đất nước của chúng. Ta sẽ cho chúng ăn trên các đồi núi của I-sơ-ra-ên, bên những dòng nước mát, và trong mọi nơi có người ở trong đất nước đó. **14** Ta sẽ cho chúng ăn cỏ trong các đồng cỏ xanh tươi. Các đỉnh núi cao ở I-sơ-ra-ên sẽ là ràn của chúng. Chúng sẽ nằm xuống và nghỉ ngơi trong đồng cỏ xanh tươi. Chúng sẽ được ăn no trong đồng cỏ tốt tươi trên các núi đồi của I-sơ-ra-ên. **15** Ta, chính Ta, sẽ là người chăn những con chiên của Ta, và Ta sẽ cho chúng được nằm xuống nghỉ ngơi an lạc,” CHÚA Hằng Hữu phán. **16** “Ta sẽ đi tìm con nào bị mất, Ta sẽ mang về con nào đi lạc, Ta sẽ băng bó con nào bị thương, và Ta sẽ nuôi cho

manh khỏe con nào yếu đuối, nhưng Ta sẽ tiêu diệt con nào mập béo và mạnh bạo. Ta sẽ nuôi chúng bằng công lý.

**17** Còn các ngươi, hỡi đàn chiên của Ta,” CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Này, Ta sẽ phán xét giữa chiên với chiên, giữa chiên đực với dê đực: **18** Được ăn trong các đồng cỏ xanh tươi há là việc nhỏ sao mà các ngươi còn lấy chân giày đạp những phần cỏ còn lại? Được uống nơi các dòng nước mát trong sạch mà các ngươi vẫn chưa được thỏa lòng sao mà còn lấy chân quậy đục chúng lên? **19** Chiên của Ta há phải ăn những cỏ đã bị chân các ngươi giày đạp và uống những nước đã bị chân các ngươi quậy đục hay sao?”

**20** Vì thế CHÚA Hằng Hữu phán với chúng thế này, “Này, Ta, chính Ta sẽ đoán xét giữa chiên mập và chiên gầy. **21** Bởi vì các ngươi lấy sừng húc vào sườn, vào vai, và xua đuổi những con chiên ốm yếu đến nỗi chúng phải bị tản lạc ra ngoài quốc, **22** nên Ta phải cứu đàn chiên của Ta, để chúng không bị cướp bóc nữa, và Ta sẽ đoán xét giữa chiên với chiên.

**23** Sau đó Ta sẽ lập một người để chăn dắt chúng, đó là Đa-vít tôi tớ Ta. Nó sẽ chăn nuôi chúng. Nó sẽ cho chúng ăn và làm người chăn giữ chúng. **24** Ta, chính Ta, CHÚA, sẽ là Đức Chúa Trời của chúng, và tôi tớ Ta Đa-vít sẽ làm người lãnh đạo của chúng. Ta, CHÚA, đã phán vậy.

**25** Ta sẽ lập với chúng một giao ước hòa bình và diệt trừ các thú dữ ra khỏi đất nước của chúng, để chúng có thể sống an toàn trong đồng hoang và ngủ ngon trong rừng mà không lo sợ gì. **26** Ta sẽ làm cho chúng và những kẻ sống trong các vùng chung quanh ngọn đồi của Ta thành một nguồn phước. Ta sẽ khiến các trận mưa rơi xuống đúng mùa. Chúng sẽ thành những cơn mưa phước hạnh. **27** Cây cối ngoài đồng sẽ sai trái. Đất đai sẽ sinh sản hoa màu. Ai nấy trong xứ sẽ hưởng thái bình. Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA, khi Ta bẻ gãy các ách trên cổ chúng và cứu chúng khỏi tay những kẻ bắt chúng làm nô lệ. **28** Chúng sẽ không còn làm đối tượng cho các dân cướp bóc. Chúng sẽ không còn làm mồi cho các thú dữ cắn xé. Chúng sẽ sống an toàn, và không ai sẽ làm cho chúng sợ hãi nữa. **29** Ta sẽ làm cho đất nước của chúng được nổi tiếng về sản xuất các nông phẩm, để không ai sống trong xứ phải chết vì đói nữa, và chúng sẽ không còn bị các dân sỉ nhục nữa. **30** Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta, CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng, ở với chúng, và chúng, nhà I-sơ-ra-ên, là dân Ta,” CHÚA Hằng Hữu phán.

**31** “Hỡi các ngươi, đàn chiên của Ta, đàn chiên trong đồng cỏ của Ta, các ngươi là loài người, còn Ta là Đức Chúa Trời của các ngươi.” CHÚA Hằng Hữu phán.

## 35

### Tuyên Ân Sê-i-rơ

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy quay mặt người đối nghịch Núi Sê-i-rơ và nói tiên tri chống lại nó. **3** Hãy nói với nó, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này,

“Hỡi Núi Sê-i-rơ, Ta chống lại người;  
Ta đưa cánh tay Ta ra chống lại người,  
Để biến người thành một nơi điêu tàn và hoang phế.  
**4** Ta sẽ làm cho các thành thị của người thành các nơi đổ nát;  
Người sẽ biến thành một chốn hoang vu,  
Bấy giờ người sẽ biết rằng Ta là CHÚA.

**5** Vì người cứ giữ mãi trong lòng mối thù ghét từ thời xa xưa giữa các tổ tiên của các người nên người đã nộp dân I-sơ-ra-ên cho gươm đao tàn sát trong lúc chúng bị lâm nguy, trong thời tội ác của chúng đến cực điểm, **6** do đó,” CHÚA Hằng Hữu phán, “Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng Ta sẽ chuẩn bị để người bị đổ máu, và máu sẽ đuổi theo người. Vì người không ghét đổ máu, nên máu sẽ đuổi theo người. **7** Ta sẽ làm Núi Sê-i-rơ thành ra nơi hoang phế và điêu tàn. Ta sẽ khiến nơi đó không còn ai qua lại nữa. **8** Ta sẽ làm cho các núi của nó đầy xác người bị giết. Trên các đồi của người, trong các thung lũng của người, và trong mọi dòng nước của người, xác người bị gươm giết sẽ nằm la liệt. **9** Ta sẽ biến người thành một nơi hoang tàn vĩnh viễn. Các thành thị của người sẽ không có người cư ngụ. Bấy giờ người sẽ biết rằng Ta là CHÚA.

**10** Vì người đã nói, ‘Hai dân đó và hai nước đó sẽ thuộc về ta. Chúng ta sẽ chiếm lấy chúng để làm chủ chúng,’ trong khi CHÚA vẫn còn đó, **11** vì thế,” CHÚA Hằng Hữu phán, “Ta lấy mạng sống Ta mà thề rằng Ta sẽ đối xử với người theo cơn giận và lòng thù ghét của người thể hiện khi người ghét chúng. Khi Ta đoán phạt người, chúng sẽ biết Ta là ai. **12** Người sẽ biết rằng Ta, CHÚA, đã nghe mọi lời nguyện rủa người đã thốt ra để chống lại các núi của I-sơ-ra-ên rằng, ‘Chúng sẽ trở nên hoang vu. Chúng sẽ được trao cho chúng ta để chúng ta ăn nuốt chúng.’ **13** Các người đã nói những lời ngạo mạn chống lại Ta. Các người đã nói nhiều lời hỗn láo chống nghịch Ta, và Ta đã nghe tất cả.” **14** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Cả thế giới sẽ vui mừng khi Ta làm cho người trở nên hoang vu. **15** Giống như người vui mừng vì sản nghiệp của nhà I-sơ-ra-ên bị hoang vu thế nào, Ta sẽ làm cho người bị y như thế đó. Hỡi Núi Sê-i-rơ và toàn thể Ê-đôm, tất cả các người sẽ bị hoang vu. Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.””

36

**Phước Hạnh của I-sơ-ra-ên**

**1** “Còn người, hỡi con người, hãy nói tiên tri về các núi của I-sơ-ra-ên. Hãy nói, ‘Hỡi các núi của I-sơ-ra-ên, hãy nghe lời CHÚA.’ **2** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, ‘Bởi vì kẻ thù của người đã nói với người, ‘A ha! Những nơi cao vạn cổ nay đã thuộc quyền sở hữu của chúng ta rồi.’ **3** Vì thế người hãy nói tiên tri và bảo, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Vi chúng quả đã làm cho người trở nên hoang vu và đến tấn công người tứ phía, nên người đã thuộc quyền sở hữu của các dân, và người đã trở thành đối tượng để thiên hạ đàm tiếu và phỉ báng.””

**4** Vì thế hỡi các núi của I-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của CHÚA Hằng Hữu. CHÚA Hằng Hữu phán thế này về các núi và các đồi, các dòng nước và các thung lũng, các nơi đổ nát điêu tàn và các thành bị hoang vắng, tức những nơi đã thành mục tiêu cho các cuộc cướp bóc và đối tượng cho các dân chung quanh cười chê, **5** do đó CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta phán trong lúc Ta bùng bùng nổi lửa ghen nghịch lại các dân và chống lại toàn thể dân Ê-đôm, những kẻ mà lòng vui mừng hơn hờ khi chiếm lấy đất của Ta làm sở hữu và cướp phá đồng cỏ của nó nhưng trí lại khinh bỉ Ta. **6** Vậy hãy nói tiên tri về đất của I-sơ-ra-ên, hãy nói với các núi và các đồi, với các dòng nước và các thung lũng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Này, Ta phán trong lúc Ta nổi cơn ghen tức và thịnh nộ, vì người đã chịu đựng những lời phỉ báng của các dân, **7** nên” CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta thề rằng chính các dân ở chung quanh người sẽ chuốc lấy hậu quả của những lời phỉ báng đó.””

**8** Còn các người, hỡi các núi của I-sơ-ra-ên, các người hãy đâm cành và kết trái cho dân I-sơ-ra-ên của Ta, vì chúng sắp sửa sửa hồi hương. **9** Vì này, Ta ở với các người, Ta sẽ quay lại với các người, các người sẽ được cày cấy và gieo trồng. **10** Ta sẽ làm gia tăng dân số các người, tức toàn thể nhà I-sơ-ra-ên, cả nước. Các thành thị sẽ có đông người cư ngụ và những nơi đổ nát sẽ được xây dựng lại. **11** Ta sẽ làm gia tăng dân số và súc vật của các người. Chúng sẽ trở nên đông đúc và sinh sôi nảy nở ra nhiều. Ta sẽ làm cho các người có người ở như trước, và Ta sẽ ban phước cho các người nhiều hơn trước. Bấy giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA. **12** Ta sẽ cho có người bước đi trên các người, đó là dân I-sơ-ra-ên của Ta. Chúng sẽ chiếm lấy các người làm sở hữu, và các người sẽ là sản nghiệp của chúng. Các người sẽ không cướp đi con cái của chúng nữa.”

**13** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Vi chúng nói với người, ‘Người là xứ ăn nuốt người ta và cướp đi con cái của dân người,’ **14** nên người sẽ không ăn nuốt người ta nữa và không cướp đi con cái của dân người nữa,” CHÚA Hằng Hữu phán. **15** “Ta sẽ không để người phải nghe những lời phỉ báng của các dân nữa. Người sẽ không còn phải gánh lấy những lời sỉ nhục của các nước nữa, và người sẽ không còn làm cho quốc gia của người bị sụp đổ nữa,” CHÚA Hằng Hữu phán.



### Sự Phục Hưng của I-sơ-ra-ên

**16** Lời của CHÚA đến với tôi, **17** “Hỡi con người, khi nhà I-sơ-ra-ên sống trong đất của chúng, chúng đã làm cho đất ấy trở nên ô uế vì cách sống và các hành vi của chúng. Trước mắt Ta, lối sống của chúng thật ô uế như sự ô uế của đàn bà trong thời kỳ kinh nguyệt. **18** Vì thế Ta đã đổ cơn thịnh nộ của Ta trên chúng, vì máu chúng đã làm đổ ra trên đất, và vì các thần tượng chúng thờ đã làm cho đất ấy trở nên ô uế. **19** Ta đã rải chúng ra giữa các dân, và chúng đã bị phân tán giữa các nước. Ta đã đoán phạt chúng tùy theo cách sống và các hành vi của chúng. **20** Đã thế, khi đến giữa các dân, bất cứ nơi nào chúng đến, chúng vẫn tiếp tục làm ô danh thánh của Ta. Người ta ở những nơi đó đều nói về chúng, ‘Những người ấy là dân của CHÚA, nhưng họ phải bỏ đất của Ngài mà ra đi.’

**21** Ta thương hại cho danh thánh Ta đã bị nhà I-sơ-ra-ên làm nhục giữa các dân nơi chúng bị đày đến. **22** Vì thế người hãy nói với nhà I-sơ-ra-ên, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Hỡi nhà I-sơ-ra-ên, không phải vì các người mà Ta sắp sửa hành động, nhưng vì danh thánh Ta, danh đã bị các người làm nhục giữa các dân mà các người bị đày đến, **23** cho nên Ta sẽ làm cho đại danh Ta, danh đã bị làm nhục giữa các dân, danh đã bị các người làm ra uế tục giữa các nước, được tôn thánh. Bấy giờ các dân sẽ biết rằng Ta là CHÚA,” CHÚA Hằng Hữu phán, “khi qua các người Ta bày tỏ đức thánh khiết của Ta trước mắt chúng. **24** Nay, Ta sẽ lấy các người ra khỏi các dân, Ta sẽ nhóm họp các người về từ mọi nước, và Ta sẽ đem các người trở về đất nước của các người. **25** Ta sẽ tẩy sạch khỏi các người mọi ô uế và mọi thần tượng. **26** Ta sẽ ban cho các người một lòng mới và đặt trong các người một tâm linh mới. Ta sẽ cất khỏi thân thể các người lòng bằng đá và ban cho các người lòng bằng thịt. **27** Ta sẽ đặt Thần Ta vào trong các người, khiến các người vâng theo các luật lệ Ta và cẩn thận vâng giữ các mạng lệnh Ta. **28** Bấy giờ các người sẽ được sống trong đất mà Ta đã ban cho tổ tiên các người, rồi các người sẽ làm dân Ta, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời các người. **29** Ta sẽ cứu các người ra khỏi mọi ô uế của các người. Ta sẽ truyền cho ngũ cốc để chúng gia tăng sản lượng. Ta sẽ không đem nạn đói đến với các người nữa. **30** Ta sẽ làm các cây ăn quả của các người sai trái và ruộng nương của các người luôn được trổ mùa, để các người không bao giờ bị khổ nhục vì nạn đói trước mắt các dân nữa. **31** Bấy giờ các người sẽ nhớ lại những lối sống gian tà và những hành vi bất hảo của mình, rồi các người sẽ ghét chính mình về những tội lỗi và những việc làm gớm ghiếc của mình,” **32** CHÚA Hằng Hữu phán, “đó không phải vì các người mà Ta sẽ hành động như thế; các người khá biết rõ điều đó. Hỡi nhà I-sơ-ra-ên, khá lấy làm xấu hổ và thẹn thùng về nếp sống của các người.”

**33** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Trong ngày đó, ngày Ta tẩy sạch khỏi các người mọi tội lỗi của các người, Ta sẽ làm cho các thành thị của các người có người ở, những nơi đổ nát sẽ được xây dựng lại. **34** Những đất đai bị bỏ hoang sẽ được cày cấy, thay vì cứ bị bỏ hoang trước mắt những kẻ qua lại. **35** Bấy giờ

thiên hạ sẽ nói, ‘Đất này lâu nay bị bỏ hoang, mà bây giờ đã trở nên như cảnh Vườn Ê-đen. Những thành vốn điêu tàn, hoang vắng, và đổ nát bây giờ có đông người ở và trở nên hùng cường.’ **36** Khi ấy các dân còn sót lại đang sống chung quanh các người sẽ biết rằng Ta, CHÚA, đã xây dựng lại những nơi đổ nát và trồng trọt lại những ruộng nương đã bị bỏ hoang. Ta, CHÚA, đã phán như thế, và Ta sẽ làm như thế.”

**37** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta sẽ cho phép nhà I-sơ-ra-ên xin Ta làm điều này nữa cho chúng: Ta sẽ làm chúng gia tăng dân số để trở thành một dân đông đúc. **38** Như những đàn chiên được đem về để thánh hiến thể nào, như những bầy chiên thấy ở Giê-ru-sa-lem trong các dịp tế lễ thể nào, các thành thị bị đổ nát của chúng sẽ có đông đúc người cũng thể ấy. Bây giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.””

## 37

### Hài Cốt Khô Sống Lại

**1** Tay của CHÚA ở trên tôi. Ngài đem tôi ra bằng Thần của CHÚA và đặt tôi ở giữa một thung lũng đầy những hài cốt khô. **2** Ngài đưa tôi đi một vòng xem những hài cốt khô ấy, và này, những hài cốt khô nhiều vô kể, nằm la liệt khắp nơi trong thung lũng, và chúng thấy đều rất khô. **3** Ngài hỏi tôi, “Hỡi con người, những hài cốt khô này có thể sống lại chăng?” Tôi đáp, “Lạy CHÚA Hằng Hữu, chỉ Ngài biết điều đó.” **4** Bây giờ Ngài phán với tôi, “Hãy nói tiên tri với các hài cốt khô này và bảo chúng: Hỡi các hài cốt khô, hãy nghe lời của CHÚA. **5** CHÚA Hằng Hữu phán với các xương này thế này: Này, Ta sẽ ban sinh khí vào trong các người, và các người sẽ sống. **6** Ta sẽ đặt gân trên các người, khiến thịt mọc trên các người, cho da bao phủ các người, đưa hơi thở vào trong các người, rồi các người sẽ sống; bây giờ các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

**7** Vậy tôi nói tiên tri theo lệnh đã truyền cho tôi. Đang khi tôi nói tiên tri, đột nhiên có tiếng động, các xương bắt đầu nhúc nhích và xích lại với nhau, xương nào ráp vào chỗ ấy. **8** Tôi nhìn xem, và kìa, gân và thịt mọc trên các bộ xương ấy, rồi da bao phủ chúng, nhưng không có hơi thở bên trong. **9** Bây giờ Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, hãy nói tiên tri với gió,<sup>36</sup> hãy nói tiên tri, hãy bảo gió, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Hỡi sinh khí từ gió bốn phương, hãy đến, hãy thổi vào các xác đã bị giết chết này, để chúng sẽ sống lại.”” **10** Tôi nói tiên tri theo như Ngài đã truyền cho tôi. Sinh khí vào trong chúng. Chúng sống lại. Chúng đứng dậy trên chân mình và trở thành một đội quân rất lớn.

**11** Bây giờ Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, các hài cốt ấy là toàn thể nhà I-sơ-ra-ên. Chúng nói, ‘Xương chúng tôi đã khô, hy vọng của chúng tôi đã mất. Chúng tôi đã bị dứt tiết mất rồi.’ **12** Vì thế người hãy nói tiên tri và hãy bảo chúng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Hỡi dân Ta, Ta sẽ mở các phần mộ của

---

<sup>36</sup> Hebrew: *ruakh*; ctd: khí, hơi, hơi thở, linh khí, thần khí

các người ra, Ta sẽ đem các người lên từ trong các phần mộ, và Ta sẽ đem các người trở về trong đất của I-sơ-ra-ên. **13** Hỡi dân Ta, các người sẽ biết rằng Ta là CHÚA, khi Ta mở phần mộ của các người và đem các người ra khỏi các phần mộ đó. **14** Ta sẽ đặt linh khí của Ta trong các người và các người sẽ sống. Ta sẽ đem các người trở về xứ sở của các người, rồi các người sẽ biết rằng Ta, CHÚA, Đáng đã phán và sẽ làm.”” CHÚA phán.

### Hai Thanh Gỗ

**15** Lời của CHÚA đến với tôi, **16** “Hỡi con người, hãy lấy một thanh gỗ và viết trên đó, ‘Dành cho Giu-đa và những người I-sơ-ra-ên hiệp tác với nó.’ Đoạn người hãy lấy một thanh gỗ khác và viết trên đó, ‘Dành cho Giô-sép –thanh gỗ của Ép-ra-im– và cả nhà I-sơ-ra-ên hiệp tác với nó.’ **17** Sau đó người lấy hai thanh gỗ ấy ghép lại với nhau để chúng thành một, hầu chúng trở thành một trong tay người. **18** Khi dân người hỏi người, ‘Xin ông giải thích cho chúng tôi biết điều này có ý nghĩa gì?’ **19** Bấy giờ người hãy nói với chúng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta sắp sửa lấy thanh gỗ của Giô-sép, đang ở trong tay của Ép-ra-im, và các chi tộc của I-sơ-ra-ên hiệp tác với nó, rồi Ta sẽ lấy thanh gỗ của Giu-đa để chồng lên trên nó, và biến chúng thành một, hầu chúng sẽ trở thành một trong tay Ta.”’ **20** Khi hai thanh gỗ đã được người viết chữ trên đó nằm trong tay người ở trước mắt chúng, **21** người hãy nói với chúng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ta sẽ lấy dân I-sơ-ra-ên ra từ giữa các dân mà chúng đã đến sống, Ta sẽ quy tụ chúng lại từ mọi phương trời, và Ta sẽ đem chúng về đất nước của chúng. **22** Ta sẽ làm chúng trở thành một quốc gia trong đất nước ấy, trên các núi đồi của I-sơ-ra-ên. Bấy giờ tất cả chúng sẽ chỉ có một vua trị vì. Chúng sẽ không bao giờ còn là hai quốc gia nữa. Chúng sẽ không bao giờ bị chia làm hai vương quốc nữa. **23** Chúng sẽ không làm cho chúng bị ô uế bằng các thần tượng, bằng các vật gốm ghiếc, hay bằng những vi phạm của chúng nữa. Ta sẽ cứu chúng khỏi mọi nơi chúng ở và đã phạm tội ở đó. Ta sẽ thanh tẩy chúng. Bấy giờ chúng sẽ làm dân Ta, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của chúng. **24** Tôi tớ Ta Đa-vít sẽ làm vua trị vì chúng, rồi tất cả chúng sẽ chỉ có một người chăn mà thôi. Chúng sẽ vâng theo các luật lệ Ta và cẩn thận vâng giữ các mạng lệnh Ta. **25** Chúng sẽ sống trong đất Ta đã ban cho tôi tớ Ta Gia-cốp, nơi tổ tiên các người đã sống. Chúng, con cháu chúng, và con cháu của con cháu chúng sẽ sống ở đó vĩnh viễn. Tôi tớ Ta Đa-vít sẽ trị vì chúng mãi mãi. **26** Ta sẽ lập một giao ước hòa bình với chúng. Đó sẽ là một giao ước đời đời với chúng. Ta sẽ thiết lập chúng vững vàng, làm cho chúng gia tăng đông đúc, và sẽ đặt nơi thánh của Ta ở giữa chúng mãi mãi. **27** Nhà của Ta sẽ ở giữa chúng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của chúng, và chúng sẽ làm dân Ta. **28** Bấy giờ các dân sẽ biết rằng Ta là CHÚA, Đáng làm cho I-sơ-ra-ên trở nên thánh, khi nơi thánh của Ta ở giữa chúng mãi mãi.””

## 38

## Sự Xâm Lăng của Gót

**1** Lời của CHÚA đến với tôi, **2** “Hỡi con người, hãy quay mặt ngươi hướng về Gót, về đất của Ma-gót, tổng thủ lãnh của Mê-séch và Tu-banh, và nói tiên tri chống lại nó. **3** Hãy bảo rằng, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Hỡi Gót, tổng thủ lãnh của Mê-séch và Tu-banh, Ta chống lại ngươi. **4** Ta sẽ bắt ngươi quay trở lại và lấy các móc sắt móc vào hàm ngươi. Ta sẽ dẫn ngươi ra đi với toàn thể quân đội của ngươi, nào các ngựa chiến và các kỵ binh, ai nấy đều mặc chiến bào với đầy đủ vũ khí, một đoàn quân trang bị thuẫn và khiên, tay ai nấy đều cầm gươm đao hùng hổ. **5** Quân đội của Ba-tư, Ê-thi-ô-pi,<sup>37</sup> và Li-by-a<sup>38</sup> cùng đi với các ngươi;<sup>39</sup> tất cả đều mang thuẫn và đầu đội mũ sắt; **6** Gô-me và toàn thể quân đội của nó; nhà Tô-gạc-ma đến từ các miền cực kỳ xa xăm ở phương bắc với toàn thể quân đội của nó – quả là một đại quân gồm nhiều dân cùng đi với ngươi.

**7** Ngươi hãy chuẩn bị sẵn, chính ngươi và toàn thể đoàn quân đông đảo tụ tập quanh ngươi khá sẵn sàng; ngươi hãy sẵn sàng để lãnh đạo chúng. **8** Sau nhiều ngày ngươi sẽ động binh. Trong những năm sau đó ngươi sẽ kéo đến tấn công một quốc gia được phục hồi sau chiến tranh, một nước mà dân ở đó đã được quy tụ từ nhiều quốc gia trở về, để sống trên các núi đồi của I-sơ-ra-ên, những nơi đã bị hoang phế khá lâu. Dân cư của nước đó đã được lấy ra khỏi các quốc gia đem về, và bây giờ tất cả chúng đều đang sống an ninh trong nước. **9** Ngươi sẽ tiến tới như vũ bão. Ngươi, quân đội của ngươi, và quân đội của nhiều nước đi với ngươi sẽ tràn đến như mây bao phủ khắp xứ.”

**10** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Trong ngày ấy, trong đầu ngươi sẽ nảy ra những ý tưởng; ngươi sẽ nghĩ ra một âm mưu thâm độc. **11** Ngươi sẽ bảo, ‘Ta sẽ đi lên tấn công một xứ mà các thành ở đó không có tường cao bảo vệ. Ta sẽ ập vào một dân hiền hòa và đang sống yên ổn. Tất cả chúng đều sống trong các thành không có tường cao bao bọc, không có song sắt và cổng thành ngăn cản. **12** Ta sẽ cướp bóc và đoạt lấy các chiến lợi phẩm mang đi. Ta sẽ tấn công những nơi vốn hoang phế mà bây giờ đã có người ở, và cướp đoạt những kẻ đã từ các nước trở về, những kẻ đã gây dựng được những đàn súc vật và của cải, và bây giờ đang sống giữa xứ.’

**13** Sê-ba, Đê-đan, các thương gia ở Tạt-si, và tất cả các sự tử tở của chúng sẽ hỏi ngươi, ‘Có phải ông đến để cướp của chăng? Có phải ông triệu tập cho ông một đoàn quân đông đảo để mang đi các chiến lợi phẩm, lấy đi bạc và vàng, đem đi các đàn súc vật và của cải, và cướp lấy thật nhiều chiến lợi phẩm chăng?’

37 nt: Cút

38 nt: Pút

39 nt: chúng (đội quân nói đến ở câu trên)

**14** Vì thế, hỡi con người, hãy nói tiên tri, hãy bảo Gót, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Trong ngày dân I-sơ-ra-ên của Ta đang sống yên ổn, người há không biết sao? **15** Người đến từ chỗ của người ở những nơi tận cùng phương bắc. Người và nhiều dân đi với người, tất cả đều cỡi ngựa, một đại quân đông đảo, một đoàn quân hùng mạnh. **16** Người ập đến tấn công dân I-sơ-ra-ên của Ta như một đám mây bao phủ đất ấy. Trong những ngày sau Ta sẽ đem người đến tấn công xứ sở của Ta, để các dân sẽ biết Ta, để qua người, hỡi Gót, Ta sẽ được tôn thánh trước mắt chúng.””

### Sự Đoán Phạt Gót

**17** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Há chẳng phải người là kẻ Ta đã nói trước từ xưa, qua các tội tớ Ta, các tiên tri của I-sơ-ra-ên, những kẻ trong thời của chúng đã nói tiên tri trong nhiều năm rằng Ta sẽ cho người đến tấn công chúng hay sao? **18** Trong ngày ấy khi Gót đến tấn công đất I-sơ-ra-ên,” CHÚA Hằng Hữu phán, “cơn giận của Ta sẽ nổi bùng lên. **19** Trong cơn ghen tức của Ta và trong cơn thịnh nộ bùng bùng của Ta, Ta phán, ‘Trong ngày ấy sẽ có một cơn động đất dữ dội trong đất I-sơ-ra-ên. **20** Cá dưới biển, chim trên trời, thú ngoài đồng, mọi loài bò sát trên mặt đất, và mọi người sống trên mặt đất sẽ lao đảo trước mặt Ta. Các núi đồi sẽ sụp xuống, các gành núi sẽ đổ nhào, mọi tường thành sẽ đổ xuống. **21** Ta sẽ gọi một thanh gươm đến đánh nó trên khắp các rừng núi của Ta,’ CHÚA Hằng Hữu phán, ‘ai nấy sẽ trở gươm chém giết đồng đội mình. **22** Ta sẽ dùng ôn dịch và máu đổ đoán phạt nó. Ta sẽ trút những cơn mưa như thác đổ, những trận mưa đá, lửa, và diêm sinh trên nó, trên các quân sĩ của nó, và trên nhiều dân đi với nó. **23** Như thế Ta sẽ cho chúng biết quyền năng lớn lao của Ta và đức thánh khiết của Ta. Ta sẽ làm cho mắt của nhiều dân biết đến Ta. Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

## 39

### Quân Đội của Gót Bị Diệt

**1** “Còn người, hỡi con người, hãy nói tiên tri chống lại Gót. Hãy nói, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Hỡi Gót, tổng thủ lãnh của Mê-sách và Tu-banh, Ta chống lại người. **2** Ta sẽ quay người lại và khiến người đi tới. Ta sẽ đem người từ những miền cực kỳ xa xôi ở phương bắc và dẫn người đến tấn công những núi đồi của I-sơ-ra-ên. **3** Ta sẽ đánh vào cây cung của người nơi tay trái và làm cho các mũi tên rơi khỏi tay phải của người. **4** Người sẽ ngã xuống trên các núi của I-sơ-ra-ên: người, quân đội của người, và những quân đồng minh đi với người. Ta sẽ biến người thành thức ăn cho mọi loài ác điều; Ta sẽ ban thịt người cho các dã thú xé ăn. **5** Người sẽ ngã xuống giữa đồng trống, vì Ta đã phán như thế,” CHÚA Hằng Hữu phán. **6** “Ta sẽ sai lửa đến thiêu hủy Ma-gót và những kẻ sống an toàn ở miền duyên hải. Bấy giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA.”

**7** Ta sẽ làm cho danh thánh của Ta được biết đến giữa dân I-sơ-ra-ên của Ta. Ta sẽ không để cho danh thánh Ta bị xúc phạm nữa. Bây giờ các dân sẽ biết rằng Ta là CHÚA, Đấng Thánh của I-sơ-ra-ên.

**8** Nay, điều ấy đang đến, việc ấy đang xảy ra,” CHÚA Hằng Hữu phán. “Đó là ngày Ta đã nói. **9** Khi ấy dân I-sơ-ra-ên sống trong các thành sẽ đi ra lấy các vũ khí để nhóm lửa và làm củi –nào là khiên và thuẫn, cung và tên, giáo và mác– chúng sẽ đốt những thứ đó trong bảy năm. **10** Chúng sẽ không cần ra đồng kiếm củi hay chặt cây trong rừng làm củi, vì chúng sẽ dùng các thứ vũ khí đó làm củi đốt. Chúng sẽ cướp bóc những kẻ đến cướp bóc chúng; chúng sẽ chiếm đoạt của cải những kẻ đến chiếm đoạt của cải chúng,”” CHÚA Hằng Hữu phán.

### Dân Gót Bị Chôn

**11** “Trong ngày ấy Ta sẽ cho Gót được một chỗ để chôn xác ở I-sơ-ra-ên, đó là Thung Lũng Lữ Khách, nằm về phía đông Biển Chết. Mồ chôn tập thể ấy sẽ làm cho những ai qua lại phải dừng chân. Người ta sẽ chôn Gót và toàn thể đạo quân đông đúc của nó ở đó. Nơi ấy sẽ được gọi là Thung Lũng Ha-môn Gót. **12** Nhà I-sơ-ra-ên phải mất bảy tháng mới chôn chúng xong, để làm cho sạch đất. **13** Toàn dân trong nước sẽ hiệp lại chôn xác chúng; và trong ngày Ta thể hiện vinh quang của Ta, chúng sẽ được nổi danh,” CHÚA Hằng Hữu phán. **14** “Chúng sẽ cử người đi khắp nước tìm xác quân xâm lăng còn sót đâu đó trên mặt đất đem chôn đi để làm sạch đất. Chúng sẽ để ra bảy tháng để đi tìm xác. **15** Khi những người đi tìm xác đi qua vùng nào, nếu ai thấy xương người nằm đâu đó, người ấy phải cầm một tấm bảng làm dấu bên cạnh bộ xương, cho đến khi những người lo việc mai táng đến lấy và đem chôn trong Thung Lũng Ha-môn Gót. **16** Trong thung lũng ấy có một thành tên là Ha-mô-na.<sup>40</sup> Chúng sẽ làm như thế để đất được sạch.”

**17** “Về phần người, hỡi con người, CHÚA Hằng Hữu phán thế này, ‘Hãy nói với mọi loài chim trời và mọi loài dã thú, “Các người hãy tập hợp lại và hãy đến, hãy từ khắp phương trời quy tụ về để dự tiệc tế lễ Ta chuẩn bị cho các người, một đại tiệc tế lễ trên các núi của I-sơ-ra-ên, rồi các người sẽ được ăn thịt tươi và uống máu. **18** Các người sẽ được ăn thịt các chiến sĩ dũng mãnh và uống máu các thủ lãnh trên đất. Chúng sẽ như chiên đực, chiên con, bò đực, và mọi thú vật mập béo của Ba-san. **19** Các người sẽ được ăn thịt mỡ cho đến khi no ứ, và các người sẽ được uống máu cho đến khi say khướt tại bữa tiệc tế lễ Ta chuẩn bị cho các người. **20** Các người sẽ được no nê tại bàn tiệc của Ta bằng thịt các ngựa chiến và các kỵ binh, các dũng sĩ và các binh sĩ của mọi binh chủng,”” CHÚA Hằng Hữu phán.

### Dân I-sơ-ra-ên Trở Về Lập Quốc

**21** “Ta sẽ bày tỏ vinh quang Ta ra giữa các dân. Mọi nước sẽ thấy hình phạt Ta áp dụng, và thấy tay Ta giáng xuống chúng ra sao. **22** Từ ngày đó trở đi nhà I-

---

<sup>40</sup> Có nghĩa là “đạo quân đông đúc”

sơ-ra-ên sẽ biết rằng Ta là CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng. **23** Mọi dân cũng sẽ biết rằng nhà I-sơ-ra-ên bị đi lưu đày là vì tội của chúng, tội phản bội Ta. Do đó Ta đã ẩn mặt Ta khỏi chúng và đã trao chúng vào tay quân thù của chúng để tất cả chúng phải bị gươm ngã chết. **24** Ta đối xử với chúng tùy theo sự ô uế của chúng và những tội phản bội của chúng; và Ta buộc lòng phải ẩn mặt Ta khỏi chúng.”

**25** Vậy CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Bây giờ Ta sẽ tái lập vận mạng của Gia-cốp. Ta sẽ bày tỏ lòng thương xót đối với toàn thể nhà I-sơ-ra-ên, và Ta sẽ nổi ghen vì danh thánh Ta. **26** Chúng sẽ quên đi nỗi tủ nhục của chúng và mọi tội lỗi chúng đã phạm đến Ta, khi chúng được sống an toàn trong nước mà không phải lo sợ gì nữa, **27** khi Ta đem chúng về từ các dân và nhóm chúng về từ các nước thù nghịch với chúng, và qua chúng Ta sẽ bày tỏ đức thánh khiết của Ta trước mắt các dân. **28** Bây giờ chúng sẽ biết rằng Ta là CHÚA, Đức Chúa Trời của chúng, bởi vì Ta đã phạt chúng phải bị lưu đày, và cũng chính Ta sẽ đem chúng trở về xứ sở của chúng. Ta sẽ không để một người nào trong chúng bị bỏ sót lại, **29** và Ta sẽ không bao giờ ẩn mặt Ta khỏi chúng nữa, vì Ta đã Thần Ta trên nhà I-sơ-ra-ên,” CHÚA Hằng Hữu phán.

## 40

### Khải Tượng về Đền Thờ Mới

**1** Vào năm thứ hai mươi lăm kể từ khi chúng tôi bị lưu đày, vào ngày mồng mười của tháng giêng năm ấy, tức năm thứ mười bốn sau khi thành thánh thất thủ; vào chính ngày ấy, tay CHÚA đặt trên tôi, và Ngài đem tôi đến đó. **2** Ngài đem tôi về trong đất I-sơ-ra-ên bằng các Khải tượng của Đức Chúa Trời. Ngài đặt tôi xuống trên một núi rất cao; về hướng nam núi ấy, có gì trông giống như một cái thành. **3** Khi Ngài đem tôi về đến đó, này, đã có sẵn một người ở đó. Diện mạo người ấy như đồng bóng láng. Trong tay người ấy cầm một sợi dây bằng vải và một cây đo. Người ấy đứng ở cổng. **4** Người ấy nói với tôi, “Hỡi con người, hãy nhìn cho kỹ và hãy nghe cho rõ. Hãy chú tâm vào những gì ta sẽ chỉ cho ngươi, vì ngươi được đem về đây để ta chỉ điều ấy cho ngươi. Hãy công bố tất cả những gì ngươi thấy cho nhà I-sơ-ra-ên.”

### Cổng Đông của Tường Quanh Sân

**5** Này, có một bức tường bao quanh khu vực bên ngoài đền thờ. Cây đo trong tay người ấy dài khoảng ba mét rưỡi.<sup>41</sup> Người ấy đo bề dày của bức tường, một cây; chiều cao, một cây. **6** Sau đó người ấy đến cổng hướng về phía đông, đi lên các bậc thềm, và đo ngạch cổng, ngạch rộng một cây, và chiều kia dày một cây. **7** Nơi ấy có các trạm gác, mỗi trạm bề ngang một cây và bề dọc một cây. Khoảng cách giữa các trạm chừng ba mét.<sup>42</sup> Ngạch cổng, nơi dẫn vào tiền

---

41 nt: 6 cubits đặc biệt, mỗi cubit đặc biệt này dài bằng một cubit thường cộng chiều rộng của bàn tay (1 cubit thường dài khoảng 50<sup>cm</sup>, chiều rộng của bàn tay khoảng 8<sup>cm</sup>, tức 58<sup>cm</sup>; 6 x 58<sup>cm</sup> = 348<sup>cm</sup>, khoảng 3<sup>m</sup>50)

42 nt: 5 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>cm</sup>

sảnh, phía trong của ngạch cổng, một cây. **8** Sau đó người ấy đo phía trong của tiền sảnh ở cổng, một cây. **9** Kế đó người ấy đo tiền sảnh ở cổng, khoảng bốn mét rưỡi;<sup>43</sup> các cây trụ, trên một mét;<sup>44</sup> đó là phía trong tiền sảnh của cổng. **10** Bên trong cổng phía đông có các trạm gác, ba trạm bên này và ba trạm bên kia. Các trạm ấy đều có kích thước như nhau. Các trụ bổ tường ở mỗi bên cũng có kích thước như nhau. **11** Sau đó người ấy đo chiều rộng của lối vào cổng, gần sáu mét,<sup>45</sup> chiều dài của cổng, khoảng bảy mét rưỡi.<sup>46</sup> **12** Trước mỗi trạm gác có một bức tường, bên này cao khoảng sáu tấc,<sup>47</sup> bên kia cao khoảng sáu tấc; còn các trạm đó, mỗi trạm chiều ngang ba mét rưỡi<sup>48</sup> và chiều dọc ba mét rưỡi. **13** Sau đó người ấy đo cổng, từ dưới mái của trạm gác này đến dưới mái của trạm gác kia, từ cửa ở tường này đến cửa ở tường kia, mười bốn mét rưỡi.<sup>49</sup> **14** Người ấy cũng đo bức tường có hàng trụ bổ tường, đo vòng đến cây trụ bổ tường ở cổng của tiền sảnh, khoảng ba mươi lăm mét<sup>50</sup>. **15** Từ mặt trước của cổng, nơi lối vào, cho đến mặt sau của tiền sảnh ở cổng, hai mươi chín mét.<sup>51</sup> **16** Các trạm gác đều có các cửa sổ nhỏ. Dọc theo bức tường có hàng trụ bổ tường là các cửa sổ quay mặt vào trong. Tương tự tiền sảnh cũng có các cửa sổ có khung vòm ở trên.<sup>52</sup> Trên các trụ đều đắp hình các cây chà là.

### Sân Ngoài

**17** Sau đó người ấy đem tôi ra sân ngoài. Đây, tôi thấy ở đó có nhiều phòng, khắp sân đều lát đá; có ba mươi phòng ở quanh sân. **18** Sân lát đá ấy trải dài đến các cổng, cổng rộng bao nhiêu thì đá được lát kín đến bấy nhiêu; đó là sân dưới có lát đá. **19** Người ấy đo khoảng cách từ mí ngoài của cổng dưới đến mí ngoài của sân trong, năm mươi tám mét,<sup>53</sup> ở phía đông và phía bắc.

### Cổng Bắc

**20** Sau đó người ấy đo chiều dài và chiều rộng của cổng ở sân ngoài nhìn về hướng bắc. **21** Các trạm gác, mỗi bên ba trạm, các trụ bổ tường, và tiền sảnh đều có kích thước như ở cổng thứ nhất. Khu vực này dài hai mươi chín mét<sup>54</sup> và rộng mười bốn mét rưỡi.<sup>55</sup> **22** Các cửa sổ, tiền sảnh, và hình các cây chà là đều có kích thước như cổng nhìn về hướng đông. Bảy bậc thềm ở ngoài dẫn lên tiền sảnh bên trong. **23** Đối diện với cổng bắc, giống như cổng đông, là một

---

43 nt: 8 cubits đặc biệt, khoảng 464<sup>cm</sup>

44 nt: 2 cubits đặc biệt, khoảng 116<sup>cm</sup>

45 nt: 10 cubits đặc biệt, khoảng 580<sup>cm</sup>

46 nt: 13 cubits đặc biệt, khoảng 754<sup>cm</sup>

47 nt: 1 cubit đặc biệt, khoảng 58<sup>cm</sup>

48 nt: 6 cubits đặc biệt, khoảng 348<sup>cm</sup>

49 nt: 25 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>m</sup>

50 nt: 60 cubits đặc biệt, khoảng 34,8<sup>m</sup> (câu này trong Hebrew không rõ nghĩa)

51 nt: 50 cubits đặc biệt, khoảng 29<sup>m</sup>

52 Chỗ này trong Hebrew không rõ nghĩa

53 nt: 100 cubits đặc biệt, khoảng 58<sup>m</sup>

54 nt: 50 cubits đặc biệt, khoảng 29<sup>m</sup>

55 nt: 25 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>m</sup>



cổng dẫn vào sân trong. Người ấy đo từ cổng này đến cổng kia, năm mươi tám mét.<sup>56</sup>

### Cổng Nam

**24** Sau đó người ấy dẫn tôi đến phía nam, ở phía nam cũng có một cổng. Người ấy đo các trụ bổ tường và tiền sảnh; chúng có kích thước như các cổng kia. **25** Các cửa sổ dọc trên tường và các cửa sổ của tiền sảnh giống như các cổng kia; khu vực này dài hai mươi chín mét<sup>57</sup> và rộng mười bốn mét rưỡi.<sup>58</sup> **26** Có bảy bậc thềm dẫn lên tiền sảnh; tiền sảnh ở phía trong. Mỗi bên cổng đều có các trụ bổ tường, và các trụ đều đắp hình các cây chà là. **27** Ở phía nam cũng có một cổng dẫn vào sân trong. Người ấy đo khoảng cách từ cổng ngoài đến cổng trong, ở phía nam, năm mươi tám mét.<sup>59</sup>

### Sân Trong ở Cổng Nam

**28** Sau đó người ấy đem tôi vào sân trong ở cổng nam; nó cũng có kích thước như các cổng kia. **29** Các trạm gác, các trụ bổ tường, và tiền sảnh của nó đều cùng kích thước như các cổng kia. Nơi đây cũng có các cửa sổ dọc theo tường và các cửa sổ cho tiền sảnh. Khu vực này dài hai mươi chín mét<sup>60</sup> và rộng mười bốn mét rưỡi.<sup>61</sup> **30** Chung quanh có các hành lang, dài mười bốn mét rưỡi<sup>62</sup> và rộng khoảng ba mét.<sup>63</sup> **31** Mặt của hành lang hướng ra sân ngoài. Các trụ bổ tường cũng đắp hình các cây chà là, và bậc thềm có tám bậc dẫn lên.

### Sân Trong ở Cổng Đông

**32** Sau đó người ấy đem tôi vào sân trong của phía đông. Người ấy đo cổng ở đó, và nó có kích thước như các cổng kia. **33** Các trạm gác, các trụ bổ tường, và tiền sảnh của nó đều có kích thước như các cổng kia. Các cửa sổ dọc trên tường và các cửa sổ của tiền sảnh giống như các cổng kia. Khu vực này dài hai mươi chín mét<sup>64</sup> và rộng mười bốn mét rưỡi.<sup>65</sup> **34** Mặt của tiền sảnh hướng ra sân ngoài. Mỗi bên cổng đều có các trụ bổ tường. Các trụ đều đắp hình các cây chà là, và bậc thềm của nó có tám bậc dẫn lên.

---

56 nt: 100 cubits đặc biệt, khoảng 58<sup>m</sup>

57 nt: 50 cubits đặc biệt, khoảng 29<sup>m</sup>

58 nt: 25 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>m</sup>

59 nt: 100 cubits đặc biệt, khoảng 58<sup>m</sup>

60 nt: 50 cubits đặc biệt, khoảng 29<sup>m</sup>

61 nt: 25 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>m</sup>

62 nt: 25 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>m</sup>

63 nt: 5 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>cm</sup>

64 nt: 50 cubits đặc biệt, khoảng 29<sup>m</sup>

65 nt: 25 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>m</sup>

### Sân Trong ở Cổng Bắc

**35** Sau đó người ấy đem tôi đến cổng bắc. Người ấy đo nó, và nó có các kích thước giống các cổng kia. **36** Các trạm gác, các trụ bổ tường, và tiền sảnh của nó đều cùng kích thước như các cổng kia. Ở đây cũng có các cửa sổ khắp nơi. Khu vực này dài hai mươi chín mét<sup>66</sup> và rộng mười bốn mét rưỡi.<sup>67</sup> **37** Mặt của tiền sảnh hướng ra sân ngoài. Mỗi bên cổng đều có các trụ bổ tường. Các trụ đều đắp hình các cây chà là, và bậc thềm có tám bậc dẫn lên.

### Các Phòng Dùng Để Chuẩn Bị Các Cửa Lễ Lễ

**38** Ở tiền sảnh của cổng có một phòng mà cửa của nó ăn thông với tiền sảnh. Phòng đó người ta dùng để tẩy rửa lễ vật sẽ dâng làm cửa lễ thiêu. **39** Trong tiền sảnh ở cổng này, mỗi bên có hai cái bàn, trên các bàn đó người ta giết các con vật hiến tế dùng làm cửa lễ thiêu, cửa lễ chuộc tội, và cửa lễ chuộc lỗi. **40** Ở bên ngoài tiền sảnh, nơi lối vào ở cổng bắc, có hai cái bàn; phía bên kia tiền sảnh ở cổng ấy cũng có hai cái bàn. **41** Bốn bàn ở bên trong và bốn bàn ở bên ngoài, bên cạnh cổng, tức tám bàn cả thảy. Trên các bàn đó người ta giết các con vật hiến tế. **42** Cũng có bốn bàn làm bằng đá dùng cho việc dâng của lễ thiêu. Mỗi bàn có bề ngang chín tấc, bề dọc chín tấc, và bề cao sáu tấc;<sup>68</sup> trên các bàn đó người ta để các dụng cụ dùng cho việc sát tế các con vật hiến tế khi dâng của lễ thiêu. **43** Quanh tường có gắn các móc, mỗi cái rộng cỡ một tấc;<sup>69</sup> thịt hiến tế được để trên các bàn đó.

### Các Phòng cho Các Tư Tế

**44** Khu vực bên ngoài của cổng trong có các phòng cho các ca sĩ. Các phòng ấy nằm trong khu vực của sân trong. Nơi cổng bắc có một phòng hướng về phía nam. Bên cạnh cổng đông có một phòng hướng về phía bắc. **45** Người ấy nói với tôi, “Phòng hướng mặt về phía nam dành cho các tư tế có trách nhiệm quản lý đền thờ, **46** và phòng hướng mặt về phía bắc dành cho các tư tế có trách nhiệm thi hành các công việc ở bàn thờ. Những người ấy là con cháu của Xa-đốc thuộc dòng dõi của Lê-vi. Chỉ họ mới được phép đến gần CHÚA để hầu việc Ngài.”

**47** Người ấy đo cái sân, chiều ngang năm mươi tám mét<sup>70</sup> và chiều dọc năm mươi tám mét,<sup>71</sup> tức hình vuông. Còn bàn thờ thì ở trước sân đền thờ.

---

66 nt: 50 cubits đặc biệt, khoảng 29<sup>m</sup>

67 nt: 25 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>m</sup>

68 nt: ngang 1 cubit rưỡi, dọc 1 cubit rưỡi, và cao 1 cubit

69 nt: dài cỡ chiều rộng của bàn tay

70 nt: 100 cubits đặc biệt, khoảng 58<sup>m</sup>

71 nt: 100 cubits đặc biệt, khoảng 58<sup>m</sup>

## Tiền Sảnh của Đền Thờ

**48** Sau đó người ấy đem tôi đến tiền sảnh của đền thờ và đo các trụ đỡ tường của tiền sảnh, mỗi bên khoảng ba mét.<sup>72</sup> Chiều rộng của cổng là tám mét.<sup>73</sup> Bề dày của bức tường ở mỗi bên cổng là một mét ba phần tư.<sup>74</sup> **49** Tiền sảnh dài mười một mét rưỡi<sup>75</sup> và rộng bảy mét.<sup>76</sup> Bậc thềm dẫn lên tiền sảnh có mười bậc. Ngoài các trụ đỡ tường, ở mỗi bên còn có các trụ rời.

## 41

### Nơi Thánh

**1** Sau đó người ấy đem tôi đến Nơi Thánh và đo các trụ đỡ tường, mỗi cạnh của các trụ đỡ tường rộng ba mét rưỡi.<sup>77</sup> Các trụ ấy nằm ở lối vào phía chiều rộng của đền. **2** Lối vào Nơi Thánh rộng sáu mét,<sup>78</sup> ba mét bên này và ba mét bên kia. Người ấy đo Nơi Thánh, chiều dài hai mươi ba mét,<sup>79</sup> chiều rộng mười một mét rưỡi.<sup>80</sup>

### Nơi Chí Thánh

**3** Kế đó người ấy bước vào trong và đo các trụ ở lối vào Nơi Chí Thánh. Mỗi trụ lớn hơn một mét, chiều cao của lối vào khoảng ba mét rưỡi,<sup>81</sup> và chiều rộng của lối vào bốn mét.<sup>82</sup> **4** Người ấy vào đo trong Nơi Chí Thánh, chiều ngang mười một mét rưỡi,<sup>83</sup> và chiều dọc mười một mét rưỡi,<sup>84</sup> đó là phòng sâu bên trong Nơi Thánh. Người ấy nói với tôi, “Đây là Nơi Chí Thánh.”

### Dãy Phòng Nhỏ Bên Cạnh

**5** Sau đó người ấy đo bức tường của đền thờ, bề dày gần ba mét rưỡi.<sup>85</sup> Chiều rộng của các phòng nhỏ dọc bên ngoài đền thờ là hai mét ba.<sup>86</sup> **6** Các phòng dọc bên ngoài đền thờ cao ba tầng, tầng này chồng trên tầng kia, mỗi tầng có ba mươi phòng. Những cây đà của mỗi phòng được gác vào các gờ tường của đền thờ để chịu sức nặng của các phòng, nhưng chúng không đâm sâu vào tường của đền thờ. **7** Các phòng dọc bên ngoài đền thờ càng lên cao càng lớn dần, vì

---

72 nt: 5 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>cm</sup>

73 nt: 14 cubits đặc biệt, khoảng 8,12<sup>m</sup>

74 nt: 3 cubits đặc biệt, khoảng 174<sup>cm</sup>

75 nt: 20 cubits đặc biệt, khoảng 11,60<sup>m</sup>

76 nt: 12 cubits đặc biệt, khoảng 696<sup>cm</sup>

77 nt: 6 cubits đặc biệt, khoảng 348<sup>cm</sup>

78 nt: 10 cubits đặc biệt, khoảng 580<sup>cm</sup>

79 nt: 40 cubits đặc biệt, khoảng 23,2<sup>m</sup>

80 nt: 20 cubits đặc biệt, khoảng 11,60<sup>m</sup>

81 nt: 6 cubits đặc biệt, khoảng 348<sup>cm</sup>

82 nt: 7 cubits đặc biệt, khoảng 406<sup>cm</sup>

83 nt: 20 cubits đặc biệt, khoảng 11,60<sup>m</sup>

84 nt: 20 cubits đặc biệt, khoảng 11,60<sup>m</sup>

85 nt: 6 cubits đặc biệt, khoảng 348<sup>cm</sup>

86 nt: 4 cubits đặc biệt, khoảng 232<sup>cm</sup>

bức tường quanh đền thờ khi lên cao một tầng thì thụt vào một bức. Người nào muốn đi từ tầng ở mặt đất lên tầng ba phải đi qua tầng giữa.

**8** Tôi cũng thấy đền thờ nằm trên một cái nền cao tứ phía. Nền của các phòng bên cạnh đền thờ đo được nguyên một cây đo, tức gần ba mét rưỡi.<sup>87</sup> **9** Bức tường bên ngoài các phòng bên cạnh dày khoảng ba mét.<sup>88</sup> Có một khoảng trống giữa hai dãy phòng ở mỗi bên đền thờ. **10** Khoảng trống ấy rộng khoảng mười một mét rưỡi<sup>89</sup> ở cả hai bên đền thờ. **11** Các phòng nhỏ ở hai bên đều có cửa mở ra khoảng trống ấy. Về phía bắc có một cổng và về phía nam cũng có một cổng. Khoảng trống ấy mỗi bề rộng chừng ba mét.<sup>90</sup>

### Tòa Nhà ở Hướng Tây

**12** Tòa nhà nằm ở hướng tây quay mặt về sân đền thờ rộng bốn mươi mét rưỡi,<sup>91</sup> dài năm mươi hai mét,<sup>92</sup> và có tường dày khoảng ba mét.<sup>93</sup> **13** Kế đó người ấy đo đền thờ. Đền thờ dài năm mươi tám mét.<sup>94</sup> Sân đền thờ, chiều rộng của đền thờ, và các bức tường cộng lại cũng năm mươi tám mét.<sup>95</sup> **14** Chiều rộng của mặt tiền đền thờ và sân ở phía đông cộng lại năm mươi tám mét.<sup>96</sup> **15** Người ấy đo tòa nhà nằm ở phía sau quay mặt về sân sau của đền thờ và hai dãy hành lang ở hai bên, năm mươi tám mét.<sup>97</sup> Nơi Thánh, Nơi Chí Thánh, tiền sảnh, **16** các cửa ra vào, các cửa sổ nhỏ, các hành lang ở ba tầng đối diện với cửa, tất cả đều được lát gỗ từ đất lên đến các cửa sổ, các cửa sổ cũng đều được lát gỗ.

### Trang Trí Bên Trong Đền Thờ

**17** Khoảng trống ở trên cửa trong đền thờ, các bức tường trong Nơi Chí Thánh và Nơi Thánh, cùng các bức tường cả trong và ngoài đền thờ đều theo một khuôn mẫu. **18** Tất cả các mặt tường đều được chạm khắc hình các chê-ru-bim và các cây chà là. Cứ giữa hai chê-ru-bim có hình một cây chà là, và mỗi chê-rúp có hai mặt. **19** Mặt người hướng về cây chà là bên này và mặt sư tử hướng về cây chà là bên kia. Khắp các tường của đền thờ đều được chạm khắc như thế. **20** Trên tường của mặt tiền Nơi Thánh, từ nền nhà lên đến phía trên cửa vào đền thờ, đều có khắc hình các chê-ru-bim và các cây chà là.

**21** Các cây cột ở cửa vào Nơi Thánh đều vuông vức, và các cây cột ở cửa vào Nơi Chí Thánh cũng có hình dạng vuông vức như vậy.

---

87 nt: 6 cubits đặc biệt, khoảng 348<sup>cm</sup>

88 nt: 5 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>cm</sup>

89 nt: 20 cubits đặc biệt, khoảng 11,60<sup>m</sup>

90 nt: 5 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>cm</sup>

91 nt: 70 cubits đặc biệt, khoảng 40,6<sup>m</sup>

92 nt: 90 cubits đặc biệt, khoảng 52,2<sup>m</sup>

93 nt: 5 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>cm</sup>

94 nt: 100 cubits đặc biệt, khoảng 58<sup>m</sup>

95 nt: 100 cubits đặc biệt, khoảng 58<sup>m</sup>

96 nt: 100 cubits đặc biệt, khoảng 58<sup>m</sup>

97 nt: 100 cubits đặc biệt, khoảng 58<sup>m</sup>

### Bàn Thờ Bằng Gỗ

**22** Có một bàn thờ bằng gỗ cao một mét ba phần tư,<sup>98</sup> rộng mỗi bên trên một mét.<sup>99</sup> Các góc bàn, mặt bàn, và bốn mặt chung quanh đều bằng gỗ. Người ấy nói với tôi, “Đây là bàn thờ hằng ở trước mặt CHÚA.”

### Các Cửa

**23** Lối vào Nơi Thánh và Nơi Chí Thánh đều có hai lớp cửa. **24** Mỗi cửa có hai cánh. Cả hai cánh đều xoay trên bản lề; và cả hai cửa đều như thế. **25** Trên các cánh cửa của Nơi Thánh có chạm hình các chê-ru-bim và hình các cây chà là, giống như các hình được chạm trên tường.

### Các Mái Hiên

Có một mái hiên bằng gỗ nhô ra bên ngoài, ở phía trước tiền đình. **26** Cả hai bên tường tiền đình đều có các cửa sổ hẹp thụt vào, và trên tường có chạm hình các cây chà là. Trước hai dãy phòng nhỏ ở hai bên đền thờ cũng có các mái hiên.

## 42

### Các Tòa Nhà trong Khu Đền Thờ và Bức Tường Quanh Sân

**1** Kế đó người ấy đem tôi ra sân ngoài ở hướng bắc, và đem tôi đến các phòng đối diện với sân đền thờ và đối diện với đền thờ ở hướng bắc. **2** Mặt tiền của tòa nhà ở hướng bắc dài năm mươi tám mét,<sup>100</sup> và rộng hai mươi chín mét.<sup>101</sup> **3** Có một dãy phòng ba tầng đối diện với một khoảng trống chừng mười một mét rưỡi<sup>102</sup> ở sân trong, và một dãy phòng ba tầng nữa đối diện với sân ngoài có nền lát đá. **4** Ở giữa hai dãy phòng ba tầng đó là một lối đi rộng gần sáu mét<sup>103</sup> và dài khoảng năm mươi tám mét.<sup>104</sup> Các cửa phòng của dãy ấy đều hướng về phương bắc. **5** Các phòng ở tầng trên nhỏ hơn các phòng ở tầng dưới và tầng giữa của tòa nhà, vì mỗi dãy phòng ở tầng trên phải xây thụt vô để chừa chỗ làm hành lang. **6** Số là tòa nhà có ba tầng, nhưng không có các trụ như các trụ ở các hành lang, hai tầng trên phải xây thụt vô để gối đầu vào tường, vì thế các phòng ở các tầng trên nhỏ hơn các phòng ở tầng dưới và tầng giữa. **7** Có một bức tường ở bên ngoài chạy dọc theo dãy phòng, để ngăn cách dãy phòng với sân ngoài; tường ấy dài khoảng hai mươi chín mét.<sup>105</sup> **8** Bức tường ấy nổi dài

---

98 nt: 3 cubits đặc biệt, khoảng 174<sup>cm</sup>

99 nt: 2 cubits đặc biệt, khoảng 116<sup>cm</sup>

100 nt: 100 cubits đặc biệt, khoảng 58<sup>m</sup>

101 nt: 50 cubits đặc biệt, khoảng 29<sup>m</sup>

102 nt: 20 cubits đặc biệt, khoảng 11,60<sup>m</sup>

103 nt: 10 cubits đặc biệt, khoảng 580<sup>cm</sup>

104 nt: 100 cubits đặc biệt, khoảng 58<sup>m</sup>

105 nt: 50 cubits đặc biệt, khoảng 29<sup>m</sup>

với dãy phòng ở ngoài sân nên dài hai mươi chín mét,<sup>106</sup> trong khi dãy phòng trong nằm dọc theo bên cạnh đền thờ thì dài năm mươi tám mét.<sup>107</sup> **9** Ở tầng dưới cùng có một cái cổng nằm về hướng đông, để người ở sân ngoài có thể vào khu có các dãy phòng.

**10** Về phía nam, dọc theo bức tường dày của đền thờ chạy về hướng đông, đối diện với sân ngoài, và dựa sát vào đền thờ có các phòng. **11** Các phòng đó cũng có các hành lang phía trước. Các phòng đó đều giống các phòng ở phía bắc, chiều dài và chiều rộng đều như nhau, các lối ra vào và cách sắp đặt vị trí các phòng cũng giống nhau. Các cổng cũng giống các cổng ở phía bắc. **12** Các cửa của các phòng cũng giống các cửa của các phòng ở phía bắc. Khu vực phía nam ấy cũng có tường ngăn cách, và ở đầu khu vực, trong bức tường ở hướng đông có một cổng, để người ta có thể ra vào khu vực đó.

**13** Bấy giờ người ấy nói với tôi, “Các dãy phòng ở phía bắc và ở phía nam sát bên cạnh đền thờ được dành riêng cho các tư tế. Các tư tế đến gần CHÚA sẽ ăn những lễ vật cực thánh trong các phòng đó. Họ cất giữ các lễ vật cực thánh như các cửa lễ chay, các cửa lễ chuộc tội, và các cửa lễ chuộc lỗi trong các phòng đó. **14** Một khi các tư tế đã vào trong khu vực thánh, họ không được phép đi ra sân ngoài cho đến khi họ cởi bộ lễ phục mà họ đã mặc để tế lễ ra và để lại trong đó, vì đó là những vật thánh. Họ phải mặc y phục riêng của họ trước khi đi ra khu vực công cộng để tiếp xúc với dân.”

**15** Khi người ấy đã đo xong các kích thước ở bên trong đền thờ, người ấy đem tôi ra bên ngoài, qua cổng phía đông, để đo chung quanh đền thờ. **16** Người ấy lấy cây đo và đo cạnh phía đông, hai trăm chín mươi mét<sup>108</sup> theo kích thước của cây đo ấy. **17** Sau đó người ấy đo cạnh phía bắc, hai trăm chín mươi mét<sup>109</sup> theo kích thước của cây đo ấy. **18** Sau đó người ấy đo cạnh phía nam, hai trăm chín mươi mét<sup>110</sup> theo kích thước của cây đo ấy. **19** Sau đó người ấy đo cạnh phía tây, hai trăm chín mươi mét<sup>111</sup> theo kích thước của cây đo ấy. **20** Người ấy đo cả bốn phía. Khu đền thờ có một bức tường bao quanh tứ phía, hai trăm chín mươi mét<sup>112</sup> chiều dọc và hai trăm chín mươi mét<sup>113</sup> chiều ngang, để ngăn cách giữa khu vực thánh với nơi phạm tục.

---

106 nt: 50 cubits đặc biệt, khoảng 29<sup>m</sup>  
107 nt: 100 cubits đặc biệt, khoảng 58<sup>m</sup>  
108 nt: 500 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>m</sup>  
109 nt: 500 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>m</sup>  
110 nt: 500 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>m</sup>  
111 nt: 500 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>m</sup>  
112 nt: 500 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>m</sup>  
113 nt: 500 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>m</sup>

43

Vinh Quang của Đền Thờ

1 Sau đó người ấy đem tôi đến cổng, cổng hướng về phía đông. 2 Đây, vinh quang của Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên từ hướng đông chiếu rạng. Âm thanh nghe như âm thanh của các dòng nước lớn, và mặt đất rạng ngời vinh quang của Ngài. 3 Khải tượng tôi nhìn thấy giống như khải tượng tôi đã thấy khi Ngài đến hủy diệt thành, và giống như khải tượng tôi đã thấy bên bờ Sông Kê-ba. Bây giờ tôi sắp mặt xuống đất. 4 Trong khi vinh quang của CHÚA từ cổng phía đông tiến vào đền thờ, 5 Thần cất tôi lên và đem tôi vào sân trong, và này, vinh quang của CHÚA tràn ngập đền thờ.

6 Trong khi người ấy đứng bên tôi, tôi nghe có tiếng từ trong đền thờ phán ra. 7 Ngài phán với tôi, “Hỡi con người, đây là nơi Ta đặt ngai Ta, nơi Ta đặt hai bàn chân Ta, nơi Ta ở giữa dân I-sơ-ra-ên mãi mãi. Nhà I-sơ-ra-ên, tức chúng và các vua của chúng, sẽ không làm ô danh thánh Ta qua việc làm điếm và thờ xác chết các vua của chúng trong các đền miếu ở các nơi cao nữa. 8 Khi chúng đặt ngạch cửa chúng bên cạnh ngạch cửa Ta, các cột cửa lằng tẳng chúng kề bên các cột cửa đền Ta, thì chỉ có một bức tường ngăn cách giữa Ta với chúng; chúng đã làm ô danh thánh của Ta bằng những việc gớm ghiếc chúng làm. Vì thế Ta phải tiêu diệt chúng trong cơn giận của Ta. 9 Bây giờ chúng khá đẹp bỏ khỏi Ta các thần tượng của chúng và xác chết các vua của chúng thì Ta sẽ ở giữa chúng mãi mãi.

10 Về phần người, hỡi con người, hãy mô tả đền thờ cho nhà I-sơ-ra-ên biết, hãy để chúng đo lấy mô hình, và hãy để chúng lấy làm xấu hổ về những tội lỗi của chúng. 11 Khi chúng đã lấy làm hổ thẹn về những gì chúng đã làm, hãy tỏ cho chúng biết về đồ án của đền thờ, vị trí các phòng ốc, các lối ra và các lối vào, tức toàn thể kiểu mẫu của nó và tất cả các quy luật của nó. Người hãy viết ra trước mắt chúng để chúng thấy toàn thể kiểu mẫu của đền thờ và mọi luật lệ của nó hầu chúng vâng giữ và làm theo toàn bộ kiểu mẫu và mọi quy luật của nó. 12 Đây là luật của đền thờ: toàn thể khu vực ở trên đỉnh núi và các vùng chung quanh sẽ là đất chí thánh. Đó là luật của đền thờ.”

Bàn Thờ

13 Đây sẽ là kích thước của bàn thờ tính theo cây thước đặc biệt, mỗi cây thước đặc biệt dài bằng một cây thước thường cộng chiều rộng một bàn tay.<sup>114</sup> Bệ của bàn thờ dày gần sáu tấc và rộng gần sáu tấc;<sup>115</sup> gờ quanh bệ cao bằng chiều rộng của bàn tay. Sau đây là chiều cao của bàn thờ: 14 Từ đế ở mặt đất cho đến gờ dưới, gần một mét hai,<sup>116</sup> rộng gần sáu tấc;<sup>117</sup> từ gờ nhỏ đến gờ lớn, hai

114 Một cây thước thường (1 cubit) dài khoảng 50<sup>cm</sup>, chiều rộng của bàn tay khoảng 8<sup>cm</sup>, vị chi 58<sup>cm</sup> hay gần 6 tấc

115 nt: 1 cubit đặc biệt, 58<sup>cm</sup> hay gần 6 tấc

116 nt: 2 cubits đặc biệt, khoảng 116<sup>cm</sup>

117 nt: 1 cubit đặc biệt, khoảng 58<sup>cm</sup>

mét ba,<sup>118</sup> rộng gần sáu tấc.<sup>119</sup> **15** Bồn lửa của bàn thờ để thiêu lễ vật cao hai mét ba.<sup>120</sup> Ở bốn góc của bồn lửa có bốn sừng nhô lên. **16** Bồn lửa của bàn thờ có hình vuông, chiều dọc gần bảy mét<sup>121</sup> và chiều ngang gần bảy mét. **17** Cái đế cũng hình vuông, chiều dọc dài hơn tám mét,<sup>122</sup> và chiều ngang dài hơn tám mét. Xung quanh đế có một cái gờ dày khoảng ba tấc,<sup>123</sup> cao khoảng sáu tấc.<sup>124</sup> Các bậc cấp bước lên bồn lửa nằm về hướng đông.

**18** Bấy giờ người ấy nói với tôi, “Hỡi con người, CHÚA Hằng Hữu phán thế này, ‘Đây là những quy luật về bàn thờ: Trong ngày bàn thờ ấy được xây dựng để dâng của lễ thiêu ở trên nó và rắc máu trên nó, **19** người hãy cho các tư tế người Lê-vi thuộc dòng dõi của Xa-đốc, những kẻ được đến gần Ta để phục vụ Ta,’ CHÚA Hằng Hữu phán, “một con bò đực tơ để làm của lễ chuộc tội. **20** Người sẽ lấy một ít máu nó và bôi trên bốn sừng của bàn thờ, trên bốn góc của đế bàn thờ, và trên cái gờ xung quanh bàn thờ. Như thế người sẽ thanh tẩy nó và chuộc tội cho nó. **21** Người sẽ lấy con bò làm của lễ chuộc tội và đem thiêu nó ở một nơi được chỉ định trong khu vực đền thờ, nhưng ở bên ngoài khu vực thánh.

**22** Trong ngày thứ hai, người sẽ dâng một con dê đực không tì vết làm của lễ chuộc tội, và làm nghi thức thanh tẩy bàn thờ giống như cách đã dùng con bò tơ để thanh tẩy bàn thờ. **23** Khi người đã thanh tẩy bàn thờ xong, người sẽ dâng một con bò tơ đực không tì vết và một con chiên đực không tì vết bắt từ trong bầy. **24** Khi người dâng chúng trước mặt CHÚA, các tư tế sẽ rắc muối trên chúng, rồi dâng chúng làm của lễ thiêu lên CHÚA. **25** Trong bảy ngày, mỗi ngày người sẽ dâng một con dê đực để làm của lễ chuộc tội; người cũng sẽ dâng một con bò đực tơ và một con chiên đực bắt từ trong bầy, cả hai con đều không tì vết. **26** Trong bảy ngày, chúng sẽ chuộc tội cho bàn thờ và thanh tẩy nó, và như thế chúng sẽ làm cho nó ra thánh. **27** Khi những ngày ấy qua rồi, từ ngày thứ tám trở đi, các tư tế sẽ dâng trên bàn thờ các của lễ thiêu của các người và các của lễ cầu an của các người, rồi Ta sẽ chấp nhận các người,” CHÚA Hằng Hữu phán.

## 44

### Cổng Phía Đông Bị Đóng

**1** Sau đó người ấy đem tôi trở lại cổng ở bên ngoài đền thánh, tức cổng nhìn về hướng đông, và cổng ấy đang bị đóng. **2** CHÚA phán với tôi, “Cổng này sẽ tiếp tục bị đóng. Nó sẽ không được mở ra, và không ai sẽ đi vào cổng ấy. Vì CHÚA, Đức Chúa Trời của I-sơ-ra-ên, đã đi vào cổng ấy, cho nên nó sẽ bị đóng lại. **3**

118 nt: 4 cubits đặc biệt, khoảng 232<sup>cm</sup>

119 nt: 1 cubit đặc biệt, khoảng 58<sup>cm</sup>

120 nt: 4 cubits đặc biệt, khoảng 232<sup>cm</sup>

121 nt: 12 cubits đặc biệt, khoảng 696<sup>cm</sup>

122 nt: 14 cubits đặc biệt, khoảng 812<sup>cm</sup>

123 nt: 1/2 cubit đặc biệt, khoảng 29<sup>cm</sup>

124 nt: 1 cubit đặc biệt, khoảng 58<sup>cm</sup>



Duy chỉ người lãnh đạo, vì vai trò của nó là người lãnh đạo, nên nó sẽ được phép ngồi ở cổng đó và ăn bánh trước mặt CHÚA; nhưng nó chỉ được đi vào khu vực của cổng qua ngã tiền đình và cũng đi ra qua ngã đó.”

### Quy Luật Về Việc Được Vào Đền Thờ

**4** Sau đó người ấy đem tôi đi qua cổng bắc để vào phía trước đền thờ. Tôi nhìn, và này, vinh hiển của CHÚA tràn ngập đền thờ của CHÚA; tôi liền sấp mặt xuống đất. **5** CHÚA phán với tôi, “Hỡi con người, hãy cố gắng ghi nhớ, hãy nhìn cho kỹ, và hãy nghe cho rõ mọi điều Ta sẽ phán với ngươi về mọi quy tắc liên quan đến đền thờ của CHÚA và mọi luật lệ liên quan đến nơi ấy. Hãy chú ý đến việc đi vào đền thờ và việc đi ra khỏi nơi thánh. **6** Ngươi hãy nói với phường phản loạn, tức nhà I-sơ-ra-ên, ‘CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Hỡi nhà I-sơ-ra-ên, những việc gớm ghiếc các ngươi làm đã quá đủ rồi. **7** Các ngươi đã đem những người ngoại quốc lòng không được cắt bì và xác không được cắt bì vào trong nơi thánh của Ta, tức vào trong nhà của Ta, khiến cho nó ra ô uế. Các ngươi đem dâng lên Ta thực phẩm, tức mỡ và máu, rồi lại vi phạm giao ước Ta bằng mọi việc gớm ghiếc của các ngươi. **8** Các ngươi đã không quản lý các việc thánh của Ta, nhưng đã lập những người ngoại quốc lên để quản lý những việc trong nơi thánh của Ta thay cho các ngươi.” **9** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Không một người ngoại quốc nào lòng không được cắt bì và xác không được cắt bì sẽ được vào trong nơi thánh của Ta, ngay cả những người ngoại quốc đang sống giữa dân I-sơ-ra-ên cũng không được.””

### Các Tư Tế Ngươi Lê-vi

**10** Những người Lê-vi đã lìa bỏ Ta khi dân I-sơ-ra-ên đi lạc, tức khi chúng lìa bỏ Ta để theo các thần tượng của chúng, phải mang lấy hậu quả tội lỗi của chúng. **11** Dù vậy chúng sẽ được làm những người phục vụ trong nơi thánh của Ta, canh gác ở các cổng đền thờ, và phục vụ những công việc trong đền thờ. Chúng sẽ sát tế các con thú được dâng làm của lễ thiêu và những con vật hiến tế cho dân, và chúng sẽ đứng trước mặt dân mà phục vụ dân. **12** Nhưng vì trước kia chúng đã phục vụ dân trước các thần tượng, và vì thế đã xui cho dân phạm tội, nên Ta đã đưa tay Ta ra chống lại chúng,” CHÚA Hằng Hữu phán. “Chúng phải mang lấy hậu quả của tội lỗi chúng. **13** Chúng sẽ không được lại gần Ta để thi hành chức vụ tư tế đối với Ta. Chúng sẽ không được lại gần các vật thánh nào của Ta, tức những vật cực thánh của Ta, nhưng chúng phải mang lấy nỗi xấu hổ về mọi tội lỗi gớm ghiếc chúng đã phạm. **14** Dù vậy Ta sẽ lập chúng làm những kẻ quản lý đền thờ, để phục vụ mọi việc ở đó và làm mọi việc cần phải làm ở đó.

**15** Riêng các tư tế thuộc dòng Lê-vi, các con cháu của Xa-đốc, những người đã trung tín quản lý nơi thánh của Ta khi dân I-sơ-ra-ên lìa bỏ Ta, chính chúng sẽ đến gần Ta để phục vụ Ta, chúng sẽ đến trước mặt Ta để dâng lên Ta mỡ và máu,” CHÚA Hằng Hữu phán. **16** “Chỉ có chúng mới được vào nơi thánh của Ta, và chỉ có chúng mới được đến bàn của Ta để phục vụ Ta, và chúng sẽ quản lý

các công việc Ta. **17** Khi chúng vào các cổng của sân trong, chúng phải mặc bộ lễ phục bằng vải gai mịn. Không ai được phép mặc y phục bằng len khi phục vụ tại các cổng ở sân trong hoặc vào bên trong đền thờ.

**18** Chúng sẽ đội mũ tế bằng vải gai mịn và mặc quần đùi từ ngang lưng trở xuống. Chúng sẽ không được buộc gì quanh thân khiến bị toát mồ hôi. **19** Khi chúng đi ra sân ngoài, nơi dân chúng đứng thờ phượng, chúng phải cởi bộ y phục thánh chúng mặc để phục vụ ra và để nó lại trong các phòng thánh, rồi chúng sẽ mặc bộ y phục khác vào mà đi ra để chúng không lây thánh cho dân vì bộ y phục thánh chúng mặc. **20** Chúng không được cạo trọc đầu và cũng không được để tóc mọc dài, nhưng phải cắt tỉa đầu tóc cho gọn gàng. **21** Không tư tế nào được uống rượu khi sắp sửa vào sân trong để hành lễ. **22** Chúng không được cưới các góa phụ hay các phụ nữ ly dị làm vợ, nhưng chúng phải cưới các trinh nữ trong dòng dõi I-sơ-ra-ên hay chúng có thể lấy vợ góa của một tư tế làm vợ. **23** Chúng phải dạy cho dân biết phân biệt giữa thánh khiết và phạm tục, giữa thanh sạch và ô uế. **24** Trong việc kiện cáo, chúng phải làm thẩm phán để tuyên án theo phán quyết của Ta. Chúng phải tuân giữ các luật pháp Ta và các luật lệ Ta trong mọi cuộc lễ hội đã ấn định, và chúng phải làm cho ngày Sa-bát của Ta ra thánh. **25** Các tư tế không được làm cho chúng ra ô uế vì đến gần xác người chết, ngoại trừ người chết là cha hay mẹ, con trai hay con gái, anh em hay chị em chưa lập gia đình; trong các trường hợp ấy, chúng có thể để cho mình bị ô uế. **26** Tư tế nào vì người thân qua đời mà bị ô uế thì sau khi được tẩy sạch, tư tế ấy phải đợi thêm bảy ngày nữa. **27** Vào ngày tư tế ấy vào sân trong của đền thánh để phục vụ trong nơi thánh, tư tế ấy phải dâng một của lễ chuộc tội cho mình,” CHÚA Hằng Hữu phán.

**28** “Về sản nghiệp dành cho chúng: Ta chính là sản nghiệp của chúng. Các người sẽ không cho chúng phần sở hữu nào trong I-sơ-ra-ên, vì Ta là sản nghiệp của chúng. **29** Chúng sẽ ăn các của lễ chay, các của lễ chuộc tội, và các của lễ chuộc lỗi. Bất cứ thứ gì trong I-sơ-ra-ên được dâng hiến lên CHÚA sẽ thuộc về chúng. **30** Tất cả các lễ vật đầu mùa của mọi thứ lễ vật đầu mùa và các của dâng trong mọi thứ của dâng của các người sẽ thuộc về các tư tế. Các người cũng sẽ cho tư tế một phần bột đầu mùa của các người, để phước hạnh sẽ ở mãi trong nhà các người. **31** Các tư tế sẽ không được ăn thịt bất cứ con vật nào đã chết hay bị thú dữ cắn xé, bất kể là loài chim hay thú vật.”

## 45

### Khu Vực Biệt Riêng Ra Thánh

**1** “Khi các người bắt thăm chia xứ để nhận làm sản nghiệp, các người phải dành một khu vực và biệt riêng nó ra làm khu vực thánh cho CHÚA. Đó là khu vực thánh cho cả nước. Chiều dài của nó sẽ là mười bốn ký-lô mét rưỡi,<sup>125</sup> và chiều

---

<sup>125</sup> nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

rộng của nó sẽ gần sáu ký-lô mét.<sup>126</sup> Toàn thể khu vực đó sẽ là vùng đất thánh. **2** Trong khu vực đó, một mảnh đất chiều dọc hai trăm chín mươi mét<sup>127</sup> và chiều ngang hai trăm chín mươi mét<sup>128</sup> sẽ được dùng để cất đền thánh, và chung quanh mảnh đất để cất đền thánh đó là một vòng đai đất trống, rộng chừng hai mươi chín mét.<sup>129</sup> **3** Như vậy khu vực ấy –ngươi phải đo một vùng đất dài mười bốn ký-lô mét rưỡi,<sup>130</sup> và rộng gần sáu ký-lô mét<sup>131</sup> – sẽ là vùng đất thánh và trong đó sẽ có nơi cực thánh. **4** Vùng đất thánh ấy được dành cho các tư tế, những người phục vụ trong nơi thánh, những người sẽ đến gần để hầu việc CHÚA; đó sẽ là nơi để họ xây nhà ở và là nơi thánh để xây đền thánh. **5** Một khu vực kế cận có chiều dài mười bốn ký-lô mét rưỡi,<sup>132</sup> và chiều rộng gần sáu ký-lô mét<sup>133</sup> sẽ được dành cho người Lê-vi, những người làm việc ở đền thờ. Đó là phần sở hữu của họ để làm các khu phố<sup>134</sup> của họ. **6** Các người cũng sẽ dành một khu vực nữa kế cận khu vực thánh, có chiều rộng gần ba ký-lô mét<sup>135</sup> và chiều dài mười bốn ký-lô mét rưỡi<sup>136</sup> để làm thành phố, hầu ai trong dân I-sơ-ra-ên cũng có thể đến sống ở đó.

### Phần Đất Dành Cho Chính Quyền

**7** Nhà cầm quyền trong nước cũng sẽ được dành cho hai vùng đất. Hai vùng sẽ nằm dọc theo và giáp giới với khu vực thánh và khu vực thuộc thành phố. Ranh giới của vùng phía tây sẽ giáp giới với lãnh thổ của chi tộc ở phía tây, và ranh giới của vùng phía đông sẽ giáp giới với lãnh thổ của chi tộc ở phía đông. **8** Hai vùng đất đó sẽ là phần sở hữu của kẻ cầm quyền trong I-sơ-ra-ên. Như thế những kẻ cầm quyền của Ta sẽ không áp bức dân Ta nữa, và chúng sẽ chia đất đai còn lại trong nước cho nhà I-sơ-ra-ên, theo từng chi tộc của chúng.”

**9** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Hỡi những kẻ cầm quyền trong I-sơ-ra-ên: Đủ rồi! Hãy bỏ ngay hung tàn và bạo ngược. Hãy thi hành công lý và lẽ phải. Chớ cướp đoạt dân Ta nữa,” CHÚA Hằng Hữu phán.

### Cân Lượng và Đong Lường

**10** “Các người phải dùng cái cân chính xác, dụng cụ để đong vật khô chính xác, và dụng cụ để đong chất lỏng chính xác. **11** Dung lượng của ê-pha<sup>137</sup> phải bằng với dung tích của bát.<sup>138</sup> Một bát phải bằng một phần mười hô-me,<sup>139</sup> và một ê-

126 nt: 10.000 cubits đặc biệt, khoảng 5,8<sup>km</sup>; một số bản dịch ghi 20.000 cubits, (11,6<sup>km</sup>)

127 nt: 500 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>m</sup>

128 nt: 500 cubits đặc biệt, khoảng 290<sup>m</sup>

129 nt: 50 cubits đặc biệt, khoảng 29<sup>m</sup>

130 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

131 nt: 10.000 cubits đặc biệt, khoảng 5,8<sup>km</sup>

132 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

133 nt: 10.000 cubits đặc biệt, khoảng 5,8<sup>km</sup>

134 nt: 20 phòng

135 nt: 5.000 cubits đặc biệt, khoảng 2,9<sup>km</sup>

136 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

137 Ê-pha là dụng cụ để đong vật khô, 22 lít

138 Bát là dụng cụ để đong chất lỏng, 22 lít

139 Hô-me là dụng cụ đong lường mẫu, 220 lít

pha cũng bằng một phần mười hô-me. Hô-me sẽ là đơn vị đo lường làm chuẩn cho cả hai. **12** Một sê-ken<sup>140</sup> bằng hai mươi ghê-ra.<sup>141</sup> Hai mươi sê-ken cộng hai mươi lăm sê-ken cộng mười lăm sê-ken bằng một mi-na<sup>142</sup> cho các người.

### Các Cửa Lễ

**13** Đây sẽ là cửa lễ mà các người sẽ dâng: cứ mỗi hô-me lúa mì các người sẽ lấy ra một phần sáu của một ê-pha mà dâng, và cứ mỗi hô-me lúa mạch các người cũng lấy ra một phần sáu của một ê-pha mà dâng.<sup>143</sup> **14** Còn quy tắc về việc dâng dầu thì các người sẽ dâng theo dung tích của bát. Cứ mỗi cô-ơ<sup>144</sup> dầu các người trích ra một phần mười của một bát mà dâng.<sup>145</sup> Một cô-ơ bằng một hô-me hay bằng mười bát, vì mười bát là một hô-me. **15** Còn về chiên, cứ mỗi đàn chiên có hai trăm con trong các đồng cỏ của I-sơ-ra-ên thì dâng một con.

Đó là quy luật về việc dâng các cửa lễ chay, các cửa lễ thiêu, và các cửa lễ cầu an hầu chuộc tội cho những kẻ dâng,” CHÚA Hằng Hữu phán.

**16** “Mọi người trong nước sẽ góp phần với nhà cầm quyền I-sơ-ra-ên trong việc dâng hiến. **17** Tuy nhiên nhà cầm quyền sẽ chịu trách nhiệm trong việc cung cấp các lễ vật cho các cửa lễ thiêu, các cửa lễ chay, và các cửa lễ quán trong các kỳ lễ hội, các ngày trăng mới, và các ngày Sa-bát, nói chung là tất cả các kỳ lễ hội của nhà I-sơ-ra-ên. Nhà cầm quyền sẽ cung cấp các cửa lễ chuộc tội, các cửa lễ chay, các cửa lễ thiêu, và các cửa lễ cầu an để dâng lên chuộc tội cho nhà I-sơ-ra-ên.”

### Các Ngày Lễ

**18** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Ngày mồng một tháng giêng, người hãy bắt một con bò đực tơ không tì vết và cử hành nghi thức thanh tẩy đền thờ. **19** Tư tế sẽ lấy một ít máu của con vật làm cửa lễ chuộc tội đem bôi trên các trụ cửa đền thờ, trên bốn góc của gờ bàn thờ, và trên các trụ ở cổng vào sân trong của khuôn viên đền thờ.

**20** Ngày mồng bảy của tháng đó, người cũng sẽ làm như vậy cho những ai không cố ý mà phạm tội hoặc phạm tội mà không biết. Như thế người sẽ chuộc tội cho đền thờ.

---

140 Sê-ken là đơn vị đo trọng lượng, khoảng 12 grams

141 Ghê-ra là đơn vị đo trọng lượng nhỏ nhất thời bấy giờ, khoảng 0,6 gram

142 Một mi-na thường chỉ bằng 50 sê-ken, nhưng mi-na Tiên Tri Ê-xê-chi-ên ghi nhận ở đây lớn hơn mi-na thường; nó khoảng 60 sê-ken.

143 Đại khái, cứ mỗi 200 lít lúa thì dâng 3,5 lít

144 Cô-ơ là đơn vị lớn nhất thời bấy giờ để đo dung lượng, 220 lít

145 Tức cứ mỗi 200 lít dầu thì dâng 2 lít, (1/100)

**21** Ngày mười bốn tháng giêng, các người sẽ giữ Lễ Vượt Qua, một kỳ lễ kéo dài bảy ngày. Trong thời gian đó các người sẽ ăn bánh không men. **22** Trong ngày đầu của kỳ lễ, người cầm quyền trong nước sẽ dâng một con bò đực tơ làm của lễ chuộc tội cho chính mình và cho toàn dân trong nước. **23** Suốt kỳ lễ bảy ngày đó, mỗi ngày người cầm quyền trong nước sẽ cung cấp bảy con bò đực tơ và bảy con chiên đực không tì vết để làm của lễ thiêu dâng lên CHÚA, và một con dê đực tơ để làm của lễ chuộc tội. **24** Người cầm quyền trong nước cũng sẽ cung cấp một của lễ chay gồm hai mươi hai lít<sup>146</sup> bột cho mỗi con bò đực tơ, hai mươi hai lít<sup>147</sup> bột cho mỗi con chiên đực, và bốn lít<sup>148</sup> dầu ô-liu cho hai con vật hiến tế đó.

**25** Trong kỳ lễ kéo dài bảy ngày, bắt đầu vào ngày mười lăm tháng bảy<sup>149</sup> mỗi năm, người cầm quyền trong nước cũng sẽ cung cấp các của lễ như vậy cho của lễ chuộc tội, của lễ thiêu, của lễ chay, với số dầu cần thiết để dâng chung với mỗi lễ vật.”

## 46

### Các Quy Luật Khác

**1** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Cổng hướng về phía đông để vào sân trong sẽ đóng kín suốt sáu ngày làm việc, nhưng đến ngày Sa-bát cổng ấy phải mở ra; và vào những ngày trăng mới, cổng ấy cũng phải mở ra. **2** Người cầm quyền trong nước sẽ từ bên ngoài đi vào qua lối vào của tiền đình và đứng bên trụ cổng. Các tư tế sẽ thi hành nghi thức dâng của lễ thiêu và các của lễ cầu an do người ấy mang đến. Người ấy sẽ thờ phượng ở trước cổng rồi đi ra, tuy nhiên cổng sẽ không bị đóng lại cho đến chiều tối. **3** Tương tự, vào những ngày Sa-bát và những ngày trăng mới, dân trong nước sẽ đến thờ phượng trước mặt CHÚA ở phía trước lối vào cổng ấy.

**4** Của lễ thiêu mà người cầm quyền trong nước sẽ đem đến dâng cho CHÚA vào mỗi ngày Sa-bát là sáu con chiên đực con và một con chiên đực đã trưởng thành, tất cả đều không tì vết. **5** Của lễ chay đi chung với con chiên đã trưởng thành là hai mươi hai lít<sup>150</sup> bột, còn của lễ chay đi chung với sáu con chiên đực con thì tùy lòng người ấy. Tuy nhiên cứ mỗi hai mươi hai lít<sup>151</sup> bột thì dâng theo bốn lít<sup>152</sup> dầu.

**6** Trong ngày trăng mới người cầm quyền trong nước sẽ dâng một con bò đực tơ không tì vết, sáu con chiên đực con và một con chiên đực đã trưởng thành, tất cả đều không tì vết. **7** Người ấy cũng sẽ chuẩn bị một của lễ chay gồm hai

---

146 nt: 1 ê-pha

147 nt: 1 ê-pha

148 nt: 1 hin; 1 hin có dung tích 4 lít

149 Lễ Lều Tạm

150 nt: 1 ê-pha

151 nt: 1 ê-pha

152 nt: 1 hin; hin là dụng cụ đựng dầu thờ bảy giờ, có dung tích 4 lít

mười hai lít<sup>153</sup> bột dâng chung với con bò đực tơ, hai mươi hai lít<sup>154</sup> bột dâng chung với con chiên đực đã trưởng thành, còn của lễ chay dâng chung với sáu con chiên đực con thì tùy lòng người ấy. Tuy nhiên cứ mỗi hai mươi hai lít<sup>155</sup> bột thì dâng theo bốn lít<sup>156</sup> dầu. **8** Khi người cầm quyền trong nước đi vào, người ấy sẽ đi qua lối vào của tiền đình, và người ấy cũng sẽ đi ra qua lối ấy.

**9** Khi dân trong nước đến thờ phượng trước mặt CHÚA vào những ngày đại lễ, ai vào bằng cổng bắc sẽ đi ra bằng cổng nam, còn ai vào bằng cổng nam sẽ đi ra bằng cổng bắc; chúng sẽ không trở lại cổng mà chúng đã đi vào, nhưng chúng sẽ đi thẳng tới trước. **10** Khi chúng đi vào, người cầm quyền trong nước sẽ đi vào với chúng, khi chúng đi ra, người ấy cũng đi ra.

**11** Vào các ngày lễ hội hoặc các kỳ đại lễ, của lễ chay dâng chung với con bò đực tơ sẽ là hai mươi hai lít<sup>157</sup> bột, dâng chung với con chiên đực đã trưởng thành là hai mươi hai lít<sup>158</sup> bột, và dâng chung với sáu con chiên đực con thì tùy lòng người ấy. Tuy nhiên cứ mỗi hai mươi hai lít<sup>159</sup> bột thì dâng theo bốn lít<sup>160</sup> dầu. **12** Khi người cầm quyền trong nước tự ý dâng một của lễ để bày tỏ lòng biết ơn, bất kể đó là của lễ thiêu hay của lễ cầu an để làm một của lễ tự ý dâng lên CHÚA hầu bày tỏ lòng biết ơn, thì hãy mở cổng hướng về phía đông cho người ấy, và người ấy sẽ dâng của lễ thiêu của mình hoặc của lễ cầu an của mình giống như người ấy làm trong ngày Sa-bát. Sau đó người ấy sẽ đi ra, và sau khi người ấy đi ra, cổng sẽ đóng lại.

**13** Mỗi ngày người sẽ cung cấp một con chiên một tuổi không tì vết để làm của lễ thiêu dâng lên CHÚA. Mỗi buổi sáng người sẽ cung cấp như thế. **14** Ngoài ra, đều đặn mỗi buổi sáng người sẽ dâng một của lễ chay gồm ba lít rưỡi<sup>161</sup> bột, với một lít ba<sup>162</sup> dầu để nhào bột thượng hạng làm của lễ chay dâng lên CHÚA. Đây là quy luật phải giữ mãi mãi. **15** Như vậy con chiên, bột làm của lễ chay, và dầu phải được cung cấp mỗi buổi sáng để làm của lễ thiêu dâng lên đều đặn.”

**16** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Nếu người cầm quyền lấy bất cứ phần nào trong sản nghiệp của nó để cho các con nó, những phần đó sẽ thành sản nghiệp của các người con đó. Chúng sẽ thuộc về phần sở hữu của các người con đó mãi mãi vì do thừa hưởng. **17** Nhưng nếu nó lấy bất cứ phần nào trong sản nghiệp của nó mà cho các tôi tớ nó, những phần đó sẽ là tài sản của các người đó cho đến năm tự do;<sup>163</sup> sau năm đó các phần tài sản ấy phải trả về cho người cầm quyền. Chỉ các con nó mới được quyền giữ luôn phần sản nghiệp nó cho

---

153 nt: 1 ê-pha

154 nt: 1 ê-pha

155 nt: 1 ê-pha

156 nt: 1 hin

157 nt: 1 ê-pha

158 nt: 1 ê-pha

159 nt: 1 ê-pha

160 nt: 1 hin

161 nt: 1/6 ê-pha bằng 3,66 lít

162 nt: 1/3 hin bằng 1,33 lít

163 Tức Năm Hoan Hỉ

mà thôi. **18** Người cầm quyền không được phép lấy bất cứ sản nghiệp nào của dân. Nó không được dùng quyền lực để cưỡng ép bất cứ người dân nào phải từ bỏ phần sản nghiệp mình. Nó chỉ có thể chia gia tài cho các con nó lấy từ sản nghiệp của nó mà thôi, để không ai trong dân Ta bị mất quyền sở hữu sản nghiệp của mình.”

### Các Nhà Bếp của Đền Thờ

**19** Sau đó người ấy đem tôi đi qua lối vào ở bên cạnh cổng để đến các phòng thánh hướng mặt về phía bắc; đó là các phòng dành cho các tư tế, và này, có một nơi ở tận cùng về phía tây. **20** Người ấy nói với tôi, “Đây là nơi các tư tế nấu thịt các của lễ chuộc lỗi và các của lễ chuộc tội, cùng nướng bánh cho của lễ chay, để khỏi phải đem các vật thánh ra sân ngoài mà lây thánh cho dân.”

**21** Sau đó người ấy đem tôi ra sân ngoài và dẫn tôi đi qua bốn góc sân; và này, ở mỗi góc sân có một cái sân nhỏ. **22** Ở bốn góc của sân ngoài, mỗi nơi đều có một sân nhỏ. Sân nhỏ ấy dài hơn hai mươi ba<sup>164</sup> mét và rộng gần mười bảy mét rưỡi.<sup>165</sup> Cả bốn sân nhỏ ấy đều cùng một kích thước. **23** Có một bức tường bao bọc chung quanh mỗi sân. Ở chân tường quanh sân có những cái lò để nấu nướng. **24** Người ấy nói với tôi, “Đây là các bếp để những người phục vụ trong đền thờ nấu nướng các của lễ do dân đem dâng.”

## 47

### Nước Từ Đền Thờ Chảy Ra

**1** Sau đó người ấy đem tôi trở lại lối vào đền thờ, và này, có nước từ dưới ngạch cửa của đền thờ chảy ra hướng đông, vì đền thờ hướng về phía đông. Nước chảy ra từ dưới và phía bên phải của ngạch cửa đền thờ, rồi chảy dọc theo phía nam của bàn thờ. **2** Kế đó người ấy đem tôi ra qua cổng ở phía bắc, rồi dẫn tôi đi vòng bên ngoài đến cổng ngoài là cổng nhìn về hướng đông, và này, nước từ bên phải của đền thờ cứ chảy ra. **3** Người ấy cầm cây đo trong tay và đi về hướng đông. Người ấy đo năm trăm tám mươi<sup>166</sup> mét, rồi dẫn tôi lội qua nước; nước ngập đến mắt cá. **4** Người ấy đo năm trăm tám mươi mét nữa, rồi dẫn tôi lội qua nước; nước ngập đến đầu gối. Người ấy lại đo thêm năm trăm tám mươi mét nữa, rồi dẫn tôi lội qua nước; nước ngập đến ngang hông. **5** Người ấy tiếp tục đo thêm năm trăm tám mươi mét nữa, bấy giờ nó đã thành một con sông, và tôi không thể lội qua được, vì nước đã quá sâu; đó là một dòng sông phải bơi mới được, thật là một con sông lớn không thể lội bộ qua được. **6** Người ấy nói với tôi, “Hỡi con người, người có thấy không?”

Sau đó người ấy đem tôi trở lại bờ sông. **7** Khi tôi trở lại, và này, ở hai bên bờ sông có rất nhiều cây. **8** Người ấy nói với tôi, “Dòng nước này chảy về miền

---

164 nt: 40 cubits đặc biệt, khoảng 23,2<sup>m</sup>

165 nt: 30 cubits đặc biệt, khoảng 17,4<sup>m</sup>

166 nt: 1.000 cubits đặc biệt, khoảng 580<sup>m</sup> (tương tự trong câu 4 và câu 5)

đông, chảy xuống vùng A-ra-ba, rồi chảy vào Biển Chết. Khi nó chảy vào Biển Chết, nước biển ở đó sẽ được chữa lành và biến thành nước ngọt. **9** Khi dòng nước ấy chảy đến đâu, các sinh vật bơi lội lúc nhúc sẽ sống đến đó. Khi dòng nước ấy chảy đến nơi nào, nơi đó sẽ có rất nhiều cá, vì nước ở đó sẽ được chữa lành; và hễ dòng nước ấy chảy đến đâu, mọi vật ở nơi đó sẽ sống. **10** Các ngư phủ sẽ đứng dọc trên bờ; từ Ên Ghê-đi cho đến Ên Êc-la-im, nơi nào cũng sẽ thấy có lưới giăng ra phơi. Cá đủ loại sẽ rất nhiều, nhiều như cá ngoài Biển Lớn.<sup>167</sup> **11** Nhưng nước ở các đầm lầy và các vũng sẽ không biến thành nước ngọt, chúng sẽ vẫn là nước mặn. **12** Dọc hai bên bờ sông sẽ mọc đủ loại cây ăn trái. Lá chúng sẽ không héo úa, trái chúng sẽ không rụng non, nhưng mỗi tháng chúng sẽ ra trái mới, vì nước nuôi chúng chảy ra từ nơi thánh. Trái chúng được dùng để ăn, còn lá chúng được dùng để chữa bệnh.”

### **Biên Giới Mới của Xứ Thánh**

**13** CHÚA Hằng Hữu phán thế này, “Đây là những đường biên giới của xứ mà các người sẽ chia nhau để nhận làm sản nghiệp cho mười hai chi tộc I-sơ-ra-ên, với hai phần cho Giô-sép. **14** Các người sẽ thừa hưởng xứ với nhau. Số là Ta đã đưa tay lên thề với tổ tiên các người để ban nó cho các người; bây giờ xứ ấy sẽ là sản nghiệp của các người. **15** Đây là các đường biên giới của xứ:

Về phía bắc, từ bờ Địa Trung Hải chạy dọc theo đường về hướng Hết-lôn, rồi đi qua Lê-bô Ha-mát đến Xê-đát, **16** Bê-rô-tha, Síp-ra-im, địa danh nằm giữa biên giới của Đa-mách và Ha-mát, và tiếp tục đến Ha-xa Ha-ti-côn, địa danh nằm ở ranh giới của Hau-ran. **17** Như vậy biên giới phía bắc bắt đầu từ Biển chạy đến Ha-xa Ê-nan, nằm về phía bắc biên giới của Đa-mách, với biên giới của Ha-mát ở phía bắc. Đó sẽ là biên giới ở phía bắc.

**18** Về biên giới phía đông, các người sẽ bắt đầu từ ranh giới giữa Hau-ran và Đa-mách, rồi chạy dọc theo Sông Giô-đanh, qua giữa vùng Ghi-lê-át và lãnh thổ của I-sơ-ra-ên cho đến bờ phía đông của Biển Chết và tiếp tục về hướng nam đến Ta-ma. Đó sẽ là biên giới ở phía đông.

**19** Về biên giới phía nam, nó sẽ bắt đầu từ Ta-ma đi về các nguồn nước ở Mê-ri-ba trong vùng Ca-đe, rồi từ đó tiếp tục đi dọc theo Suối Ai-cập ra đến Địa Trung Hải. Đó sẽ là biên giới ở phía nam.

**20** Về biên giới phía tây, Địa Trung Hải sẽ là biên giới. Nó bắt đầu từ địa điểm nơi bờ biển của biên giới phía nam cho đến địa điểm nơi bờ biển của biên giới phía bắc, nơi đối ngang với Lê-bô Ha-mát. Đó sẽ là biên giới ở phía tây.

**21** Các người sẽ chia xứ đó cho các chi tộc của I-sơ-ra-ên. **22** Các người hãy bắt thăm mà chia sản nghiệp cho nhau và cho những người ngoại quốc đã định cư sống giữa các người, tức cho những người đã sinh con đẻ cái sống giữa các người. Các người phải đối xử với những người ấy như những người cùng bản

---

<sup>167</sup> Địa Trung Hải



quốc giữa dân I-sơ-ra-ên. Chúng sẽ được hưởng sản nghiệp chung với các người giữa các chi tộc của I-sơ-ra-ên. **23** Những người ngoại quốc ấy sống giữa chi tộc nào, các người phải chia cho chúng phần sản nghiệp giữa chi tộc ấy,”  
CHÚA Hằng Hữu phán.

## 48

### Phân Đất của Các Chi Tộc

**1** “Đây là tên các chi tộc và phần đất của chúng: Từ địa đầu biên giới ở phía bắc, phần đất nằm dọc theo con đường đến Hết-lôn, từ Lê-bô Ha-mát cho đến Ha-xa Ê-nan, nằm nơi biên giới của Đa-mách với Ha-mát ở về phía bắc, chạy dài từ đông sang tây, đó là phần của Đan. **2** Phần của A-se sẽ nằm về phía nam lãnh thổ của Đan và chạy dọc theo ranh giới ấy từ đông sang tây. **3** Phần của Náp-ta-li sẽ nằm về phía nam lãnh thổ của A-se và chạy dọc theo ranh giới ấy từ đông sang tây. **4** Phần của Ma-na-se sẽ nằm về phía nam lãnh thổ của Náp-ta-li và chạy dọc theo ranh giới ấy từ đông sang tây. **5** Phần của Ép-ra-im sẽ nằm về phía nam lãnh thổ của Ma-na-se và chạy dọc theo ranh giới ấy từ đông sang tây. **6** Phần của Ru-bên sẽ nằm về phía nam lãnh thổ của Ép-ra-im và chạy dọc theo ranh giới ấy từ đông sang tây. **7** Phần của Giu-đa sẽ nằm về phía nam lãnh thổ của Ru-bên và chạy dọc theo ranh giới ấy từ đông sang tây.

**8** Phía nam lãnh thổ của Giu-đa, từ đông sang tây, sẽ là khu vực các người biệt riêng ra thánh, chiều rộng sẽ là mười bốn ký-lô mét rưỡi,<sup>168</sup> còn chiều dài từ đông sang tây sẽ bằng chiều dài ranh giới của các chi tộc giáp giới, còn đền thánh sẽ nằm ở trung tâm. **9** Khu vực đặc biệt các người biệt riêng ra cho CHÚA sẽ dài mười bốn ký-lô mét rưỡi<sup>169</sup> và rộng gần sáu ký-lô mét.<sup>170</sup> **10** Đây là khu vực thánh, dành cho các tư tế ở. Phía bắc dài mười bốn ký-lô mét rưỡi,<sup>171</sup> phía tây rộng gần sáu ký-lô mét,<sup>172</sup> phía đông rộng gần sáu ký-lô mét,<sup>173</sup> và phía nam dài mười bốn ký-lô mét rưỡi.<sup>174</sup> Khu đền thánh của CHÚA nằm ở trung tâm. **11** Đây sẽ là phần dành cho các tư tế thuộc dòng dõi của Xa-đốc, những kẻ đã được biệt riêng ra thánh, những kẻ đã trung thành vâng giữ trách nhiệm Ta giao phó, chúng đã không lìa bỏ Ta để đi sai lạc như người Lê-vi đã làm khi dân I-sơ-ra-ên lìa bỏ Ta mà đi sai lạc. **12** Đó sẽ là phần đặc biệt được ban cho chúng trong khu vực thánh, trong phần đất cực thánh của cả nước. Phần đất của chúng sẽ giáp giới với lãnh thổ của người Lê-vi. **13** Dọc theo lãnh thổ của các tư tế, người Lê-vi sẽ có một phần dài mười bốn ký-lô mét rưỡi<sup>175</sup> và rộng gần sáu ký-lô mét.<sup>176</sup> Toàn thể phần đất dành cho chúng sẽ dài mười bốn ký-lô mét

168 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

169 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

170 nt: 10.000 cubits đặc biệt, khoảng 5,8<sup>km</sup>; một số bản dịch ghi 20.000 cubits, (11,6<sup>km</sup>)

171 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

172 nt: 10.000 cubits đặc biệt, khoảng 5,8<sup>km</sup>

173 nt: 10.000 cubits đặc biệt, khoảng 5,8<sup>km</sup>

174 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

175 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

176 nt: 10.000 cubits đặc biệt, khoảng 5,8<sup>km</sup>

rưỡi<sup>177</sup> và rộng gần sáu ký-lô mét.<sup>178</sup> **14** Chúng sẽ không được bán hoặc trao đổi hoặc chuyển nhượng phần đất cực kỳ quý báu đó, vì nó đã thành đất thánh thuộc về CHÚA.

**15** Phần còn lại với chiều rộng gần ba ký-lô mét<sup>179</sup> và chiều dài mười bốn ký-lô mét rưỡi<sup>180</sup> sẽ được dùng vào việc công của thành phố, như các dinh thự và các công viên. Kinh thành sẽ tọa lạc ở trung tâm. **16** Đây sẽ là địa phận của kinh thành: phía bắc hai ký-lô mét sáu,<sup>181</sup> phía nam hai ký-lô mét sáu,<sup>182</sup> phía đông hai ký-lô mét sáu,<sup>183</sup> và phía tây hai ký-lô mét sáu.<sup>184</sup> **17** Vùng đất trồng làm công viên chung quanh kinh thành, phía bắc rộng một trăm bốn mươi lăm mét,<sup>185</sup> phía nam rộng một trăm bốn mươi lăm mét,<sup>186</sup> phía đông rộng một trăm bốn mươi lăm mét,<sup>187</sup> phía tây rộng một trăm bốn mươi lăm mét.<sup>188</sup> **18** Phần đất còn lại, giáp giới với khu vực thánh, dọc theo chiều dài của vùng đất thánh, dài gần sáu ký-lô mét<sup>189</sup> phía đông và gần sáu ký-lô mét<sup>190</sup> phía tây. Vùng đất đó sẽ được dùng làm ruộng rẫy để cung cấp lương thực cho những người làm việc trong kinh thành. **19** Những người từ mọi chi tộc của I-sơ-ra-ên đến làm việc tại kinh thành sẽ canh tác đất ấy. **20** Toàn thể vùng ấy có hình vuông, mười bốn ký-lô mét rưỡi<sup>191</sup> chiều ngang và mười bốn ký-lô mét rưỡi<sup>192</sup> chiều dọc, trong đó bao gồm khu vực thánh và khu vực kinh thành.

**21** Phần đất còn lại ở hai bên, ngoại trừ khu vực thánh và khu vực kinh thành, sẽ thuộc về người cầm quyền trong nước. Bên phía đông sẽ dài mười bốn ký-lô mét rưỡi<sup>193</sup> kể từ ranh giới của khu vực thánh chạy về hướng đông cho đến ranh giới của chi tộc kế cận. Bên phía tây sẽ dài mười bốn ký-lô mét rưỡi<sup>194</sup> kể từ ranh giới của khu vực thánh chạy về hướng tây cho đến ranh giới của chi tộc kế cận. Đó là hai phần đất thuộc về người cầm quyền trong nước, với khu vực thánh và khu đền thánh ở chính giữa. **22** Như vậy phần đất của người Lê-vi và của kinh thành nằm giữa hai phần đất thuộc về người cầm quyền trong nước. Phần đất của người cầm quyền trong nước sẽ nằm giữa lãnh thổ của Giu-đa và lãnh thổ của Bên-gia-min.

177 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

178 nt: 10.000 cubits đặc biệt, khoảng 5,8<sup>km</sup>

179 nt: 5.000 cubits đặc biệt, khoảng 2,9<sup>km</sup>

180 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

181 nt: 4.500 cubits đặc biệt, khoảng 2,61<sup>km</sup>

182 nt: 4.500 cubits đặc biệt, khoảng 2,61<sup>km</sup>

183 nt: 4.500 cubits đặc biệt, khoảng 2,61<sup>km</sup>

184 nt: 4.500 cubits đặc biệt, khoảng 2,61<sup>km</sup>

185 nt: 250 cubits đặc biệt, khoảng 145<sup>m</sup>

186 nt: 250 cubits đặc biệt, khoảng 145<sup>m</sup>

187 nt: 250 cubits đặc biệt, khoảng 145<sup>m</sup>

188 nt: 250 cubits đặc biệt, khoảng 145<sup>m</sup>

189 nt: 10.000 cubits đặc biệt, khoảng 5,8<sup>km</sup>

190 nt: 10.000 cubits đặc biệt, khoảng 5,8<sup>km</sup>

191 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

192 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

193 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

194 nt: 25.000 cubits đặc biệt, khoảng 14,5<sup>km</sup>

**23** Về các chi tộc còn lại: Phần của Bên-gia-min sẽ nằm về phía nam lãnh thổ của người cầm quyền trong nước và chạy dọc theo ranh giới ấy từ đông sang tây. **24** Phần của Si-mê-ôn sẽ nằm về phía nam lãnh thổ của Bên-gia-min và chạy dọc theo ranh giới ấy từ đông sang tây. **25** Phần của I-sa-ca sẽ nằm về phía nam lãnh thổ của Si-mê-ôn và chạy dọc theo ranh giới ấy từ đông sang tây. **26** Phần của Xê-bu-lun sẽ nằm về phía nam lãnh thổ của I-sa-ca và chạy dọc theo ranh giới ấy từ đông sang tây. **27** Phần của Gát sẽ nằm về phía nam lãnh thổ của Xê-bu-lun và chạy dọc theo ranh giới ấy từ đông sang tây. **28** Ranh giới phía nam của Gát sẽ là biên giới ở miền nam. Biên giới ấy chạy từ Ta-ma đến các nguồn nước ở Mê-ri-ba trong vùng Ca-đe, rồi từ đó tiếp tục chạy dọc theo Suối Ai-cập ra đến Địa Trung Hải. **29** Đó là xứ sở các người sẽ bắt thăm chia nhau làm sản nghiệp cho các chi tộc của I-sơ-ra-ên, và đó sẽ là các phần của chúng,” CHÚA Hằng Hữu phán.

### Các Cổng của Kinh Thành

**30** “Đây là các cổng ra vào của kinh thành: Về phía bắc, tường thành dài hai ký-lô mét sáu<sup>195</sup> **31** –các cổng của thành sẽ được đặt tên theo tên các chi tộc của I-sơ-ra-ên– ba cổng ở phía bắc: Cổng Ru-bên, Cổng Giu-đa, và Cổng Lê-vi. **32** Về phía đông, tường thành dài hai ký-lô mét sáu,<sup>196</sup> với ba cổng: Cổng Giô-sép, Cổng Bên-gia-min, và Cổng Đan. **33** Về phía nam, tường thành dài hai ký-lô mét sáu,<sup>197</sup> với ba cổng: Cổng Si-mê-ôn, Cổng I-sa-ca, và Cổng Xê-bu-lun. **34** Về phía tây, tường thành dài hai ký-lô mét sáu,<sup>198</sup> với ba cổng: Cổng Gát, Cổng A-se, và Cổng Náp-ta-li.

**35** Chu vi của thành gần mười ký-lô mét rưỡi.<sup>199</sup> Tên của thành từ ngày đó trở đi sẽ là ‘CHÚA Ở ĐÓ.’”

---

195 nt: 4.500 cubits đặc biệt, khoảng 2,61<sup>km</sup>

196 nt: 4.500 cubits đặc biệt, khoảng 2,61<sup>km</sup>

197 nt: 4.500 cubits đặc biệt, khoảng 2,61<sup>km</sup>

198 nt: 4.500 cubits đặc biệt, khoảng 2,61<sup>km</sup>

199 nt: 18.000 cubits đặc biệt, khoảng 10,44<sup>km</sup>